Phân 1. KHÁI NIỆM VÀ QUY TÁC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ( TỪ CÂU 1 ĐÉN

CÂU 166, GÒM 45 CÂU ĐIỂM LIỆT, CẤU ĐIỂM LIỆT DƯỢC ĐÁNH DẦU SAO)

Câu 1/

Phần của đường bộ được sử dụng cho các phương

tiện giao thông qua lại là gì?

C1. Phần mặt đường và lề đường.

@:. Phần đường xe chạy.

Ca. Phần đường xe cơ giới.

Câu 2/

“Làn đường” là gì?

1. Là một phân của phần đường xe chạy được

chia theo chiêu dọc của đường, sử dụng cho xe

chạy.

2. Là một phần của phần đường xe chạy được

chia theo chiều dọc của đường, có bề rộng đủ

cho xe chạy an toàn.

3. Là một phần của phần đường xe chạy được

chia theo chiêu dọc của đường, có đủ bê rộng

cho xe ô tô chạy an toàn.

Câu 3/

Khái niệm “Khổ giới hạn đường bộ” được hiểu như

thế nào là đúng?

1. Là khoảng trống có kích thước giới hạn về

@ chiều cao, chiều rộng của đường, cầu, bến phà,

hầm đường bộ để các xe kể cả hàng hóa xếp

trên xe đi qua được an toàn.

2. Là khoảng trống có kích thước giới hạn về

Oshều rộng của đường, cầu, bến phà, hầm trên

đường bộ đế các xe kể cả hàng hóa xếp trên xe

đi qua được an toàn.

3. Là khoảng trống có kích thước giới hạn về

chiều cao của cầu, bến phà, hầm trên đường bộ

để các xe đi qua được an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 4/

Câu 5/

Câu 6/

Trong các khái niệm dưới đây, “dải phân cách”

được hiểu như thế nào là đúng?

1. Là bộ phận của đường để ngăn cách không

cho các loại xe vào những nơi không được

phép.

Oˆ Là bộ phận của đường để phân tách phần

đường xe chạy và hành lang an toàn giao thông.

3. Là bộ phận của đường để phân chia mặt

@$ường thành hai chiều xe chạy riêng biệt hoặc

để phân chia phần đường của xe cơ giới và xe

thô sơ.

“Dải phân cách” trên đường bộ gồm những loại

nào?

® 1. Dải phân cách gồm loại cố định và loại di

động.

O7 Dải phân cách gồm tường chống ồn, hộ lan

cứng và hộ lan mềm.

G: Dải phân cách gồm giá long môn và biển báo

hiệu đường bộ.

Người lái xe được hiểu như thế nào trong các khái

niệm dưới đây?

1. Là người điều khiển xe cơ giới

C2. Là người điều khiển xe thô sơ.

C3. Là người điều khiển xe có súc vật kéo.

Tracuuphapluat. info

Câu 7/

Câu 8/

Câu 9/

Đường mà trên đó phương tiện tham gia giao

thông được các phương tiện giao thông đến từ

hướng khác nhường đường khi qua nơi đường giao

nhau, được cắm biển báo hiệu đường ưu tiên là

loại đường gì?

®) 1. Đường không ưu tiên.

C2. Đường tỉnh lộ.

Ca. Đường quốc lộ.

@a. Đường ưu tiền.

Khái niệm “phương tiện giao thông cơ giới đường

bộ” được hiểu thế nào là đúng?

1. Gồm xe ô tô; máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe

mô tô ba bánh; xe gắn máy; xe cơ giới dùng cho

người khuyết tật và xe máy chuyên dùng.

2. Gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi

® rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô

tô hai bánh; xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (kể

cả xe máy điện) và các loại xe tương tự.

Khái niệm “phương tiện giao thông thô sơ đường

bộ” được hiểu thế nào là đúng?

1. Gồm xe đạp (kể cả xe đạp máy, xe đạp

điện), xe xích lô, xe lăn dùng cho người khuyết

tật, xe súc vật kéo và các loại xe tương tự.

2. Gồm xe đạp (kể cả xe đạp máy, xe đạp điện),

xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người khuyết

tật và xe máy chuyên dùng.

G\* Gồm xe ô tô, máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ

moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo.

Tracuuphapluat. info

Câu 10/

Câu 11/

Câu 12/

“Phương tiện tham gia giao thông đường bộ” gồm

những loại nào?

C1 . Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

G2 Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ và

xe máy chuyên dùng.

ã. cả ý 1 và ý 2.

“Người tham gia giao thông đường bộ” gôm những

đối tượng nào?

OïŸ Người điều khiển, người sử dụng phương tiện

tham gia giao thông đường bộ.

O2 Người điều khiến, dẫn dắt súc vật; người đi

bộ trên đường bộ.

đa. cả ý 1 và ý 2.

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao

thông đường bộ” gồm những đối tượng nào dưới

đây?

O': Người điều khiển xe cơ giới, người điều khiển

xe thô sơ.

Oˆ2 Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham

gia giao thông đường bộ.

€3. cá ý 1 và ý 2

Tracuuphapluat. info l4 |

Câu 13/

Câu 14/

Câu 15%

Khái niệm “người điều khiển giao thông” được

hiểu như thế nào là đúng?

1. Là người điều khiển phương tiện tham gia

@ỹ29 thông tại nơi thi công, nơi ùn tắc giao

thông, ở bến phà, tại cầu đường bộ đi chung với

đường sắt.

2. Là cảnh sát giao thông, người được giao

nhiệm vụ hướng dẫn giao thông tại nơi thi

công, nơi ùn tắc giao thông, ở bến phà, tại cầu

đường bộ đi chung với đường sắt.

3. Là người tham gia giao thông tại nơi thi công,

nơi ùn tắc giao thông, ở bến phà, tại cầu đường

bộ đi chung với đường sắt.

Trong các khái niệm dưới đây khái niệm “dừng xe”

được hiểu như thế nào là đúng?

1. Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao

Othông không giới hạn thời gian để cho người lên,

xuống phương tiện, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực

hiện công việc khác.

2. Là trạng thái đứng yên tạm thời của phương

tiện giao thông trong một khoảng thời gian cần

thiết đủ để cho người lên, xuống phương tiện,

xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc

khác.

3. Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao

thông không giới hạn thời gian giữa 02 lân vận

chuyến hàng hóa hoặc hành khách.

Khái niệm “đỗ xe” được hiểu như thế nào là đúng

quy tắc giao thông?

1. Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao

thông có giới hạn trong một khoảng thời gian

cần thiết đủ để cho người lên, xuống phương

tiện đó, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công

việc khác.

@ˆ Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao

thông không giới hạn thời gian.

Tracuuphapluat. info

Câu 16/

Câu 17/

Câu 18/

Khái niệm “đường cao tốc” được hiểu như thế nào

là đúng?

1. Đường dành riêng cho xe ôtô và một số loại

xe chuyên dùng được phép đi vào theo quy định

của Luật Giao thông đường bộ.

2. Có dải phân cách phân chia đường cho xe

O°hay hai chiều riêng biệt mà dải phân cách này

xe không đi được lên trên; không giao nhau

cùng mức với một hoặc một số đường khác.

3. Được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ, bảo

œm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời

gian hành trình và chỉ cho xe ra, vào ở những

điểm nhất định.

@a. Tất cả các ý trên.

@ Hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

C@ 1. Đỗ xe trên đường phố

Œœˆ Sử dụng xe đạp đi trên các tuyến quốc lộ có

tốc độ cao.

@:. Làm hỏng (cố ý) cọc tiêu, gương cầu, dải

phân cách.

C4. Sử dụng còi và quay đầu xe trong khu dân cư.

Hành vi đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng

@® không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật

và bảo vệ môi trường vào tham gia giao thông

đường bộ có bị nghiêm cấm hay không?

C 1. Không nghiêm cấm.

@z:. Bị nghiêm cấm.

Ca. Bị nghiêm cấm tùy theo các tuyến đường.

C4. Bị nghiêm cấm tuỳ theo loại xe.

Tracuuphapluat. info 4w

Câu 19/

Câu 20/

Câu 21/

@ Cuộc đua xe chỉ được thực hiện khi nào?

œ@ 1. Diễn ra trên đường phố không có người qua

lại.

z2. Được người dân ủng hộ.

@:. Được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Người điều khiển phương tiện giao thông

đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy có bị

nghiêm cấm hay không?

@›. Bị nghiêm cấm.

2. Không bị nghiêm cấm.

3. Không bị nghiêm cấm, nếu có chất ma túy ở

mức nhẹ, có thể điều khiển phương tiện tham

gia giao thông.

@ Việc lái xe mô tô, ô tô, máy kéo ngay sau khi

uống rượu, bia có được phép hay không?

@ 1. Không được phép.

Oˆ Chỉ được lái ở tốc độ chậm và quãng đường

ngắn.

CGŠ Chỉ được lái nếu trong cơ thể có nồng độ cồn

thấp.

Tracuuphapluat. info

Câu 22/

Người điều khiển xe ô tô, mô tô, máy kéo trên

đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ

cồn có bị nghiêm cấm không?

@. Bị nghiêm cấm.

Cz. Không bị nghiêm cấm.

3. Không bị nghiêm cấm, nếu nồng độ cồn trong

máu ở mức nhẹ, có thể điều khiển phương tiện

tham gia giao thông.

Câu 23/

@ Sử dụng rượu, bia khi lái xe, nếu bị phát hiện

thì bị xử lý như thế nào?

1. Chí bị nhắc nhở.

@?£ Bị xử phạt hành chính hoặc có thể bị xử lý

hình sự tùy theo mức độ vi phạm.

C3. Không bị xử lý hình sự.

Cầu 24/

Theo Luật phòng chống tác hại của rượu, bia,

đối tượng nào dưới đây bị cấm sử dụng rượu,

bia khi tham gia giao thông?

® 1. Người điều khiển: Xe ô tô, xe mô tô, xe đạp,

xe gắn máy.

O2 Người ngồi phía sau người điều khiển xe cơ

giới.

3. Người đi bộ.

C4. Cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info má

Câu 25%/

Câu 26/

Câu 27/

Hành vi giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng

@ cho người không đủ điều kiện để điều khiển

xe tham gia giao thông có được phép hay

không?

1. Chỉ được thực hiện nếu đã hướng dẫn đầy

đủ.

@:. Không được phép.

@ 3. Được phép tùy từng trường hợp.

3 Chỉ được phép thực hiện với thành viên trong

gia đình.

Hành vi điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ

quy định, giành đường, vượt ẩu có bị nghiêm

cấm hay không?

C1 . Bị nghiêm cấm tùy từng trường hợp.

C2. Không bị nghiêm cấm.

đGà:a. Bị nghiêm cấm.

Khi lái xe trên đường, người lái xe cần quan

sát và bảo đảm tốc độ phương tiện như thế

nào?

O': Chỉ lớn hơn tốc độ tối đa cho phép khi đường

vắng.

CO Chỉ lớn hơn tốc độ tối đa cho phép vào ban

đêm.

@›:. Không vượt quá tốc độ cho phép.

Tracuuphapluat. info Bñw

Câu 28/

@ Phương tiện giao thông đường bộ di chuyển

với tốc độ thấp hơn phải đi như thế nào?

€1. Đi về phía bên trái.

€2. bi về phía bên phải.

C3. Đi ở giữa.

Câu 29/

Trên đường có nhiều làn đường, khi điều

khiển phương tiện ở tốc độ chậm bạn phải đi ở

làn đường nào?

@ 1. Đi ở làn bên phải trong cùng.

2. Đi ở làn phía bên trái.

C3. Đi ở làn giữa.

4. Đi ở bất cứ làn nào nhưng phải bấm đèn cảnh

báo nguy hiểm để báo hiệu cho các phương tiện

khác.

Câu 30/

Hành vi vượt xe tại các vị trí có tàm nhìn hạn

chế, đường vòng, đầu dốc có bị nghiêm cấm

hay không?

C1. Không bị nghiêm cấm.

C2. Không bị nghiêm cấm khi rất vội.

G:. Bị nghiêm cấm.

C 4. Không bị nghiêm cấm khi khẩn cấp.

Tracuuphapluat. info

Câu 31/

Câu 32/

Câu 33/

Khi lái xe trong khu đô thị và đông dân cư trừ các

khu vực có biển cấm sử dụng còi, người lái xe

được sử dụng còi như thế nào trong các trường

hợp dưới đây?

C1. Từ 22 giờ đêm đến 5 giờ sáng.

3z. từ 5 giờ sáng đến 22 giờ tối.

Ca. Từ 23 giờ đêm đến 5 giờ sáng hôm sau.

Người lái xe sử dụng đèn như thế nào khi lái xe

trong khu đô thị và đông dân cư vào ban đêm?

le Bất cứ đèn nào miễn là mắt nhìn rõ phía

trước.

GO': Chỉ bật đèn chiếu xa (đèn pha) khi không

nhìn rõ đường.

3. Đèn chiếu xa (đèn pha) khi đường vắng, đèn

pha chiếu gần (đèn cốt) khi có xe đi ngược

chiều.

@-. Đèn chiếu gần (đèn cốt).

Hành vi lắp đặt, sử dụng còi, đèn không đúng

thiết kế của nhà sản xuất đối với từng loại xe

cơ giới có được phép hay không?

C1 . Được phép.

@:. Không được phép.

Ca. Được phép tùy từng trường hợp.

Tracuuphapluat. info

Câu 34/

Câu 35%/

Câu 36/

Trong trường hợp đặc biệt, để được lắp đặt, sử

dụng còi, đèn khác thiết kế của nhà sản xuất đối

với từng loại xe cơ giới bạn phải đảm bảo yêu cầu

nào dưới đây?

Oï Phải đảm bảo phụ tùng do đúng nhà sản xuất

đó cung cấp.

@®@? Phải được chấp thuận của cơ quan có thẩm

quyền.

CGỶ Phải là xe đăng ký và hoạt động tại các khu

vực có địa hình phức tạp.

Việc sản xuất, mua bán, sử dụng biển số xe cơ

giới, xe máy chuyên dùng được quy định như

thế nào trong Luật Giao thông đường bộ?

1. Được phép sản xuất, sử dụng khi bị mất biển

Số.

2. Được phép mua bán, sử dụng khi bị mất biển

số.

@\* Nghiêm cấm sản xuất, mua bán, sử dụng

trái phép.

@ Người lái xe không được vượt xe khác khi gặp

trường hợp nào ghi ở dưới đây?

1. Trên câu hẹp có một làn xe. Nơi đường giao

@nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với

đường sắt; xe được quyền ưu tiên đang phát

tín hiệu ưu tiên đi làm nhiệm vụ.

2. Trên cầu có từ 02 làn xe trở lên; nơi đường bộ

œss nhau không cùng mức với đường sắt; xe

được quyên ưu tiên đang đi phía trước nhưng

không phát tín hiệu ưu tiên.

Cẻ Trên đường có 2 làn đường được phân chia

làn bằng vạch kẻ nét đứt.

Tracuuphapluat. info

Câu 37/

Câu 38/

Câu 39/

Ở phần đường dành cho người đi bộ qua

đường, trên cầu, đầu cầu, đường cao tốc,

đường hẹp, đường dốc, tại nơi đường bộ giao

nhau cùng mức với đường sắt có được quay

đầu xe hay không?

C1. Được phép.

@:. Không được phép.

@ 3. Tùy từng trường hợp.

Bạn đang lái xe phía trước có một xe cảnh sát giao

thông không phát tín hiệu ưu tiên bạn có được

phép vượt hay không?

@ 1. Không được vượt.

C2. Được vượt khi đang đi trên cầu.

G: Được phép vượt khi đi qua nơi giao nhau có Ít

phương tiện cùng tham gia giao thông.

@4+. Được vượt khi đảm bảo an toàn.

Bạn đang lái xe phía trước có một xe cứu thương

đang phát tín hiệu ưu tiên bạn có được phép vượt

hay không?

@ 1. Không được vượt.

C2. Được vượt khi đang đi trên câu.

G`: Được phép vượt khi đi qua nơi giao nhau có ít

phương tiện cùng tham gia giao thông.

C4. Được vượt khi đảm bảo an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 40/

Câu 41/

Câu 42/

@ Người lái xe không được quay đầu xe trong

các trường hợp nào dưới đây?

1. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua

@“ ường, trên câu, đầu cầu, đường cao tốc,

đường hẹp, đường dốc, tại nơi đường bộ giao

nhau cùng mức với đường sắt.

2. Ở phía trước hoặc phía sau của phần đường

nh cho người đi bộ qua đường, trên đường

quốc lộ, tại nơi đường bộ giao nhau không cùng

mức với đường sắt.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Bạn đang lái xe trong khu dân cư, có đồng xe qua

lại, nếu muốn quay đầu xe bạn cân làm gì để tránh

ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông?

@® 1. Đi tiếp đến điểm giao cắt gần nhất hoặc nơi

có biển báo cho phép quay đầu xe.

Oˆ Bấm đèn khẩn cấp và quay đầu xe từ từ bảo

đảm an toàn.

G3: Bấm còi liên tục khi quay đầu xe để cảnh báo

các xe khác.

©ˆ Nhờ một người ra hiệu giao thông trên đường

chậm lại trước khi quay đầu.

Người lái xe không được lùi xe ở những khu vực

nào dưới đây?

€1. Ở khu vực cho phép đỗ xe.

œˆ? Ở khu vực cấm dừng và trên phân đường

dành cho người đi bộ qua đường.

3. Nơi đường bộ giao nhau, đường bộ giao nhau

cùng mức với đường sắt, nơi tâm nhìn bị che

khuất, trong hầm đường bộ, đường cao tốc.

4. cả ý 2 và ý 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 43/

Câu 44/

Câu 45%/

Người điều khiển phương tiện giao thông trên

đường phố có được dừng xe, đỗ xe trên miệng

cống thoát nước, miệng hầm của đường điện

thoại, điện cao thế, chỗ dành riêng cho xe

chữa cháy lấy nước hay không?

œ 1. Được dừng xe, đỗ xe trong trường hợp cần

thiết.

@:. Không được dừng xe, đỗ xe.

Ca. Được dừng xe, không được đỗ xe.

Khi xe đã kéo 1 xe hoặc xe đã kéo 1 rơ moóc, bạn

có được phép kéo thêm xe (kể cả xe thô sơ) hoặc

rơ moóc thứ hai hay không?

O1: Chỉ được thực hiện trên đường quốc lộ có hai

làn xe một chiều.

CÐz. Chỉ được thực hiện trên đường cao tốc.

Ca. Không được thực hiện vào ban ngày.

@a. Không được phép.

Người điều khiển xe mô tô hai bánh, ba bánh,

@ xe gắn máy có được phép sử dụng xe để kéo

hoặc đẩy các phương tiện khác khi tham gia

giao thông không?

C1. Được phép.

Oˆ: Nếu phương tiện được kéo, đẩy có khối lượng

nhỏ hơn phương tiện của mình.

@ 3. Tùy trường hợp.

@4. Không được phép.

Tracuuphapluat. info

Câu 46/

Câu 47/

Câu 48/

Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba

bánh, xe gắn máy, những hành vi buông cả hai

tay; sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác;

sử dụng chân chống của xe quệt xuống đường

khi xe đang chạy có được phép hay không?

C1 . Được phép.

CÐz. Tùy trường hợp.

@Gà:. Không được phép.

Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba

bánh, xe gắn máy, những hành vi nào không

được phép?

1. Buông cả hai tay; sử dụng xe để kéo, đẩy xe

khác, vật khác; sử dụng chân chống của xe

quệt xuống đường khi xe đang chạy.

2. Buông một tay; sử dụng xe để chở người

hoặc hàng hoá; để chân chạm xuống đất khi

khởi hành.

3. Đội mũ bảo hiểm; chạy xe đúng tốc độ quy

C định và chấp hành đúng quy tắc giao thông

đường bộ.

C4. Chở người ngồi sau dưới 16 tuổi.

Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, ba bánh,

xe gắn máy khi tham gia giao thông có được

mang, vác vật công kềnh hay không?

@ 1. Được mang, vác tùy trường hợp cụ thể.

@ 2. Không được mang, vác.

CO Được mang, vác nhưng phải đảm bảo an

toàn.

O4 Được mang vác tùy theo sức khỏe của bản

thân.

Tracuuphapluat. info

Câu 49/

Câu 50/

Câu Š51/

Người ngôi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tõ

@® ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông

có được bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện

khác không?

@®Ồ) 1. Được phép.

G—ˆ: Được bám trong trường hợp phương tiện của

mình bị hỏng.

C$, Được kéo, đẩy trong trường hợp phương tiện

khác bị hỏng.

G4. Không được phép.

Người ngôi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba

bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông có

được sử dụng ô khi trời mưa hay không?

@Œ) 1. Được sử dụng.

C2. Chỉ người ngồi sau được sử dụng.

Ga. Không được sử dụng.

C4. Được sử dụng nếu không có áo mưa.

Khi đang lên dốc người ngồi trên xe mô tô có

được phép kéo theo người đang điều khiển xe

đạp hay không?

C1. Chỉ được phép nếu cả hai đội mũ bảo hiểm.

Ga¿:. Không được phép.

CGŠ: Chỉ được phép thực hiện trên đường thật

văng.

œ4: Chỉ được phép khi người đi xe đạp đã quá

mệt.

Tracuuphapluat. info

Câu 52/

Câu 53/

Câu 54/

Hành vi sử dụng xe mô tô để kéo, đẩy xe mô tô

khác bị hết xăng đến trạm mua xăng có được

phép hay không?

C1. Chỉ được kéo nếu đã nhìn thấy trạm xăng.

Gˆ Chỉ được thực hiện trên đường vắng phương

tiện cùng tham gia giao thông.

@:. Không được phép.

Hành vi vận chuyển đồ vật cồng kềnh bằng xe

mô tô, xe gắn máy khi tham gia giao thông có

được phép hay không?

@ 1. Không được vận chuyển.

Oˆ Chỉ được vận chuyển khi đã chằng buộc cẩn

thận.

GC\* Chỉ được vận chuyển vật cồng kênh trên xe

máy nếu khoảng cách về nhà ngắn hơn 2 km.

Người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được điều

khiển xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải từ 3.500 kg

trở lên; xe hạng B2 kéo rơ moóc (FB2)?

C1. 19 tuổi.

32.21 tuối.

C3. 20 tuổi.

Tracuuphapluat. info

Câu 5%

Câu 56/

Câu 57/

Người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được điều

khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung

tích xi lanh từ 50 cm3 trở lên và các loại xe có kết

cấu tương tự; xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải dưới

3.500 kg; xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi?

C1. 16 tuổi.

32. 18 tuổi.

C3. 17 tuổi.

Người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (hạng

E), lái xe hạng D kéo rơ moóc (FD) phải đủ bao

nhiêu tuổi trở lên?

C1. 23 tuổi.

2. 24 tuổi.

33. 27 tuổi.

4. 30 tuổi.

Tuổi tối đa của người lái xe ô tô chở người trên 30

chỗ ngồi (hạng E) là bao nhiêu tuổi?

31. 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ.

C2. 55 tuổi đối với nam và nữ.

C3. 60 tuổi đối với nam và 55 tuổi đối với nữ.

C4. 45 tuổi đối với nam và 40 tuổi đối với nữ.

Tracuuphapluat. info

Câu S8/

Câu 59/

Câu 60/

Người lái xe chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi

(hạng D), lái xe hạng C kéo rơ moóc (FC) phải đủ

bao nhiêu tuổi trở lên?

C1. 23 tuổi.

@2. 24 tuổi.

C3. 22 tuổi.

C4. 18 tuổi.

Người đủ 16 tuổi được điều khiển các loại xe nào

dưới đây?

G1 . Xe mô tô 2 bánh có dung tích xi-lanh từ 50

cm8 trở lên.

®?2 Xe gắn máy có dung tích xi-lanh dưới 50

cm3.

l®X Xe ô tô tải dưới 3.500 kg; xe chở người đến 9

chỗ ngồi.

C4. Tất cả các ý nêu trên.

Người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 không

được phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

C1 . Xe mồ tô có dung tích xi-lanh 125 cm3.

®ˆ Xe mô tô có dung tích xi-lanh từ 175 cm3 trở

lên.

C3. Xe mô tô có dung tích xi-lanh 100 cm3.

Tracuuphapluat. info

Câu 61/

Câu 62/

Câu 63/

Người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 được

phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

1. Xe mô tô có dung tích xi-lanh từ 50 cm3 đến

dưới 175 cm3.

C2. Xe mê tô ba bánh dành cho người khuyết tật.

sa. cả ý 1 và ý 2.

Người có giấy phép lái xe mô tô hạng A2 được

phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

C1. Xe mô tô ba bánh.

2. Xe mồ tô hai bánh có dung tích xi lanh từ

175 cm3 trở lên và các loại xe quy định cho

giấy phép lái xe hạng A1.

G: Các loại máy kéo nhỏ có trọng tải đến 1.000

kg.

Người có giấy phép lái xe mô tô hạng A3 được

phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

Ồ1. Xe mô tô ba bánh.

Gˆ Xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 175

cm3 trở lên.

®» Các loại máy kéo nhỏ có trọng tải đến 1.000

kg.

Tracuuphapluat. info

Câu 64/

Người có giấy phép lái xe hạng B1 số tự động

được điều khiển loại xe nào?

O©

Câu 65/

1. Ô tô số tự động chở người đến 9 chỗ ngồi,

kể cả chỗ ngồi cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô

tô tải chuyên dùng số tự động có trọng tải thiết

kế dưới 3.500 kg; ô tô dùng cho người khuyết

tật. Không được hành nghề lái xe.

2. Ô tô số tự động chở người đến 9 chỗ ngồi, kể

cả chỗ ngồi cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô tô

tải chuyên dùng số tự động có trọng tải thiết kế

dưới 3.500 kg; ô tô dùng cho người khuyết tật.

Được hành nghề lái xe kinh doanh vận tải.

3. Ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi, kể cả chỗ ngồi

cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô tô tải chuyên

dùng có trọng tải thiết kế dưới 3.500 kg; ô tô

dùng cho người khuyết tật.

Người có giấy phép lái xe hạng B1 được điều khiển

loại

©

xe nào?

1. Ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi, kể cả chỗ ngồi

cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô tô tải chuyên

dùng có trọng tải thiết kế dưới 3.500 kg; máy

kéo kéo một rơ moóc có trọng tải thiết kế dưới

3.500 kg. Được hành nghề lái xe.

2. Ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi, kể cả chỗ

ngồi cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô tô tải

chuyên dùng có trọng tải thiết kế dưới 3.500

kg; máy kéo kéo một rơ moóc có trọng tải thiết

kế dưới 3.500 kg. Không hành nghề lái xe.

3. Ô tô số tự động chở người đến 9 chỗ ngồi, kể

cả chỗ ngồi cho người lái xe; ô tô tải, kể cả ô tô

tải chuyên dùng số tự động có trọng tải thiết kế

trên 3.500 kg; ô tô dùng cho người khuyết tật.

Tracuuphapluat. info

Câu 66/

Câu 67/

Câu 68/

Người có giấy phép lái xe hạng B2 được điều khiển

loại xe nào?

@ 1. Xe ô tô chở người trên 9 chỗ ngôi; xe ô tô tải;

máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

®?2 Xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải;

máy kéo có trọng tải dưới 3.500 kg.

ek Xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi; xe ô

tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

Người có giấy phép lái xe hạng C được điều khiển

loại xe nào?

œ 1. Xe ô tô chở người trên 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải;

máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

Oˆ Xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi; xe ô

tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

@° Xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải;

máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

Người có giấy phép lái xe hạng D được điều khiển

loại xe nào dưới đây?

1. Xe ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi, kể cả

chỗ ngồi cho người lái xe; xe ô tô tải, máy kéo

có trọng tải trên 3.500 kg.

Oˆ Xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngôi; xe ô tô

tải, máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Xe kéo rơ moóc, ô tô đâu kéo kéo sơ mi rơ

moóc và được điều khiển các loại xe theo quy

định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, € và FB2.

Tracuuphapluat. info

Câu 69/

Câu 70/

Người có giấy phép lái xe hạng E được điều khiển

loại xe nào dưới đây?

1. Xe kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ

moóc và được điều khiển các loại xe theo quy

định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, € và FB2.

@ˆ: Xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi; xe ô tô

tải, máy kéo có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Xe kéo rơ moóc và được điều khiển các loại

xe; ô tô chở khách nối toa và các loại xe quy

định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, C, D, FB2,

FD.

Người có giấy phép lái xe hạng FC được điều khiển

loại xe nào dưới đây?

1. Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe

hạng C có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi

C\_rơ moóc, ô tô chở khách nối toa và được điều

khiển các loại xe quy định cho giấy phép lái xe

hạng B1, B2 và FB2.

2. Các loại xe được quy định tại giấy phép lái

@>° hạng C€ có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ

mi rơ moóc và được điều khiển các loại xe quy

định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2 và FB2.

3. Mô tô hai bánh, các loại xe được quy định tại

giấy phép lái xe hạng € có kéo rơ moóc, ô tô

đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc và được điều khiển

các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng

B1, B2 và FB2.

C4. Tất cả các loại xe nêu trên.

Tracuuphapluat. info

Câu 71/

Câu 72/

Người có giấy phép lái xe hạng FE được điều khiển

loại xe nào dưới đây?

1. Các loại xe được quy định tại giấy phép lái

xe hạng E có kéo rơ moóc và được điều khiển

các loại xe: ô tô chở khách nối toa và các loại

xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2,

C, D, FB2, FD.

2. Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe

hạng E có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi

rơ moóc và được điều khiển các loại xe: ô tô

chở khách nối toa và các loại xe quy định cho

giấy phép lái xe hạng B1, B2, C, D, FB2, FD.

Ca. Tất cả các loại xe nêu trên.

Biển báo hiệu có dạng hình tròn, viền đỏ, nền

trắng, trên nên có hình vẽ hoặc chữ số, chữ viết

màu đen là loại biển gì dưới đây?

C1. Biển báo nguy hiểm.

@:. Biển báo cấm.

C3. Biển báo hiệu lệnh.

C4. Biển báo chỉ dẫn.

Tracuuphapluat. info

Câu 73/

Câu 74/

Biển báo hiệu có dạng hình tròn, viên đỏ, nền

trắng, trên nền có hình vẽ hoặc chữ số, chữ viết

màu đen là loại biển gì dưới đây?

C 1. Biển báo nguy hiểm.

@Gàz. Biển báo cấm.

C 3. Biển báo hiệu lệnh.

C4. Biển báo chỉ dẫn.

Biển báo hiệu hình tròn có nền xanh lam có hình vẽ

màu trắng là loại biển gì dưới đây?

C1. Biển báo nguy hiểm.

CĐ2. Biển báo cấm.

33. Biển báo hiệu lệnh phải thị hành.

C4. Biển báo chỉ dẫn.

Tracuuphapluat. info

Câu 75/

Câu 76/

Biển báo hiệu hình chữ nhật hoặc hình vuông hoặc

hình mũi tên nền xanh lam là loại biển gì dưới đây?

C1. Biển báo nguy hiểm.

C2. Biển báo cấm.

Ca. Biển báo hiệu lệnh phải thi hành.

4. Biến báo chỉ dẫn.

Khi tập lái xe ô tô, người tập lái xe phải thực hiện

các điều kiện gì dưới đây?

@œ 1. Phải thực hành lái xe trên xe tập lái và có

giáo viên bảo trợ tay lái.

C2. Phải mang theo phù hiệu “học viên tập lái xe”.

3. Phải mang theo giấy chứng nhận kiểm định

Gn toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu

lực, giấy phép vận chuyển (nếu các loại xe đó

cần phải có).

4. cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 77/

Câu 78/

Câu 79/

Khi dạy thực hành lái xe, giáo viên phải mang theo

các loại giấy tờ gì dưới đây?

1. Phải mang theo phù hiệu “Giáo viên dạy lái

xe“, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ

thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực, giấy

phép xe tập lái do cơ quan có thẩm quyền cấp

còn hiệu lực.

G': Phải mang theo phù hiệu “học viên tập lái xe”

và kế hoạch học tập của khóa học.

3. Phải mang theo giấy chứng nhận Giáo viên

dạy thực hành lái xe, biên lai thu phí bảo trì

đường bộ.

Xe ô tô tập lái phải đảm bảo các điều kiện gì dưới

đây?

1. Gắn 02 biển “TẬP LÁI” trước và sau xe, có hệ

thống phanh phụ được lắp đặt bảo đảm hiệu

quả phanh, được bố trí bên ghế ngồi của giáo

viên dạy thực hành lái xe.

2. Xe tập lái loại tải thùng có mui che mưa, che

nắng, ghế ngồi cho học viên, có giấy chứng

nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi

trường phương tiện giao thông cơ giới đường

bộ còn hiệu lực.

3a. cả ý 1 và ý 2.

Việc sát hạch cấp giấy phép lái xe ô tô phải thực

hiện ở đâu và như thế nào?

1. Tại các cơ sở đào tạo lái xe có đủ điều kiện

và phải bảo đảm công khai, minh bạch.

G3: Tại sân tập lái của cơ sở đào tạo lái xe và

phải đảm bảo công khai, minh bạch.

3. Tại các trung tâm sát hạch lái xe có đủ điều

kiện hoạt động và phải bảo đảm công khai,

minh bạch.

Tracuuphapluat. info

Câu 80/

Khi điều khiển xe chạy trên đường, người lái xe

phải mang theo các loại giấy tờ gì?

1. Giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa đào tạo của

hạng xe đang điều khiển, đăng ký xe, giấy phép

lưu hành xe.

2. Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đó; lệnh

vận chuyển, đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm

tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi

trường của xe cơ giới sau khi cải tạo; giấy phép

vận chuyển (nếu loại xe đó cần phải có).

3. Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đó, đăng

ký xe, giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật và

@›°°° vệ môi trường, giấy chứng nhận bảo hiểm

trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và giấy

phép vận chuyển (nếu loại xe đó cần phải có),

các giấy tờ phải còn giá trị sử dụng.

Câu 81/

Khi sử dụng giấy phép lái xe đã khai báo mất để

điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ, ngoài

việc bị thu hồi giấy phép lái xe, chịu trách nhiệm

trước pháp luật, người lái xe không được cấp giấy

phép lái xe trong thời gian bao nhiêu năm?

1.02 năm.

C2. 03 năm.

3. o5 năm.

C4. 04 năm.

Tracuuphapluat. info

Câu 82/

Khi gặp hiệu lệnh như dưới đây của cảnh sát giao

thông thì người tham gia giao thông phải đi như

thế nào là đúng quy tắc giao thông?

ex Người tham gia giao thông ở các hướng phải

dừng lại.

Oˆ Người tham gia giao thông ở các hướng được

đi theo chiều gậy chỉ của cảnh sát giao thông.

3. Người tham gia giao thông ở phía trước và

Ohẽ sau người điều khiển được đi tất cả các

hướng; giao thông ở phía bên phải và phía bên

trái người điêu khiển phải dừng lại.

4. Người tham gia giao thông ở phía trước và

@Ph”^ sau người điều khiển phải dừng lại; giao

thông ở phía bên phải và bên trái người điều

khiển đươc đi tất cả các hướng.

Tracuuphapluat. info

Câu 83/

Khi gặp hiệu lệnh như dưới đây của cảnh sát giao

thông thì người tham gia giao thông phải đi như

thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1. Người tham gia giao thông ở hướng đối diện

cảnh sát giao thông được đi, các hướng khác

cần phải dừng lại.

2. Người tham gia giao thông được rẽ phải theo

chiêu mũi tên màu xanh ở bục cảnh sát giao

thông.

3. Người tham gia giao thông ở các hướng đều

phải dừng lại trừ các xe đã ở trong khu vực

giao nhau.

4. Người ở hướng đối diện cảnh sát giao thông

phải dừng lại, các hướng khác được đi trong đó

có bạn.

Câu 84/

Trên đường giao thông, khi hiệu lệnh của

@ người điều khiển giao thông trái với hiệu lệnh

của đèn hoặc biển báo hiệu thì người tham gia

giao thông phải chấp hành theo hiệu lệnh nào?

31. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

C2. Hiệu lệnh của đèn điều khiển giao thông.

C 3. Hiệu lệnh của biển báo hiệu đường bộ.

O4 Theo quyết định của người tham gia giao

thông nhưng phải bảo đảm an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 85%/

Câu 86/

Câu 8§7/

Tại nơi có biển báo hiệu cố định lại có báo hiệu

tạm thời thì người tham gia giao thông phải chấp

hành hiệu lệnh của báo hiệu nào?

C1. Biển báo hiệu cố định.

32. Báo hiệu tạm thời.

Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng

chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn

đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe

đi như thế nào?

1. Cho xe đi trên bất kỳ làn đường nào hoặc

giữa 02 làn đường nếu không có xe phía trước;

khi cần thiết phải chuyển làn đường, người lái xe

phải quan sát xe phía trước để bảo đảm an

toàn.

2. Phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ

@¿ưec chuyển làn đường ở những nơi cho phép;

khi chuyển làn phải có tín hiệu báo trước và

phải bảo đảm an toàn.

3. Phải cho xe đi trong một làn đường, khi cần

thiết phải chuyến làn đường, người lái xe phải

quan sát xe phía trước để bảo đảm an toàn.

Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường,

xe thô sơ và xe cơ giới phải đi như thế nào là đúng

quy tắc giao thông?

1. Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên trái

ngoài cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi

trên làn đường bên phải.

2. Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải

trong cùng; xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi

trên làn đường bền trái.

3. Xe thô sơ đi trên làn đường phù hợp không

gây cản trở giao thông, xe cơ giới, xe máy

chuyên dùng đi trên làn đường bên phải.

Tracuuphapluat. info

Câu 88/

Câu 89/

Câu 90/

Bạn đang lái xe trong khu vực đô thị từ 22 giờ đến

5 giờ sáng hôm sau và cân vượt một xe khác, bạn

cân báo hiệu như thế nào để đảm bảo an toàn giao

thông?

C1. Phải báo hiệu bằng đèn hoặc còi.

C 2. Chỉ được báo hiệu bằng còi.

C 3. Phải báo hiệu bằng cả còi và đèn.

34. chỉ được báo hiệu bằng đèn.

Khi điều khiển xe chạy trên đường biết có xe sau

xin vượt nếu đủ điều kiện an toàn người lái xe phải

làm gì?

e®\* . Tăng tốc độ và ra hiệu cho xe sau vượt,

không được gây trở ngại cho xe sau vượt.

2. Người điều khiển phương tiện phía trước

@phẻi giảm tốc độ, đi sát về bên phải của phần

đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt

qua, không được gây trở ngại cho xe sau vượt.

3. Cho xe tránh về bên trái mình và ra hiệu cho

xe sau vượt; nếu có chướng ngại vật phía trước

hoặc thiếu điều kiện an toàn chưa cho vượt

được phải ra hiệu cho xe sau biết; cấm gây trở

ngại cho xe xin vượt.

Trong khu dân cư, ở nơi nào cho phép người lái xe,

người điều khiển xe máy chuyên dùng được quay

đầu xe?

® 1. Ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo

cho phép quay đầu xe.

Gœ\* Ở nơi có đường rộng để cho các loại xe chạy

một chiều.

C3. Ở bất kỳ nơi nào.

Tracuuphapluat. info

Câu 91/

Người lái xe phải làm gì khi quay đầu xe trên

câu, đường ngâm hay khu vực đường bộ giao

nhau cùng mức với đường sắt?

@ 1. Không được quay đầu xe.

CO; Lợi dụng chỗ rộng và phải có người làm tín

hiệu sau xe để bảo đảm an toàn.

G3 Lợi dụng chỗ rộng có thể quay đầu được để

quay đầu xe cho an toàn.

Câu 92/

Khi muốn chuyển hướng, người lái xe phải thực

hiện như thế nào để đảm bảo an toàn giao thông?

Q': Quan sát gương, ra tín hiệu chuyển hướng,

quan sát an toàn và chuyển hướng.

2. Quan sát gương, giảm tốc độ, ra tín hiệu

chuyến hướng, quan sát an toàn và chuyển

hướng.

l®k% Quan sát gương, tăng tốc độ, ra tín hiệu và

chuyển hướng.

Câu 93/

Khi lùi xe người lái xe phải làm gì để bảo đảm an

toàn?

œ@ 1. Quan sát phía trước và cho lùi xe ở tốc độ

chậm.

Oˆ Lợi dụng nơi đường giao nhau đủ chiều rộng

để lùi.

@®°: Phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết

và chỉ nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.

Tracuuphapluat. info

Câu 94/

Câu 95%/

Câu 96/

Khi bạn nhìn thấy đèn phía sau xe ô tô có màu

sáng trắng, ô tô đó đang trong tình trạng như thế

nào?

C1. Đang phanh.

C2. Đang bật đèn sương mù.

33. bang chuẩn bị lùi hoặc đang lùi.

C4. Đang bị hỏng động cơ.

Khi tránh xe đi ngược chiều, các xe phải nhường

đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1. Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có

chỗ tránh xe thì xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải

vào vị trí tránh, nhường đường cho xe kia đi.

2. Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe

đang lên dốc; xe nào có chướng ngại vật phía

trước phải nhường đường cho xe không có

chướng ngại vật đi trước.

3. Xe lên dốc phải nhường đường cho xe xuống

Of xe nào không có chướng ngại vật phía

trước phải nhường đường cho xe có chướng

ngại vật đi trước

34. cả ý 1 và ý 2.

Bạn đang lái xe trên đường hẹp, xuống dốc và gặp

một xe đang đi lên dốc, bạn cần làm gì?

Q1; Tiếp tục đi vì xe lên dốc phải nhường đường

cho mình.

@:. Nhường đường cho xe lên dốc.

C3. Chỉ nhường đường khi xe lên dốc nháy đèn.

Tracuuphapluat. info

Câu 97/

Câu 98/

Câu 99/

Tại nơi đường giao nhau, người lái xe đang đi trên

đường không ưu tiên phải nhường đường như thế

nào là đúng quy tắc giao thông?

C1. Nhường đường cho xe đi ở bên phải mình tới.

2. Nhường đường cho xe đi ở bên trái mình tới.

@-: Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên

hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo

vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải

nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@® 1. Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên

phải.

CGˆ Xe báo hiệu xin đường trước xe đó được đi

trước.

C3. Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

Trên đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với

@ đường sắt, cầu đường bộ đi chung với đường

sắt thì loại phương tiện nào được quyền ưu

tiên đi trước?

C1. Phương tiện nào bên phải không vướng.

C2. Phương tiện nào ra tín hiệu xin đường trước.

@:. Phương tiện giao thông đường sắt.

Tracuuphapluat. info

Câu 100/

Câu 101/

Câu 102/

Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường

sắt chỉ có đèn tín hiệu hoặc chuông báo hiệu, khi

đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc có tiếng

chuông báo hiệu, người tham gia giao thông phải

dừng lại ngay và giữ khoảng cách tối thiểu bao

nhiêu mét tính từ ray gân nhất?

€21.5m‹«:.

C2. 3 mét.

C3. 4 mét.

® Người lái xe phải làm gì khi điều khiển xe vào

đường cao tốc?

1. Phải có tín hiệu xin vào và phải nhường

đường cho xe đang chạy trên đường; khi thấy

@"n toàn mới cho xe nhập vào dòng xe ở làn

đường sát mép ngoài; nếu có làn đường tăng

tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó

trước khi vào làn đường của đường cao tốc.

2. Phải có tín hiệu xin vào và phải nhanh chóng

vượt xe đang chạy trên đường để nhập vào

dòng xe ở làn đường sát mép ngoài; nếu có làn

đường tăng tốc thì phải cho xe chạy qua làn

đường đó để vào làn đường của đường cao tốc.

Trên đường cao tốc, người lái xe phải dừng xe, đỗ

xe như thế nào để đảm bảo an toàn giao thông?

1. Không được dừng xe, đỗ xe hoặc chỉ được

CG#ừng xe, đỗ xe ở nơi đường rộng, nếu dừng, đỗ

xe ở nơi đường hẹp phải sử dụng còi báo hiệu

để người lái xe khác biết.

2. Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định,

trường hợp buộc phải dừng xe, đỗ xe không

@ đúng nơi quy định thì người lái xe phải đưa xe

ra khỏi phần đường xe chạy, nếu không thể

được thì phải báo hiệu để người lái xe khác

biết.

3. Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi đường rộng;

trường hợp dừng xe, đỗ xe tại nơi đường hẹp

C phải đặt các chướng ngại vật trên đường để yêu

cầu người lái xe khác giảm tốc độ để bảo đảm

an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 103/

Câu 104/

Câu 105/

Những trường hợp nào ghi ở dưới đây không được

đi vào đường cao tốc trừ người, phương tiện, thiết

bị phục vụ cho việc quản lý, bảo trì đường cao tốc?

1. Người đi bộ, xe thô sơ, xe gắn máy, xe mồ tô

và máy kéo; xe máy chuyên dùng có tốc độ

thiết kế nhỏ hơn 70km/h.

®h Xe mô tô và xe máy chuyên dùng có tốc độ

thiết kế lớn hơn 70km/h.

C3. Người đi bộ, xe thô sơ, xe gắn máy và xe ô tô.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông

trong hầm đường bộ ngoài việc phải tuân thủ các

quy tắc giao thông còn phải thực hiện những quy

định nào dưới đây?

1. Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật

@úèn: xe thô sơ phải bật đèn hoặc có vật phát

sáng báo hiệu; chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi

quy định.

2. Xe cơ giới phải bật đèn ngay cả khi đường

ầm sáng; phải cho xe chạy trên một làn đường

và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay

đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

3. Xe máy chuyên dùng phải bật đèn ngay cả

Gtr đường hầm sáng; phải cho xe chạy trên một

làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép;

được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

Xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn tham gia giao

thông cần tuân thủ quy định nào ghi ở dưới đây?

1. Phải được cơ quan quản lý đường bộ có

@thẩm quyền cấp phép và phải thực hiện các

biện pháp bắt buộc để bảo vệ đường bộ, bảo

đảm an toàn giao thông.

Gˆ: Chủ phương tiện và lái xe chỉ cần thực hiện

biện pháp để hạn chế việc gây hư hại đường bộ.

Ca. Được tham gia giao thông trên đường rộng.

C4. Chỉ được tham gia giao thông vào ban đêm.

Tracuuphapluat. info

Câu 106/

Việc nối giữa xe kéo với xe được kéo trong trường

hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn

hiệu lực thì phải dùng cách nào?

C1. Dùng dây cáp có độ dài 10 mét.

2. Dùng dây cáp có độ dài 5 mét.

v/ kh Dùng thanh nối cứng.

Câu 107/

Xe kéo rơ moóc khi tham gia giao thông phải tuân

thủ

điều kiện nào ghi ở dưới đây?

1. Phải có tổng trọng lượng lớn hơn tổng trọng

lượng của rơ moóc hoặc phải có hệ thống hãm

có hiệu lực cho rơ moóc.

2. Phải có tổng trọng lượng tương đương tổng

trọng lượng của rơ moóc hoặc phải có hệ thống

hãm có hiệu lực cho xe kéo rơ moóc.

G$ Phải được lắp phanh phụ theo quy định để

Câu 108/

đảm bảo an toàn.

Xe ô tô kéo xe khác thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

©

1. Được kéo theo một xe ô tô hoặc xe máy

chuyên dùng khác khi xe này không tự chạy

được và phải đảm bảo an toàn; xe được kéo

phải có người điều khiển và hệ thống lái của xe

đó phải còn hiệu lực; trường hợp hệ thống hãm

của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo

nhau phải nối bằng thanh nối cứng.

2. Được kéo theo một xe ô tô và xe máy chuyên

dùng khác khi xe này không tự chạy được và

phải đảm bảo an toàn; xe được kéo phải có

người ngồi trên xe để kịp thời phát hiện các

trường hợp mất an toàn.

3. Được kéo theo một xe ô tô và xe máy chuyên

dùng khác khi xe này không tự chạy được và hệ

thống phanh bị hỏng, xe kéo nhau phải nối bằng

dây cáp có độ dài phù hợp.

Tracuuphapluat. info

Câu 109/

Câu 110/

Câu 111/

Người ngồi trên xe mô tô 2 bánh, xe gắn máy

Ế phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy

cách khi nào?

@›. Khi tham gia giao thông đường bộ.

®» Chỉ khi đi trên đường chuyên dùng; đường

cao tốc.

G Khi tham gia giao thông trên đường tỉnh lộ

hoặc quốc lộ.

Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy

được phép chở tối đa 2 người trong những trường

hợp nào?

O† Chở người bệnh đi cấp cứu; trẻ em dưới 14

tuổi.

C2. Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật.

s. cá ý 1 và ý 2.

Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy

không được thực hiện những hành vi nào dưới

đây?

1. Đi vào phần đường dành cho người đi bộ và

@® phương tiện khác; sử dụng ô, điện thoại di

động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính),

đi xe dàn hàng ngang.

2. Chở 02 người; trong đó, có người bệnh đi cấp

cứu hoặc trẻ em dưới 14 tuổi hoặc áp giải người

có hành vi vi phạm pháp luật.

CGẻ Điều khiển phương tiện tham gia giao thông

trên đường tỉnh lộ hoặc quốc lộ.

Tracuuphapluat. info láo |

Câu 112/

Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn

máy có được đi xe dàn hàng ngang; đi xe vào

phần đường dành cho người đi bộ và phương

tiện khác; sử dụng ô, điện thoại di động, thiết

bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính) hay không?

C1. Được phép nhưng phải đảm bảo an toàn.

@:. Không được phép.

l®% Được phép tùy từng hoàn cảnh, điều kiện cụ

thể.

Câu 113/

Người lái xe phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối

đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn)

trong trường hợp nào dưới đây?

1. Khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có

chướng ngại vật trên đường; khi chuyển hướng

Gœ\*° chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế; khi qua nơi

đường giao nhau, nơi đường bộ giao nhau với

đường sắt; đường vòng; đường có địa hình

quanh co, đèo dốc.

2. Khi qua cầu, cống hẹp; khi lên gân đỉnh dốc,

Gi xuống dốc, khi qua trường học, khu đông

dân cư, khu vực đang thi công trên đường bộ;

hiện trường xảy ra tai nạn giao thông.

GŠ: Khi điều khiển xe vượt xe khác trên đường

quốc lộ, đường cao tốc.

34. cả ý 1 và ý 2.

Câu 114/

Khi gặp một đoàn xe, một đoàn xe tang hay

gặp một đoàn người có tổ chức theo đội ngũ,

người lái xe phải xử lý như thế nào?

C 1. Từ từ đi cắt qua đoàn người, đoàn xe.

®?: Không được cắt ngang qua đoàn người,

đoàn xe.

G`Š: Báo hiệu từ từ cho xe đi cắt qua để bảo đảm

an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 115/

Câu 116/

Câu 117/

Tại ngã ba hoặc ngã tư không có đảo an toàn,

người lái xe phải nhường đường như thế nào là

đúng trong các trường hợp dưới đây?

1. Nhường đường cho người đi bộ đang đi trên

phần đường dành cho người đi bộ sang đường;

nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên,

đường chính từ bất kỳ hướng nào tới; nhường

đường cho xe ưu tiên, xe đi từ bên phải đến.

2. Nhường đường cho người đi bộ đang đứng

chờ đi qua phân đường dành cho người đi bộ

l®k đường; nhường đường cho xe đi trên

đường ngược chiều, đường nhánh từ bất kỳ

hướng nào tới; nhường đường cho xe đi từ bên

trái đến.

@k Không phải nhường đường.

Khi điều khiển xe cơ giới người lái xe phải bật đèn

tín hiệu rẽ nào trong các trường hợp nào sau đây?

1. Khi cho xe chạy thẳng.

32. Trước khi thay đổi làn đường.

C3. Sau khi thay đổi làn đường.

Trên đoạn đường hai chiều không có giải phân

cách giữa, người lái xe không được vượt xe khác

trong các trường hợp nào dưới đây?

e\* . Xe bị vượt bất ngờ tăng tốc độ và cố tình

không nhường đường.

Cz. Xe bị vượt giảm tốc độ và nhường đường.

3. Phát hiện có xe đi ngược chiều.

4. cả ý 1 và ý 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 118/

Câu 119/

Câu 120/

Khi lái xe trên đường vắng mà cảm thấy buồn

ngủ, người lái xe nên chọn cách xử lý như thế

nào cho phù hợp?

1. Tăng tốc độ kết hợp với nghe nhạc và đi tiếp.

@ˆ. Quan sát và dừng xe tại nơi quy định; nghỉ

cho đến khi hết buồn ngủ và đi tiếp.

®» Sử dụng một ít rượu hoặc bia để hết buôn

ngủ và đi tiếp.

@ Trên đường cao tốc, người lái xe xử lý như thế

nào khi đã vượt quá lối ra của đường định rẽ?

œ 1. Quay xe, chạy trên lê đường bên phải và rẽ

khỏi đường cao tốc.

O2 Lùi xe sát lê đường bên phải và rẽ khỏi đường

cao tốc.

@:. Tiếp tục chạy đến lối ra tiếp theo.

Người lái xe mô tô xử lý như thế nào khi cho xe mô

tô phía sau vượt?

1. Nếu đủ điều kiện an toàn, người lái xe phải

giảm tốc độ, đi sát về bên phải của phần

đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt

qua, không được gây trở ngại đối với xe xin

vượt.

2. Lái xe vào lề đường bên trái và giảm tốc độ

để xe phía sau vượt qua, không được gây trở

ngại đối với xe xin vượt.

3. Nếu đủ điều kiện an toàn, người lái xe phải

tăng tốc độ, đi sát về bên phải của phần đường

xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua.

Tracuuphapluat. info

Câu 121/

Câu 122/

Câu 123/

Khi xe ô tô bị hỏng tại vị trí giao nhau giữa đường

bộ và đường sắt, người lái xe xử lý như thế nào?

1. Nhanh chóng đặt báo hiệu trên đường sắt

cách tối thiểu 500 mét về hai phía để báo cho

người điều khiển phương tiện đường sắt và

@3tim cách báo cho người quản lý đường sắt, nhà

ga nơi gần nhất, đồng thời phải bằng mọi biện

pháp nhanh chóng đưa ô tô hỏng ra khỏi phạm

vi an toàn đường sắt.

G2: Nhanh chóng đặt biển cảnh báo nguy hiểm

tại vị trí xe ô tô bị hỏng để đoàn tàu dừng lại.

CGẻ: Liên hệ ngay với đơn vị cứu hộ để đưa ô tô

hỏng ra khỏi phạm vi an toàn đường sắt.

Trong các trường hợp dưới đây, để đảm bảo an

toàn khi tham gia giao thông, người lái xe mồ tô

cần thực hiện như thế nào?

1. Phải đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, có cài quai

@ đúng quy cách, mặc quần áo gọn gàng; không

sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm

thanh (trừ thiết bị trợ thính).

2. Phải đội mũ bảo hiểm khi trời mưa gió hoặc

Grrời quá nắng; có thể sử dụng ô, điện thoại di

động, thiết bị âm thanh nhưng phải đảm bảo an

toàn.

3. Phải đội mũ bảo hiểm khi cảm thấy mất an

toàn giao thông hoặc khi chuẩn bị di chuyển

quãng đường xa.

Đường bộ trong khu vực đông dân cư gồm những

đoạn đường nào dưới đây?

1. Là đoạn đường nằm trong khu công nghiệp

Gœ°%ố đông người và phương tiện tham gia giao

thông và được xác định cụ thể bằng biển chỉ

dẫn địa giới.

2. Là đoạn đường bộ năm trong khu vực nội

thành phố, nội thị xã, nội thị trấn và những

@đoan đường có dân cư sinh sống sát dọc theo

đường, có các hoạt động có thể ảnh hưởng

đến giao thông đường bộ và được xác định

bằng biển báo là đường qua khu đông dân cư.

3. Là đoạn đường nằm ngoài khu vực nội thành

Phố, nội thị xã có đông người và phương tiện

tham gia giao thông và được xác định cụ thể

bằng biển chỉ dẫn địa giới.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 124/

Câu 125/

Câu 126/

Tốc độ tối đa cho phép đối với xe máy chuyên

dùng, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại

xe tương tự trên đường bộ (trừ đường cao tốc)

không được vượt quá bao nhiêu km/h?

C1. 50 km/h.

@¿. 40 km/n.

C3. 60 km/h.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực

đông dân cư, đường đôi có dải phân cách giữa, xe

mô tô hai bánh, ô tô chở người đến 30 chỗ tham

gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là bao

nhiêu?

1. 6o kmín.

C2. 50 km/h.

C3. 40 km/h.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực

đông dân cư, đường hai chiêu không có dải phân

cách giữa, xe mô tô hai bánh, ô tô chở người đến

30 chỗ tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho

phép là bao nhiêu?

C1. 60 km/h.

¿. so km/n.

C3. 40 km/h.

Tracuuphapluat. info

Câu 127/

Câu 128/

Câu 129/

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực

đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một

chiều có một làn xe cơ giới, loại xe nào tham gia

giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 50 km/h?

31. Ô tô con, ô tô tải, ô tô chở người trên 30 chỗ.

C2. Xe gắn máy, xe máy chuyên dùng.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực

đồng dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có

từ hai làn xe cơ giới trở lên, loại xe nào tham gia

giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 60 km/h?

Ồ1. ô tô con, ô tô tải, ô tô chở người trên 30 chỗ.

C2. Xe gắn máy, xe máy chuyên dùng.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) ngoài khu vực

đông dân cư, đường đôi có dải phân cách giữa,

loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa

cho phép là 90 km/h?

œ 1. Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg.

2. Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ

(trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải đến 3.500

kg

O3: Ô tô buýt, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc, ô

tô chuyên dùng, xe mô tô.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 130/

Câu 131/

Câu 132/

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường

đôi có dải phân cách giữa (trừ đường cao tốc), loại

xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho

phép là 80 km/h?

lew Ô tô buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc; ô

tô chuyên dùng; xe mô tô.

®?: Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg (trừ ô tô xi téc).

CGŠ Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

®» Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ (trừ

ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải đến 3.500 kg.

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường

đôi có dải phân cách giữa (trừ đường cao tốc), loại

xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho

phép là 70 km/h?

1. Ô tô buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc;

xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô

tô trộn bê tông);

`: Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

CGŠ: Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg

G—⁄': Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ (trừ

ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải đến 3.500 kg.

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường

đôi có dải phân cách giữa (trừ đường cao tốc), loại

xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho

phép là 60 km/h?

1. Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, ô tô trộn

vữa, 6 tô trộn bê tông, ô tô xi téc.

lek Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

†ô tải có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ (trừ

CÐxe buýt), ô tô tải có trọng tải nhỏ hơn hoặc bằng

3.500 kad.

Tracuuphapluat. info

Câu 133/

Câu 134/

Câu 135/

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường

hai chiều không có dải phân cách giữa; đường một

chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc),

loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa

cho phép là 80 km/h?

œ 1. Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

Œœˆ Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ

(trừ xe buýt), ô tô tải có trọng tải nhỏ hơn hoặc

bằng 3.500 kg.

Trên đường bộ ngoài khu vực đồng dân cư, đường

hai chiều không có dải phân cách giữa; đường một

chiêu có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc),

loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa

cho phép là 70 km/h?

® 1. Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

@®@? Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg (trừ ô tô xi téc).

3. Xe ô tô con, xe ô tô chở người đến 30 chỗ (trừ

xe buýt), ô tô tải có trọng tải nhỏ hơn hoặc bằng

3.500 kg.

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường

hai chiều không có dải phân cách giữa; đường một

chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc),

loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa

cho phép là 60 km/h?

GO': Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

O^2 Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

†ô tải có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Ô tô buýt, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc,

xe mô tô, ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô

tô trộn bê tông).

Tracuuphapluat. info l4 |

Câu 136/

Câu 137/

Câu 138/

Trên đường bộ ngoài khu vực đồng dân cư, đường

hai chiêu không có dải phân cách giữa; đường một

chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc),

loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa

cho phép là 50 km/h?

œ 1. Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn

máy.

Oˆ2 Ô tô chở người trên 30 chỗ (trừ ô tô buýt), ô

tô tải có trọng tải trên 3.500 kg.

3. Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, ô tô trộn

vữa, ô tô trộn bê tông, ô tô xỉ téc.

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không

có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe”, với điều

kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với

tốc độ từ trên 60 km/h đến 80 km/h, người lái xe

phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy

phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

CÐ1.35m.

@3z2. 55 m.

C3. 70 m.

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không

có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe”, với điều

kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với

tốc độ từ trên 80 km/h đến 100 km/h, người lái xe

phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy

phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

C1. 35m.

C2. 55m.

33. 7o m.

Tracuuphapluat. info mw

Câu 139/

Câu 140/

Câu 141/

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không

có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe”, với điều

kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với

tốc độ từ trên 100 km/h đến dưới 120 km/h, người

lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang

chạy phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

C1. 55m.

C2. 70m.

33. 1o0 m.

Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h,

người lái xe phải chủ động điều khiển xe như thế

nào để đảm bảo an toàn giao thông?

œ 1. Chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp

với xe chạy liên trước xe của mình.

`: Đảm bảo khoảng cách an toàn theo mật độ

phương tiện, tình hình giao thông thực tế.

@a. cả ý 1 và ý 2.

Người lái xe phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ đến

mức cần thiết, chú ý quan sát và chuẩn bị sẵn

sàng những tình huống có thế xảy ra để phòng

ngừa tai nạn trong các trường hợp nào dưới đây?

@n. Gặp biển báo nguy hiểm trên đường.

CĐz2. Gặp biển chỉ dẫn trên đường.

Ca. Gặp biển báo hết mọi lệnh cấm.

le% Gặp biển báo hết hạn chế tốc độ tối đa cho

phép.

Tracuuphapluat. info

Câu 142/

Câu 143/

Câu 144/

Người lái xe phải giảm tốc độ, đi sát về bên phải

của phần đường xe chạy trong các trường hợp nào

dưới đây?

C1 . Khi vượt xe khác.

Gœ# Khi vượt xe khác tại đoạn đường được phép

vượt.

@G:. Khi xe sau xin vượt và đảm bảo an toàn.

C4. Khi xe sau có tín hiệu vượt bên phải.

Tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường

sắt, quyền ưu tiên thuộc về loại phương tiện

nào dưới đây?

CÐ1 . Xe cứu hỏa.

C Ð2. Xe cứu thương.

Ga. Phương tiện giao thông đường sắt.

C4. Ô tô, mô tô và xe máy chuyên dùng.

Các phương tiện tham gia giao thông đường bộ (kể

cả những xe có quyền ưu tiên) đều phải dừng lại

bên phải đường của mình và trước vạch “dừng xe”

tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt

khi có báo hiệu dừng nào dưới đây?

C 1. Hiệu lệnh của nhân viên gác chắn.

C 32. Đèn đỏ sáng nháy, cờ đỏ, biển đỏ.

l@k Còi, chuông kêu, chắn đã đóng.

Ga. Tất cả các ý trên.

Tracuuphapluat. info

Câu 145/

Câu 146/

Câu 147/

Trên đoạn đường bộ giao nhau đồng mức với

@® đường sắt, người không có nhiệm vụ có được

tự ý mở chắn đường ngang khi chắn đã đóng

hay không?

Ga . Khõng được phép.

C2. Được phép nhưng phải đảm bảo an toàn.

GŠ: Được phép tùy từng hoàn cảnh và điều kiện

cụ thể.

Tác dụng của mũ bảo hiểm đối với người ngồi trên

xe mô tô hai bánh trong trường hợp xảy ra tai nạn

giao thông là gì?

C1 . Để làm đẹp.

@X Để tránh mưa nắng

Ga. Để giảm thiểu chấn thương vùng đầu.

C4. Để các loại phương tiện khác dễ quan sát.

Khi điều khiển phương tiện tham gia giao

thông, những hành vi nào dưới đây bị nghiêm

cấm?

€C 1. Thay đổi tốc độ của xe trên đường bộ.

C2. Thay đổi tay số của xe trên đường bộ.

33. Lạng lách, đánh võng trên đường bộ.

Tracuuphapluat. info

Câu 148/

Câu 149/

Câu 150/

Người lái xe phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh

hoặc dừng lại sát lề đường bên phải để nhường

đường cho các xe nào nêu dưới đây?

1. Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe cứu

G thương, xe hộ đê sau khi thực hiện nhiệm vụ

khẩn cấp, không có tín hiệu còi, cờ, đèn theo

quy định của pháp luật.

2. Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe

@°úu thương, xe hộ đê đi làm nhiệm vụ khẩn

cấp có tín hiệu còi, cờ, đèn theo quy định của

pháp luật.

3. Xe ô tô, xe máy, đoàn xe đang diễu hành có

tổ chức có báo tín hiệu xin vượt bằng còi và

đèn.

Tại nơi đường giao nhau, người lái xe đang đi trên

đường không ưu tiên phải xử lý như thế nào là

đúng quy tắc giao thông?

œ 1. Tăng tốc độ qua đường giao nhau để đi trước

xe đi trên đường ưu tiên.

CO Giảm tốc độ qua đường giao nhau để đi

trước xe đi trên đường ưu tiên.

@> Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên

từ bất kỳ hướng nào tới.

Khi xe ô tô, mô tô đến gần vị trí giao nhau giữa

đường bộ và đường sắt không có rào chắn, khi

đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc khi có

tiếng chuông báo hiệu, người lái xe xử lý như

thế nào?

CĐ 1. Giảm tốc độ cho xe vượt qua đường sắt.

CGˆ Nhanh chóng cho xe vượt qua đường sắt

trước khi tàu hỏa tới.

œ3 Giảm tốc độ cho xe vượt qua đường sắt

trước khi tàu hỏa tới.

@®4: Cho xe dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối

thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất.

Tracuuphapluat. info

Câu 151/

Câu 152/

Câu 153/

Khi điều khiển xe trên đường vòng, khuất tâm nhìn

người lái xe cần phải làm gì để đảm bảo an toàn?

® 1. Đi đúng làn đường, đúng tốc độ quy định,

không được vượt xe khác.

leb Đi sang làn đường của xe ngược chiêu để mở

rộng tâm nhìn và vượt xe khác.

G: Cho xe đi sát bên phải làn đường, bật tín hiệu

báo hiệu để vượt bên phải xe khác.

Người lái xe phải xử lý như thế nào khi quan sát

phía trước thấy người đi bộ đang sang đường tại

nơi có vạch đường dành cho người đi bộ để đảm

bảo an toàn?

1. Giảm tốc độ, đi từ từ để vượt qua trước người

đi bộ.

2. Giảm tốc độ, có thể dừng lại nếu cần thiết

trước vạch dừng xe để nhường đường cho

người đi bộ qua đường.

Ca. Tăng tốc độ để vượt qua trước người đi bộ.

@® Khi muốn lùi xe nhưng không quan sát được

phía sau, cần phải làm gì để đảm bảo an toàn?

C 1. Phải lùi thật chậm.

CĐz. Có thể được lùi xe nhưng phải mở cửa xe.

Ga. Không được lùi xe.

C 4. Bấm còi 3 lần liên tiếp trước khi lùi.

Tracuuphapluat. info

Câu 154/

Câu 155/

Câu 156/

Người điều khiển phương tiện tham gia giao

@œ thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể

dừng lại một cách an toàn trong các trường

hợp nào dưới đây?

1. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết

tật qua đường; đến gần bến xe buýt, điểm dừng

đỗ xe có khách đang lên, xuống xe.

2. Khi điều khiển phương tiện đi qua khu vực

Gtram kiểm soát tải trọng xe, trạm cảnh sát giao

thông, trạm giao dịch thanh toán đối với các

phương tiện sử dụng đường bộ.

3. cả ý 1 và ý 2.

Tại những đoạn đường không bố trí biển báo hạn

chế tốc độ, không bố trí biển báo khoảng cách an

toàn tối thiểu giữa hai xe, người điều khiển phương

tiện tham gia giao thông phải thực hiện quy định

nào dưới đây để đảm bảo an toàn giao thông?

1. Người điều khiển phương tiện tham gia giao

thông không hạn chế tốc độ và khoảng cách an

toàn tối thiểu giữa hai xe.

2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao

C thông không hạn chế tốc độ và khoảng cách an

toàn tối thiểu giữa hai xe vào ban đêm.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao

@ thông phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định

về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu giữa

hai xe.

Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, người

lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải

thực hiện các quy định như thế nào là đúng quy

tắc giao thông?

1. Tuân thủ tốc độ tối đa, tốc độ tối thiểu ghi

trên biển báo hiệu đường bộ, sơn kẻ mặt

đường trên các làn xe.

2. Tuân thủ tốc độ tối đa, tốc độ tối thiểu ghi

trên biển báo hiệu đường bộ, sơn kẻ mặt đường

trên các làn xe chỉ vào ban ngày.

3. Tuân thủ tốc độ tối đa, tốc độ tối thiểu ghi

trên biển báo hiệu đường bộ, sơn kẻ mặt đường

trên các làn xe chỉ vào ban đêm.

Tracuuphapluat. info

Câu 157/

Câu 158/

Câu 159/

Theo Luật Giao thông đường bộ, tín hiệu đèn giao

thông gồm 3 màu nào dưới đây?

Gai. Đỏ - Vàng - Xanh

CĐz. Cam - Vàng - Xanh.

Ca. Vàng - Xanh dương - Xanh lá.

C4. Đỏ - Cam - Xanh.

Tại nơi đường giao nhau, khi đèn điều khiển giao

thông có tín hiệu màu vàng, người điều khiển

phương tiện giao thông phải chấp hành như thế

nào là đúng quy tắc giao thông?

1. Phải cho xe dừng lại trước vạch dừng, trường

hop đã đi quá vạch dừng hoặc đã quá gần vạch

dừng nếu dừng lại thấy nguy hiểm thì được đi

tiếp.

2. Trong trường hợp tín hiệu vàng nhấp nháy là

được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát

nhường đường cho người đi bộ qua đường.

G`: Nhanh chóng tăng tốc độ, vượt qua nút giao

và chú ý đảm bảo an toàn.

234. cả ý 1 và ý 2.

Để báo hiệu cho xe phía trước biết xe mô tô của

bạn muốn vượt, bạn phải có tín hiệu như thế nào

dưới đây?

C1. Ra hiệu bằng tay rồi cho xe vượt qua.

CC: Tăng ga mạnh để gây sự chú ý rồi cho xe

vượt qua.

€3. Bạn phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi.

Tracuuphapluat. info

Câu 160/

Câu 161/

Câu 162/

Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, người

điều khiển phương tiện cơ giới có được dừng, đỗ

xe trên phần đường xe chạy hay không?

CĐ 1. Được dừng, đõ.

32. không được dừng, đõ.

@k Được dừng, đỗ nhưng phải đảm bảo an toàn

Khi xe gặp sự cố kỹ thuật trên đường cao tốc,

bạn phải xử lý theo thứ tự như thế nào dưới

đây để đảm bảo an toàn giao thông?

1. Bật đèn tín hiệu khẩn cấp, dừng xe ngay lập

tức và đặt biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo

cho các xe khác.

2. Bật đèn tín hiệu khẩn cấp, lập tức đưa xe vào

œ làn đường xe chạy bên phải trong cùng, đặt

biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo cho các

xe khác.

3. Bật đèn tín hiệu khẩn cấp, khi đủ điều kiện

@n toàn nhanh chóng đưa xe vào làn dừng đỗ

khẩn cấp, đặt biển báo hiệu nguy hiểm để

cảnh báo cho các xe khác

Khi người lái xe 6 tô dừng, đỗ sát theo lê đường,

hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình, bánh

xe gân nhất không được cách xa lề đường, hè phố

quá bao nhiều mét trong các trường hợp dưới đây

để không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông?

21. 0,25 mét.

C 2. 0,3 mét.

C 3. 0,4 mét.

C4. 0,5 mát.

Tracuuphapluat. info

Câu 163/

Câu 164/

Câu 165/

Khi dừng, đỗ xe trên đường phố hẹp, người lái xe

ô tô phải dừng, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ

bên kia đường khoảng cách tối thiểu là bao nhiêu

mét trong các trường hợp dưới đây để đảm bảo an

toàn giao thông?

C1. 5 mét.

C2. 10 mét.

C3. 15 mát.

34.20 mét.

Trên đường bộ, người lái xe 6 tô có được phép

dừng xe, đỗ xe song song với một xe khác đang

dừng, đỗ hay không?

CÐ1. Được phép.

@Gà:. Không được phép.

C 3. Chỉ được phép dừng, đỗ khi đường vắng.

Người điều khiển xe mô tô phải giảm tốc độ và hết

sức thận trọng khi qua những đoạn đường nào

dưới đây?

C1 . Đường ướt, đường có sỏi cát trên nên đường.

G: Đường hẹp có nhiều điểm giao cắt từ hai

phía.

Ca. Đường đèo dốc, vòng liên tục

W4. Tất cả các ý nêu trên.

Tracuuphapluat. info

Câu 166/

Khi gặp xe buýt đang dừng đón, trả khách, người

điều khiển xe mô tô phải xử lý như thế nào dưới

đây

©

để đảm bảo an toàn giao thông?

1. Tăng tốc độ để nhanh chóng vượt qua bến

đỗ.

2. Giảm tốc độ đến mức an toàn có thể và

quan sát người qua đường và từ từ vượt qua xe

buýt.

3. Yêu cầu phải dừng lại phía sau xe buýt chờ xe

rời bến mới đi tiếp.

Phần 2. NGHIỆP VỤ VẬN TẢI (26 CÂU, TỪ CÂU 167 ĐÉN CÂU 192)

Câu 167/

Người lái xe khách, xe buýt cần thực hiện những

nhiệm vụ gì dưới đây?

1. Luôn có ý thức về tính tổ chức, kỷ luật, thực

hiện nghiêm biểu đồ xe chạy được phân công;

thực hiện đúng hành trình, lịch trình, đón trả

khách đúng nơi quy định; giúp đỡ hành khách

khi đi xe, đặc biệt là những người khuyết tật,

người già, trẻ em và phụ nữ có thai, có con

nhỏ.

2. Luôn có ý thức về tính tổ chức, kỷ luật, thực

hiện linh hoạt biểu đồ xe chạy được phân công

C để tiết kiệm chỉ phí; thực hiện đúng hành trình,

Câu 168/

lịch trình khi có khách đi xe, đón trả khách ở

những nơi thuận tiện cho hành khách ởđi xe.

Trong hoạt động vận tải đường bộ, các hành vi nào

sau

C—

C©

đây bị nghiêm cấm?

1. Vận chuyển hàng nguy hiểm nhưng có giấy

phép.

2. Vận chuyển động vật hoang dã nhưng thực

hiện đủ các quy định có liên quan.

3. Vận chuyển hàng cấm lưu thông; vận

chuyển trái phép hàng nguy hiểm, động vật

hoang dã.

Tracuuphapluat. info

Câu 169/

Câu 170/

Câu 171/

Trong hoạt động vận tải khách, những hành vi nào

dưới đây bị nghiêm cấm?

C1. Cạnh tranh nhau nhằm tăng lợi nhuận.

C 32. Giảm giá để thu hút khách.

3. Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lõi kéo hành

@ khách; bắt ép hành khách sử dụng dịch vụ

ngoài ý muốn; xuống khách nhằm trốn tránh

phát hiện xe chở quá số người quy định.

C4. Tất cả các ý trên.

Thời gian làm việc của người lái xe ô tô không

được lái xe liên tục quá bao nhiêu giờ trong trường

hợp dưới đây?

@ 1. Không quá 4 giờ.

C2. Không quá 6 giờ.

Ca. Không quá 8 giờ.

©\*: Liên tục tùy thuộc vào sức khỏe và khả năng

của người lái xe.

Thời gian làm việc trong một ngày của người lái

xe ô tô không được vượt quá bao nhiêu giờ trong

trường hợp dưới đây?

C 1. Không quá 8 giờ.

@:. Không quá 10 giờ.

Ca. Không quá 12 giờ.

Oˆ Không hạn chế tùy thuộc vào sức khỏe và

khả năng của người lái xe.

Tracuuphapluat. info løo |

Câu 172/

Câu 173/

Câu 174/

Người lái xe khách phải chấp hành những quy định

nào dưới đây?

1. Đón, trả khách đúng nơi quy định, không chở

hành khách trên mui, trong khoang hành lý hoặc

để hành khách đu bám bên ngoài xe.

2. Không chở hàng nguy hiểm, hàng có mùi hôi

thối hoặc động vật, hàng hóa khác có ảnh

hưởng đến sức khỏe của hành khách.

3. Chở hành khách trên mui; đề hàng hóa trong

khoang chở khách, chở quá số người theo quy

định.

34. cả ý 1 và ý 2.

Lái xe kinh doanh vận tải khách phải có trách

nhiệm gì sau đây?

1. Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của

xe trước khi khởi hành; kiểm tra việc sắp xếp,

chằng buộc hành lý, hàng hóa bảo đảm an toàn.

G2: Đóng cửa lên xuống của xe trước và trong khi

xe chạy.

G3: Đón trả khách tại vị trí do khách hàng yêu

câu.

34. cả ý 1 và ý 2.

Người kinh doanh vận tải hành khách có những

quyền hạn nào dưới đây?

1. Tự ý thay đổi vị trí đón, trả khách theo hợp

đồng vận chuyển hoặc đón thêm người ngoài

danh sách hành khách đã ký.

2. Từ chối vận chuyển trước khi phương tiện

rời bến, rời vị trí đón trả khách theo hợp đồng

vận chuyển những người đã có vé hoặc người

@trono danh sách hợp đồng có hành vi gây rối

trật tự công cộng, gây cản trở công việc kinh

doanh vận tải, ảnh hưởng đến sức khỏe, tài

sản của người khác, gian lận vé hoặc hành

khách đang bị dịch bệnh nguy hiểm.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 175/

Câu 176/

Câu 177/

Hành khách có các quyền gì khi đi trên xe ô tô vận

tải khách theo tuyến cố định?

1. Được vận chuyển theo đúng hợp đồng vận

tải, cam kết của người kinh doanh về chất

lượng vận tải; được miễn cước hành lý với

@trong lượng không quá 20kg và với kích thước

phù hợp với thiết kế của xe; được từ chối

chuyến đi trước khi phương tiện khởi hành và

được trả lại tiền vé theo quy định của Bộ Giao

thông vận tải.

2. Được vận chuyển theo hợp đồng vận tải, cam

kết của người kinh doanh về vận tải; được miễn

ước hành lý với trọng lượng không quá 50 kg

và với kích thước không quá cồng kềnh; được từ

chối chuyến đi trước khi phương tiện khởi hành

và được trả lại tiền vé.

Hành khách có các nghĩa vụ gì khi đi trên xe ö tö

vận tải hành khách?

1. Mua vé và trả cước, phí vận tải hành lý mang

theo quá mức quy định; có mặt tại nơi xuất

@aphát đúng thời gian thỏa thuận; chấp hành quy

định về vận chuyển; thực hiện đúng hướng dẫn

của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe về các

quy định bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Œ—“ˆ Được mang theo hành lý, hàng hóa mà pháp

luật cấm lưu thông khi đã trả cước, phí vận tải.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Người kinh doanh vận tải hàng hóa có các quyền gì

ở dưới đây?

1. Yêu cầu người thuê vận tải cung cấp thông

@¡n cần thiết về hàng hóa để ghi vào giấy vận

chuyển và có quyền kiểm tra tính xác thực của

các thông tin đó.

2. Yêu cầu xếp hàng hóa vận chuyển trên xe

vượt quá chiều cao quy định nhưng phải được

chẳng buộc chắc chắn.

Ca. Yêu cầu xếp hàng hóa vượt tải trọng 10%.

Tracuuphapluat. info

Câu 178/

Người kinh doanh vận tải hàng hóa có các nghĩa vụ

gì dưới đây?

1. Cung cấp phương tiện và thực hiện thời gian,

địa điểm giao hàng hóa cho người nhận hàng

theo điều kiện của người kinh doanh vận tải;

chịu trách nhiệm về hậu quả mà người làm

công, người đại diện gây ra do thực hiện yêu

cầu của người kinh doanh vận tải phù hợp với

quy định của pháp luật.

2. Bồi thường thiệt hại cho người thuê vận tải

do mất mát, hư hỏng hàng hóa xảy ra trong

quá trình vận tải từ lúc nhận hàng đến lúc giao

hàng; bồi thường thiệt hại do người làm công,

@a người đại diện gây ra trong khi thực hiện công

việc được người kinh doanh vận tải giao; chịu

trách nhiệm về hậu quả mà người làm công,

người đại diện gây ra do thực hiện yêu câu của

người kinh doanh vận tải trái với quy định của

pháp luật.

C 33. Cả ý 1 và ý 2.

Câu 179/

Người thuê vận tải hàng hóa có các quyền hạn gì

dưới đây?

1. Từ chối xếp hàng lên phương tiện mà

phương tiện đó không đúng thỏa thuận trong

hợp đồng; yêu câu người kinh doanh vận tải

giao hàng đúng thời gian, địa điểm đã thỏa

thuận trong hợp đồng; yêu câu người kinh

doanh vận tải bồi thường thiệt hại theo quy

định của pháp luật.

2. Từ chối xếp hàng hóa lên phương tiện khi

thấy phương tiện đó không phù hợp với yêu cầu;

yêu câu người kinh doanh vận tải giao hàng

C trước thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng;

yêu cầu người kinh doanh vận tải bồi thường

thiệt hại khi người kinh doanh vận tải gây thiệt

hại.

Câu 180/

Người thuê vận tải hàng hóa có các nghĩa vụ gì

dưới đây?

1. Chuẩn bị đây đủ các giấy tờ hợp pháp về

hàng hóa trước khi giao hàng hóa cho người

kinh doanh vận tải; đóng gói hàng hóa đúng

quy cách, ghi ký hiệu, mã hiệu hàng hóa đây

đủ, rõ ràng; giao hàng hóa cho người kinh

doanh vận tải đúng thời gian, địa điểm và nội

dung khác ghi trong giấy gửi hàng.

2. Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ hợp pháp về

phương tiện vận chuyển hàng hoá và giao cho

C người lái xe; xếp hàng hóa lên phương tiện vận

chuyển đảm bảo an toàn; giao hàng hóa cho

người nhận hàng đúng thời gian, địa điểm.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 181/

Câu 182/

Câu 183/

Người nhận hàng có các quyền gì dưới đây?

1. Nhận và kiểm tra hàng hóa nhận được theo

@ giấy vận chuyển hoặc chứng từ tương đương

khác; yêu cầu người kinh doanh vận tải thanh

toán chỉ phí phát sinh do giao hàng hóa chậm.

2. Yêu cầu hoặc thông báo cho người thuê vận

tải để yêu cầu người lái xe bồi thường thiệt hại

do mất mát, hư hỏng hàng hóa; nhận hàng hóa

không theo giấy vận chuyển hoặc chứng từ

tương đương khác.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Người nhận hàng có các nghĩa vụ gì dưới đây?

O† Nhận hàng hóa đúng thời gian, địa điểm đã

thỏa thuận.

2. Xuất trình giấy vận chuyển và giấy tờ tùy thân

Go người kinh doanh vận tải trước khi nhận

hàng hóa; thanh toán chi phí phát sinh do nhận

hàng chậm.

@a. cả ý 1 và ý 2.

Hàng siêu trường, siêu trọng được hiểu như thế

nào là đúng?

@ 1. Là hàng có kích thước vượt quá kích thước và

trọng lượng của xe.

Oˆ. Là hàng có kích thước hoặc trọng lượng vượt

quá giới hạn quy định nhưng có thể tháo rời.

3. Là hàng có kích thước hoặc trọng lượng

vượt quá giới hạn quy định nhưng không thể

tháo rời ra được.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 184/

Câu 185/

Câu 186/

Việc vận chuyển động vật sống phải tuân theo

những quy định nào dưới đây?

1. Tùy theo loại động vật sống, người kinh

doanh vận tải yêu câu người thuê vận tải áp tải

để chăm sóc trong quá trình vận tải.

2. Người thuê vận tải chịu trách nhiệm vê việc

xếp dỡ động vật sống theo hướng dẫn của

người kinh doanh vận tải; trường hợp người thuê

vận tải không thực hiện được thì phải trả cước,

phí xếp, dỡ cho người kinh doanh vận tải.

3s. cả ý 1 và ý 2.

Xe vận chuyển hàng nguy hiểm phải chấp hành

những quy định nào dưới đây?

1. Phải có giấy phép do cơ quan có thẩm

quyền cấp, xe vận chuyển hàng nguy hiểm

không được dừng, đỗ nơi đông người, những

nơi dễ xảy ra nguy hiểm.

2. Phải được chuyên chở trên xe chuyên dùng

O#ẽ vận chuyển hàng nguy hiểm; xe vận chuyển

hàng nguy hiểm phải chạy liên tục không được

dừng, đỗ trong quá trình vận chuyển.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Trong đô thị, người lái xe buýt, xe chở hàng phải

thực hiện những quy định nào dưới đây?

1. Người lái xe buýt phải chạy đúng tuyến,

đúng lịch trình và dừng đỗ đúng nơi quy định;

người lái xe chở hàng phải hoạt động đúng

tuyến, phạm vi và thời gian quy định đối với

từng loại xe.

2. Người lái xe buýt, xe chở hàng đón, trả khách,

hàng hóa theo thỏa thuận giữa hành khách, chủ

hàng và người lái xe.

Tracuuphapluat. info

Câu 187/

Câu 188/

Câu 189/

Việc vận chuyển hàng hóa bằng xe ô tô phải chấp

hành các quy định nào dưới đây?

@] . Hàng vận chuyển trên xe phải được xếp đặt

gọn gàng và chằng buộc chắc chắn.

le» Khi vận chuyển hàng rời phải che đậy, không

để rơi vãi.

@Ồa. cả ý 1 và ý 2.

Những ký hiệu hàng hóa dưới đây, ký hiệu nào

chống mưa?

=G— /Éý///

Na òi

Hình 1 Hình 2 Hình 3

C1. Hình 1.

32. Hình 2.

C 3. Hình 3.

Ký hiệu chuyên dùng nào biểu hiện hàng chuyên

chở phải tránh ánh nắng mặt trời?

X6 - ⁄“⁄/⁄/

> Hình 2

@21. Hình 1.

C2. Hình 2.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 190/

Câu 191/

Câu 192/

Hình nào dưới đây biểu hiện hàng chuyên chở dễ

vỡ phải cẩn thận?

1% [Ì]

1l3xssi: 1 ItHq+ah 2

€@21.Hình 1

C2. Hình 2

Hình nào dưới đây đòi hỏi hàng phải xếp theo

hướng thẳng đứng?

S Jr TỶ

Hình 1 Hồầnh 2 HBỒnh #3

C1. Hình 1.

C2. Hình 2.

G233. Hình 3.

Hình nào dưới đây biểu hiện hàng chuyên chở là

chất lỏng?

1% ÔÌ|

IliqssT: 1 kH+ah 2

C1. Hình 1.

@232. Hình 2.

Tracuuphapluat. info

Phần 3. VĂN HOÁ, ĐẠO ĐỨC NGHÈ NGHIỆP NGƯỜI LÁI XE (21 CÂU, TỪ CÂU

Câu 193/

Câu 194/

193 ĐẾN CÂU 213, GÒM 4 CÂU ĐIÊM LIỆT)

Người hành nghề lái xe khi thực hiện tốt việc rèn

luyện, nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp

sẽ thu được kết quả như thế nào?

1. Được khách hàng, xã hội tôn trọng; được

đồng nghiệp quý mến, giúp đỡ; được doanh

nghiệp tin dùng và đóng góp nhiều cho xã hội.

2. Thu hút được khách hàng, góp phần quan

trọng trong xây dựng thương hiệu, kinh doanh

có hiệu quả cao.

Ồa. cả ý 1 và ý 2.

Người lái xe vận tải hàng hóa cần thực hiện những

nhiệm vụ gì ghi ở dưới đây?

1. Thực hiện nghiêm chỉnh những nội dung

hợp đồng giữa chủ phương tiện với chủ hàng

trong việc vận chuyển và bảo quản hàng hóa

@trono quá trình vận chuyển; không chở hàng

cấm, không xếp hàng quá trọng tải của xe, quá

trọng tải cho phép của cầu, đường; khi vận

chuyển hàng quá khổ, quá tải, hàng nguy hiểm,

hàng siêu trường, siêu trọng phải có giấy phép.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh những nội dung hợp

đồng giữa chủ hàng với khách hàng trong việc

vận chuyển và bảo quản hàng hóa trong quá

trình vận chuyển; trong trường hợp cần thiết có

thể xếp hàng quá trọng tải của xe, quá trọng tải

cho phép của cầu theo yêu cầu của chủ hàng;

khi vận chuyển hàng quá khổ, quá tải, hàng

nguy hiểm, hàng siêu trường, siêu trọng phải

được chủ hàng cho phép.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 195/

Câu 196/

Câu 197/

Người lái xe kinh doanh vận tải cần thực hiện

những công việc gì ghi ở dưới đây để thường

xuyên rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp?

1. Phải yêu quý xe, quản lý và sử dụng xe tốt;

bảo dưỡng xe đúng định kỳ; thực hành tiết kiệm

vật tư, nhiên liệu; luôn tu dưỡng bản thân, có lối

sống lành mạnh, tác phong làm việc công

nghiệp.

2. Nắm vững các quy định của pháp luật, tự

giác chấp hành pháp luật, lái xe an toàn; coi

CGhành khách như người thân, là đối tác tin cậy;

có ý thức tổ chức kỷ luật và xây dựng doanh

nghiệp vững mạnh; có tinh thần hợp tác, tương

trợ, giúp đỡ đồng nghiệp.

33. cả ý 1 và ý 2.

Người lái xe và nhân viên phục vụ trên xe õ tô vận

tải hành khách phải có những trách nhiệm gì theo

quy định được ghi ở dưới đây?

1. Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của

xe sau khi khởi hành; có trách nhiệm lái xe thật

nhanh khi chậm giờ của khách.

2. Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của

xe trước khi khởi hành; có thái độ văn minh, lịch

sự, hướng dẫn hành khách ngồi đúng nơi quy

định; kiểm tra việc sắp xếp, chằng buộc hành lý,

bảo đảm an toàn.

3. Có biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài

G3" của hành khách đi xe, giữ gìn trật tự, vệ sinh

trong xe; đóng cửa lên xuống của xe trước và

trong khi xe chạy.

G34. cả ý 2 và ý 3.

văn hóa giao thông được hiểu như

1. Là sự hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh

pháp luật về giao thông; là ý thức trách nhiệm

với cộng đồng khi tham gia giao thông.

2. Là ứng xử có văn hóa, có tình yêu thương con

người trong các tình huống không may xảy ra

khi tham gia giao thông.

3. cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info jmx

Câu 198/

Câu 199/

Câu 200/

Trên làn đường dành cho ô tô có vũng nước lớn, có

nhiều người đi xe mô tô trên làn đường bên cạnh,

người lái xe ô tô xử lý như thế nào là có văn hóa

giao thông?

@®) 1. Cho xe chạy thật nhanh qua vũng nước.

@\* Giảm tốc độ cho xe chạy chậm qua vũng

nước.

GŸ, Giảm tốc độ cho xe chạy qua làn đường dành

cho mô tô để tránh vũng nước.

Người lái xe cố tình không phân biệt làn

đường, vạch phân làn, phóng nhanh, vượt ẩu,

vượt đèn đỏ, đi vào đường cấm, đường một

chiêu được coi là hành vi nào trong các hành

vi dưới đây?

1. Là bình thường.

32. Là thiếu văn hóa giao thông.

Ca. Là có văn hóa giao thông.

Khi sơ cứu người bị tai nạn giao thông đường

@ bộ, có vết thương chảy máu ngoài, màu đỏ

tươi phun thành tỉa và phun mạnh khi mạch

đập, bạn phải làm gì?

@ 1. Thực hiện cầm máu trực tiếp.

@®@°: Thực hiện câm máu không trực tiếp (chặn

động mạch).

Tracuuphapluat. info

Câu 201/

Câu 202/

Câu 203/

Người lái xe có văn hóa khi tham gia giao thông

phải đáp ứng các điều kiện nào dưới đây?

œ 1. Có trách nhiệm với bản thân và với cộng

đồng; tôn trọng, nhường nhịn người khác.

2. Tận tình giúp đỡ người tham gia giao thông

gặp hoạn nạn; giúp đỡ người khuyết tật, trẻ em

và người cao tuổi.

Ồa. cả ý 1 và ý 2.

Trong các hành vi dưới đây, người lái xe mô tô có

văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1. Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường

Oœ“ ít phương tiện tham gia giao thông, chỉ đội

mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc đội mũ

bảo hiểm.

2. Chấp hành quy định về tốc độ, đèn tín hiệu,

biển báo hiệu, vạch kẻ đường khi lái xe; chấp

hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của người điều khiển

giao thông; nhường đường cho người đi bộ,

người già, trẻ em, người khuyết tật.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Trong các hành vi dưới đây, người lái xe mô tô có

văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1. Điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của

@mnmh, đi đúng phần đường, làn đường quy

định; đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, cài quai

đúng quy cách.

CO? Điều khiển xe đi trên phân đường, làn đường

có ít phương tiện tham gia giao thông

3. Đội mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc

đội mũ bảo hiểm

Tracuuphapluat. info

Câu 204/

Câu 205/

Câu 206/

Trong các hành vi dưới đây, người lái xe ô tô có văn

hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1. Điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của

@ mình; đi đúng phần đường, làn đường quy

định; dừng, đỗ xe đúng nơi quy định; đã uống

rượu, bia thì không lái xe.

2. Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường

Gœ°%“ ít phương tiện giao thông; dừng xe, đỗ xe ở

nơi thuận tiện hoặc theo yêu cầu của hành

khách, của người thân.

3. Dừng và đỗ xe ở nơi thuận tiện cho việc giao

C nhận hành khách và hàng hóa; sử dụng ít rượu,

bia thì có thể lái xe.

Người có văn hóa giao thông khi điều khiển xe cơ

giới tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo

các điều kiện gì?

1. Có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được

Phép điều khiển; xe cơ giới đảm bảo các quy

định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ

môi trường.

2. Có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm

C dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực; nộp phí

sử dụng đường bộ theo quy định.

3. cả ý 1 và ý 2.

Khi xảy ra tai nạn giao thông, người lái xe và người

có mặt tại hiện trường vụ tai nạn phải thực hiện

các công việc gì dưới đây?

1. Đặt các biển cảnh báo hoặc vật báo hiệu ở

phía trước và phía sau hiện trường xảy ra tai

nạn để cảnh báo; kiểm tra khả năng xảy ra hỏa

hoạn do nhiên liệu bị rò rỉ; bảo vệ hiện trường

vụ tai nạn và cấp cứu người bị thương.

2. Đặt các biển cảnh báo hoặc vật báo hiệu ở

phía trên nóc xe xảy ra tai nạn để cảnh báo;

kiểm tra khả năng xảy ra mất an toàn do nước

làm mát bị rò rỉ; di chuyển hiện trường vụ tai

nạn để giao thông thông suốt.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 207/

Câu 208/

Câu 209/

Khi xảy ra tai nạn giao thông, có người bị thương

nghiêm trọng, người lái xe và người có mặt tại hiện

trường vụ tai nạn phải thực hiện các công việc gì?

1. Thực hiện sơ cứu ban đầu trong trường hợp

khẩn cấp; thông báo vụ tai nạn đến cơ quan thi

hành pháp luật.

G©ˆ: Nhanh chóng lái xe gây tai nạn hoặc đi nhờ

xe khác ra khỏi hiện trường vụ tai nạn.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Khi sơ cứu ban đầu cho người bị tai nạn giao thông

đường bộ không còn hô hấp, người lái xe và người

có mặt tại hiện trường vụ tai nạn phải thực hiện

các công việc gì?

œ\* Đặt nạn nhân nằm ngửa, khai thông đường

thở của nạn nhân.

C2. Thực hiện các biện pháp hô hấp nhân tạo.

3ã. cả ý 1 và ý 2.

Hành vi bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh

trách nhiệm hoặc khi có điều kiện mà cố ý không

cứu giúp người bị tai nạn giao thông có bị nghiêm

cấm hay không?

C1. Không bị nghiêm cấm.

C2. Nghiêm cấm tùy từng trường hợp cụ thể.

@ 3. Bị nghiêm cấm.

Tracuuphapluat. info

Câu 210/

Câu 211/

Câu 212/

@ Khi xảy ra tai nạn giao thông, những hành vi

nào dưới đây bị nghiêm cấm?

@œ': Xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, tài sản của

người bị nạn và người gây tai nạn.

G—ˆ Bỏ trốn sau khi gây ra tai nạn để trốn tránh

trách nhiệm.

3a. cả ý 1 và ý 2.

@® Khi xảy ra tai nạn giao thông, những hành vi

nào dưới đây bị nghiêm cấm?

® 1. Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của

người bị nạn và người gây tai nạn.

Gˆ Sơ cứu người bị nạn khi cơ quan có thẩm

quyền chưa cho phép.

® Sơ cứu người gây tai nạn khi cơ quan có

thẩm quyên chưa cho phép.

Trong đoạn đường hai chiều tại khu đông dân cư

đang ùn tắc, người điều khiển xe mô tô hai bánh

có văn hóa giao thông sẽ lựa chọn xử lý tình huống

nào dưới đây?

eM Cho xe lấn sang làn ngược chiều để nhanh

chóng thoát khỏi nơi ùn tắc.

®h Điều khiển xe lên vỉa hè để nhanh chóng

thoát khỏi nơi ùn tắc.

3. Kiên nhẫn tuân thủ hướng dẫn của người

điều khiển giao thông hoặc tín hiệu giao thông,

@“ chuyển trên đúng phần đường bên phải theo

chiều đi, nhường đường cho các phương tiện

đi ngược chiều để nút tắc nhanh chóng được

giải tỏa.

Tracuuphapluat. info

Câu 213/

Trên đường đang xảy ra ùn tắc những hành vi nào

sau đây là thiếu văn hóa khi tham gia giao thông?

œ 1. Bấm còi liên tục thúc giục các phương tiện

phía trước nhường đường.

le@k Đi lên vỉa hè, tận dụng mọi khoảng trống để

nhanh chóng thoát khỏi nơi ùn tắc.

G`: Lấn sang làn đường bên trái cố gắng vượt lên

xe khác

@a. Tất cả các ý nêu trên.

Phần 4. KỸ THUẬT LÁI XE Ô TÔ (56 CÂU, TỪ CÂU 214 ĐÉN CÂU 269, GÒM 11

Câu 214/

Câu 215/

CÂU ĐIÊM LIỆT)

Khi điều khiển xe mô tô tay ga xuống đường

@® đốc dài, độ dốc cao, người lái xe cân thực hiện

các thao tác nào dưới đây để đảm bảo an

toàn?

® 1. Giữ tay ga ở mức độ phù hợp, sử dụng

phanh trước và phanh sau để giảm tốc độ.

l®1 Nhả hết tay ga, tắt động cơ, sử dụng phanh

trước và phanh sau để giảm tốc độ.

G3: Sử dụng phanh trước để giảm tốc độ kết hợp

với tắt chìa khóa điện của xe.

Khi vào số để khởi hành xe ô tô có số tự động,

người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để

đảm bảo an toàn?

1. Đạp bàn đạp phanh chân hết hành trình, vào

số và nhả phanh tay nếu có, kiểm tra lại xem

có bị nhâm số không rồi mới cho xe lăn bánh.

2. Đạp bàn đạp để tăng ga với mức độ phù hợp,

vào số và kiểm tra lại xem có bị nhầm số không

rồi mới cho xe lăn bánh.

Tracuuphapluat. info

Câu 216/

Câu 217/

Câu 218/

Khi nhả hệ thống phanh dừng cơ khí điều khiển

bằng tay (phanh tay), người lái xe cần phải thực

hiện các thao tác nào?

1. Dùng lực tay phải kéo cần phanh tay về phía

@œ°2u hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng

phải đẩy mạnh phanh tay về phía trước, sau đó

bóp khóa hãm.

2. Dùng lực tay phải bóp khóa hãm đẩy cần

@phanh tay về phía trước hết hành trình; nếu

khóa hãm bị kẹt cứng phải kéo cần phanh tay

về phía sau đồng thời bóp khóa hãm.

3. Dùng lực tay phải đẩy cần phanh tay về phía

trước hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng

phải đẩy mạnh cần phanh tay về phía trước, sau

đó bóp khóa hãm.

Khi khởi hành ô tô sử dụng hộp số cơ khí trên

đường bằng, người lái xe cần thực hiện các thao

tác nào theo trình tự dưới đây?

1. Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; nhả từ

từ đến 1/2 hành trình bàn đạp ly hợp (côn) và

giữ trong khoảng 3 giây; vào số 1; nhả hết

phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi xuất

phát; tăng ga đủ để xuất phát, sau đó vừa tăng

ga vừa nhả hết ly hợp để cho xe ô tô chuyển

động.

2. Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; đạp ly

hợp (côn) hết hành trình; vào số 1; nhả hết

phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi

xuất phát; tăng ga đủ để xuất phát; nhả từ từ

đến 1/2 hành trình bàn đạp ly hợp và giữ trong

khoảng 3 giây, sau đó vừa tăng ga vừa nhả hết

ly hợp (côn) để cho xe ô tô chuyển động.

Khi quay đầu xe, người lái xe cần phải quan sát và

thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn

giao thông?

1. Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được

phép quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn

để quay đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe

@ạcho thích hợp; quay đầu xe với tốc độ thấp;

thường xuyên báo tín hiệu để người, các

phương tiện xung quanh được biết; nếu quay

đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa đầu xe về phía

nguy hiểm đưa đuôi xe về phía an toàn.

2. Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được phép

quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn để quay

đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe; quay đầu

@Gœ\*° với tốc độ tối đa; thường xuyên báo tín hiệu

để người, các phương tiện xung quanh được

biết; nếu quay đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa

đuôi xe về phía nguy hiểm và đầu xe về phía an

toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 219/

Câu 220/

Câu 221/

Khi tránh nhau trên đường hẹp, người lái xe cân

phải chú ý những điểm nào để đảm bảo an toàn

giao thông?

©

&

Khi

1. Không nên đi cố vào đường hẹp; xe đi ở phía

sườn núi nên dừng lại trước để nhường đường;

khi dừng xe nhường đường phải đỗ ngay ngắn.

2. Trong khi tránh nhau không nên đổi số; khi

tránh nhau ban đêm, phải tắt đèn pha bật đèn

cốt.

3. Khi tránh nhau ban đêm, phải thường xuyên

bật đèn pha tắt đèn cốt.

4. Cả ý 1 và ý 2.

điều khiển ô tô lên dốc cao, người lái xe cân

thực hiện các thao tác nào?

1. Tăng lên số cao từ chân dốc, điều chỉnh ga

cho xe nhanh lên dốc; đến gân đỉnh dốc phải

@®k, ga để xe nhanh chóng qua dốc; về số thấp,

đi sát về phía bên phải đường, có tín hiệu (còi,

đèn) để báo cho người lái xe đi ngược chiều

biết.

2. Về số thấp từ chân dốc, điều chỉnh ga cho

xe từ từ lên dốc; đến gần đỉnh dốc phải đi

chậm, đi sát về phía bên phải đường, có tín

hiệu (còi, đèn) để báo cho người lái xe đi

ngược chiều biết.

Khi điều khiển ô tô xuống dốc cao, người lái

xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để

đảm bảo an toàn?

1. Tăng lên số cao, nhả bàn đạp ga ở mức độ

phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế

tốc độ.

2. Về số thấp, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù

hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc

độ.

3. Về số không (N), nhả bàn đạp ga ở mức độ

phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế

tốc độ.

Tracuuphapluat. info

Câu 222/

Khi xuống dốc, muốn dừng xe, người lái xe cân

thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

1. Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào le

đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn

lúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc

độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về

số 1, đạp nửa ly hợp (côn) cho xe đến chỗ

dừng; khi xe đã dừng, về số không (N), đạp

phanh chân và kéo phanh tay.

2. Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề

đường bên trái; đạp hết hành trình ly hợp (côn)

và nhả bàn đạp ga để xe đi với tốc độ chậm đến

mức dễ dàng dừng lại được tại chỗ dừng; khi xe

đã dừng, đạp và giữ phanh chân.

3. Có tín hiệu rẽ trái, điều khiển xe sát vào lề

đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn

Glúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc độ

chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số

không (N) để xe đi đến chỗ dừng, khi xe đã

dừng, kéo phanh tay.

Câu 223/

Khi điều khiển xe trên đường vòng người lái xe cần

phải làm gì để đảm bảo an toàn?

1. Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và

báo hiệu bằng còi, đèn; giảm tốc độ tới mức

cần thiết, về số thấp và thực hiện quay vòng

với tốc độ phù hợp với bán kính cong của

đường vòng.

2. Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và

Gbáo hiệu bằng còi, đèn; tăng tốc để nhanh

chóng qua đường vòng và giảm tốc độ sau khi

qua đường vòng.

Câu 224/

Khi điều khiển xe ô tô rẽ phải ở chỗ đường giao

nhau, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào

để đảm bảo an toàn?

1. Có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau;

G#iều khiển xe sang làn đường bên trái; giảm tốc

độ và quan sát an toàn phía bên phải để điều

khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

2. Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín

hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều

khiển xe bám sát vào phía phải đường; giảm

tốc độ và quan sát an toàn phía bên phải để

điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

3. Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín

hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều

khiển xe bám sát vào phía phải đường; tăng tốc

độ và quan sát an toàn phía bên trái để điều

khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

Tracuuphapluat. info

Câu 225/

Câu 226/

Câu 227/

Khi điều khiển xe ô tô rẽ trái ở chỗ đường giao

nhau, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào

để đảm bảo an toàn?

©

1. Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn giảm

tốc độ, có tín hiệu rẽ trái xin đổi làn đường;

quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là bên

trái; đổi sang làn đường bên trái; cho xe chạy

chậm tới phía trong của tâm đường giao nhau

mới rẽ trái để điều khiển xe qua chỗ đường

giao nhau.

2. Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín

hiệu rẽ trái, tăng tốc độ để xe nhanh chóng qua

chỗ đường giao nhau; có tín hiệu xin đổi làn

đường; quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là

bên trái; đổi làn đường sang phải để mở rộng

vòng cua.

Khi điều khiển xe sử dụng hộp số cơ khí vượt qua

rãnh lớn cắt ngang mặt đường, người lái xe cần

thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

C©

1. Gài số một (1) và từ từ cho hai bánh xe trước

xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước vượt

lên khỏi rãnh, tăng số, tăng tốc độ để bánh xe

sau vượt qua rãnh.

2. Tăng ga, tăng số để hai bánh xe trước và

bánh xe sau vượt qua khỏi rãnh và chạy bình

thường.

3. Gài số một (T1) và từ từ cho hai bánh xe trước

xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước

vượt lên khỏi rãnh, tiếp tục để bánh xe sau từ

từ xuống rãnh rồi tăng dân ga cho xe ô tô lên

khỏi rãnh.

Khi điều khiển xe qua đường sắt, người lái xe

cần phải thực hiện các thao tác nào dưới đây

để đảm bảo an toàn?

1. Khi có chuông báo hoặc thanh chắn đã hạ

xuống, người lái xe phải dừng xe tạm thời đúng

khoảng cách an toàn, kéo phanh tay nếu đường

dốc hoặc phải chờ lâu.

2. Khi không có chuông báo hoặc thanh chắn

không hạ xuống, người lái xe phải quan sát nếu

thấy đủ điều kiện an toàn thì về số thấp, tăng ga

nhẹ để tránh động cơ chết máy cho xe vượt

qua.

3. cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 228/

Câu 229/

Câu 230/

Khi điều khiển xe ô tô tự đổ, người lái xe cân chú ý

những điểm gì để đảm bảo an toàn?

1. Khi chạy trên đường xấu, nhiều ổ gà nên chạy

chậm để thùng xe không bị lắc mạnh, không

gây hiện tượng lệch “ben”; khi chạy vào đường

vòng, cần giảm tốc độ, không lấy lái gấp và

không phanh gấp.

G2: Khi chạy trên đường quốc lộ, đường bằng

phẳng không cần hạ hết thùng xe xuống.

3. Khi đổ hàng phải chọn vị trí có nên đường

C°úng và phẳng, dừng hẳn xe, kéo chặt phanh

tay; sau đó mới điều khiển cơ cấu nâng “ben” để

đổ hàng, đổ xong hàng mới hạ thùng xuống.

34. cả ý 1 và ý 3.

Khi điều khiển xe tăng số, người lái xe cần chú ý

những điểm gì để đảm bảo an toàn?

1. Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải

tăng thứ tự từ thấp đến cao, phối hợp các

động tác phải nhịp nhàng, chính xác.

2. Nhìn xuống buồng lái để biết chính xác vị trí

G\*4° tay số, cần phải tăng thứ tự từ thấp đến

cao, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, vù

ga phải phù hợp với tốc độ.

Khi điều khiển xe giảm số, người lái xe cần chú ý

những điểm gì để đảm bảo an toàn?

1. Nhìn xuống buồng lái để biết chính xác vị trí

O°% tay số, cần phải giảm thứ tự từ cao đến

thấp, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng,

chính xác.

2. Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải

@gảm thứ tự từ cao đến thấp, phối hợp các

động tác phải nhịp nhàng chính xác, vù ga phải

phù hợp với tốc độ.

Tracuuphapluat. info EM

Câu 231/

Câu 232/

Câu 233/

Để giảm tốc độ khi ô tô đi xuống đường dốc

dài, người lái xe phải thực hiện các thao tác

nào để đảm bảo an toàn?

O]: Nhả bàn đạp ga, đạp ly hợp (côn) hết hành

trình, đạp mạnh phanh chân để giảm tốc độ.

2. Về số thấp phù hợp, nhả bàn đạp ga, đạp

phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc

độ.

G` Nhả bàn đạp ga, tăng lên số cao, đạp phanh

chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

Khi điều khiển ô tô qua đoạn đường ngập nước,

người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để

đảm bảo an toàn?

1. Tăng lên số cao, tăng ga và giảm ga liên tục

để thay đổi tốc độ, giữ vững tay lái để ô tô vượt

qua đoạn đường ngập nước.

2. Đạp ly hợp (côn) hết hành trình, tăng ga và

giảm ga liên tục để thay đổi tốc độ, giữ vững

tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.

3. Quan sát, ước lượng độ ngập nước mà xe

@°°° có thể vượt qua an toàn, về số thấp, giữ

đều ga và giữ vững tay lái để ô tô vượt qua

đoạn đường ngập nước.

Khi điều khiển ô tô tới gân xe chạy ngược chiều

vào ban đêm, người lái xe cần thực hiện các thao

tác nào để đảm bảo an toàn?

1. Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần;

® không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược

chiều mà nhìn chếch sang phía phải theo chiều

chuyển động của xe mình.

2. Chuyển từ đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa;

Không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược

chiều mà nhìn chếch sang phía phải theo chiều

chuyển động của xe mình.

3. Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần;

nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều để

tránh xe đảm bảo an toàn.

Tracuuphapluat. info

Câu 234/

Khi điều khiển xe ô tô trên đường trơn cần chú ý

những điểm gì để đảm bảo an toàn?

1. Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe đi

trước, sử dụng số thấp đi chậm, giữ đều ga,

đánh lái ngoặt và phanh gấp khi cần thiết.

2. Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe

đi trước, sử dụng số thấp đi chậm (số L hoặc

1, 2 đối với xe số tự động), gài cầu (nếu có),

giữ đều ga, không lấy nhiều lái, không đánh lái

ngoặt và phanh gấp.

Câu 235/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

@ 1. Phanh tay đang hãm hoặc thiếu dâu phanh.

C2. Nhiệt độ nước làm mát quá mức cho phép.

Ca. Cửa xe đang mở.

Tracuuphapluat. info

Câu 236/

Câu 237/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

1. Phanh tay đang hãm.

2. Thiếu dầu phanh.

G`. Nhiệt độ nước làm mát tăng quá mức cho

phép.

4. Dau bôi trơn bị thiếu.

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

® 1. Cửa xe đóng chưa chặt; hoặc có cửa xe

chưa đóng.

Cz. Bộ nạp ắc quy gặp sự cố kỹ thuật.

Ca. Dầu bôi trơn bị thiếu.

€4. cả ý 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 238/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

C1 . Thiếu dầu phanh, phanh tay đang hãm.

Cz. Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.

@°: Lái xe và người ngồi ghế trước chưa cài dây

an toàn.

C4. Cửa đóng chưa chặt, có cửa chưa đóng.

Câu 239/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

C1 . Báo hiệu thiếu dâu phanh.

Cz. Áp suất lốp không đủ.

C3. Đang hãm phanh tay.

4. Sắp hết nhiên liệu.

Tracuuphapluat. info Em

Câu 240/

Câu 241/

Câu 242/

Trong các loại nhiên liệu dưới đây, loại nhiên liệu

nào giảm thiểu ô nhiễm môi trường?

C1. Xăng và dầu diesel.

2. Xăng sinh học và khí sinh học.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Các biện pháp tiết kiệm nhiên liệu khi chạy xe?

ở Bảo dưỡng xe theo định kỳ và có kế hoạch lộ

trình trước khi chạy xe.

2. Kiểm tra áp suất lốp theo quy định và chạy xe

C với tốc độ phù hợp với tình trạng mặt đường và

mật độ giao thông trên đường.

3. cả ý 1 và ý 2.

Khi đã đỗ xe ô tô sát lề đường bên phải, người

Ế3 lái xe phải thực hiện các thao tác nào dưới đây

khi mở cửa xuống xe để đảm bảo an toàn?

1. Quan sát tình hình giao thông phía sau, mở

@n«< cánh cửa, nếu đảm bảo an toàn thì mở cửa

ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.

2. Mở cánh cửa và quan sát tình hình giao

C thông phía trước, nếu đảm bảo an toàn thì mở

cửa ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.

e®k Mở cánh cửa hết hành trình và nhanh chóng

ra khỏi xe ô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 243/

Khi lái xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn,

không có người điều khiển giao thông, người lái xe

phải xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

1. Tạm dừng xe tại vị trí cách đường sắt tối

thiểu 5 mét, hạ kính cửa, tắt các thiết bị âm

thanh trên xe, quan sát, nếu không có tàu chạy

qua, về số thấp, tăng ga nhẹ để tránh động cơ

chết máy cho xe vượt qua.

2. Tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 5 mét quan

œ\*°“ phía trước, nếu tàu còn cách xa, tăng số

cao, tăng ga để cho xe nhanh chóng vượt qua

đường sắt.

Câu 244/

Khi lái xe ô tõ qua đường sắt không có rào chắn,

không có người điều khiển giao thông, người lái

xe thực hiện thao tác: tạm dừng xe tại vị trí cách

đường sắt tối thiểu 5 mét, hạ kính cửa, tắt các

thiết bị âm thanh trên xe, quan sát và nếu không

có tàu chạy qua thì về số thấp, tăng ga nhẹ để

tránh động cơ chết máy cho xe vượt qua để đảm

bảo an toàn là đúng hay không?

C1 . Không đúng.

@Gà:. Đúng.

3. Không cần thiết, vì nếu nhìn thấy tàu còn

cách xa, người lái xe có thể tăng số cao, tăng ga

để cho xe nhanh chóng vượt qua đường sắt.

Câu 2457

Khi điều khiển ô tô có hộp số tự động đi vào

@® đường trơn trượt, lầy lội, người lái xe phải xử

lý như thế nào để đảm bảo an toàn trong các

trường hợp dưới đây?

1. Về số thấp, kết hợp phanh chân để giảm tốc

độ.

le®k Giữ nguyên tay số D, kết hợp phanh tay để

giảm tốc độ.

GC: Về số N (số 0), kết hợp phanh chân để giảm

tốc độ.

Tracuuphapluat. info lá |

Câu 246/

Câu 247

Câu 248/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, muốn điều chỉnh

ghế của người lái, người lái xe phải điều chỉnh cần

số ở vị trí nào?

Gà. Vị trí N hoặc vị trí P hoặc số 0.

C2. Vị trí D hoặc số 1.

C3. Vị trí R.

Khi điều khiển ô tô có hộp số tự động, người lái xe

sử dụng chân như thế nào là đúng để bảo đảm an

toàn?

® 1. Không sử dụng chân trái; chân phải điều

khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.

G. Chân trái điều khiển bàn đạp phanh, chân

phải điều khiển bàn đạp ga.

C\*, Không sử dụng chân phải; chân trái điều

khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.

Khi tâm nhìn bị hạn chế bởi sương mù hoặc

mưa to, người lái xe phải thực hiện các thao

tác nào?

œ 1. Tăng tốc độ, chạy gần xe trước, nhìn đèn hậu

để định hướng.

2. Giảm tốc độ, chạy cách xa xe trước với

khoảng cách an toàn, bật đèn sương mù và

đèn chiếu gần.

Cẻ Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy

trước.

Tracuuphapluat. info

Câu 249/

Câu 250/

Câu 251/

Khi đèn pha của xe đi ngược chiều gây chói mắt,

làm giảm khả năng quan sát trên đường, người lái

xe xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

® 1. Giảm tốc độ, nếu cần thiết có thể dừng xe

lại.

C2. Bật đèn pha chiếu xa và giữ nguyên tốc độ.

l®% Tăng tốc độ, bật đèn pha đối diện xe phía

trước.

Để đạt được hiệu quả phanh cao nhất, người lái xe

mô tô phải sử dụng các kỹ năng như thế nào dưới

đây?

C@ 1. Sử dụng phanh trước.

@®r Sử dụng phanh sau.

@°: Giảm hết ga; sử dụng đồng thời cả phanh

sau và phanh trước.

Khi lái xe ô tô trên mặt đường có nhiều “ổ gà”,

người lái xe phải thực hiện thao tác như thế nào để

đảm bảo an toàn?

@ 1. Giảm tốc độ, về số thấp và giữ đều ga.

Cz. Tăng tốc độ cho xe lướt qua nhanh.

C3. Tăng tốc độ, đánh lái liên tục để tránh “ổ gà”.

Tracuuphapluat. info

Câu 252/

Câu 253/

Câu 254/

Khi điều khiển ô tô gặp mưa to hoặc sương mù,

người lái xe phải làm gì để đảm bảo an toàn?

1. Bật đèn chiếu gần và đèn vàng, điều khiển

gạt nước, điều khiển ô tô đi với tốc độ chậm

để có thể quan sát được; tìm chỗ an toàn dừng

xe, bật đèn dừng khẩn cấp báo hiệu cho các xe

khác biết.

2. Bật đèn chiếu xa và đèn vàng, điều khiển gạt

nước, tăng tốc độ điều khiển ô tô qua khỏi khu

vực mưa hoặc sương mù.

® Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy

phía trước.

Điều khiển xe ô tô trong trời mưa, người lái xe phải

xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

1. Giảm tốc độ, tăng cường quan sát, không

nên phanh gấp, không nên tăng ga hay đánh

vô lăng đột ngột, bật đèn pha gần, mở chế độ

gạt nước ở chế độ phù hợp để đảm bảo quan

sát.

Oˆ Phanh gấp khi xe đi vào vũng nước và tăng

ga ngay sau khi ra khỏi vũng nước.

GŠ Bật đèn chiếu xa, tăng tốc độ điều khiển ô tô

qua khỏi khu vực mưa.

Khi lùi xe, người lái xe phải xử lý như thế nào để

bảo đảm an toàn giao thông?

® 1. Quan sát bên trái, bên phải, phía sau xe, có

tín hiệu cần thiết và lùi xe với tốc độ phù hợp.

G\*: Quan sát phía trước xe và lùi xe với tốc độ

nhanh.

G3 Quan sát bên trái và phía trước của xe và lùi

xe với tốc độ nhanh.

Tracuuphapluat. info Em

Câu 255/

Điều khiển xe ô tô trong khu vực đông dân cư cần

lưu ý điều gì dưới đây?

1. Giảm tốc độ đến mức an toàn, quan sát,

nhường đường cho người đi bộ; giữ khoảng

cách an toàn với các xe phía trước.

G®ˆ Đi đúng làn đường quy định; chỉ được chuyển

làn đường ở nơi cho phép, nhưng phải quan sát.

@a. cả ý 1 và ý 2.

Câu 256/

Khi điều khiển xe ô tô nhập vào đường cao tốc

người lái xe cần thực hiện như thế nào để bảo đảm

an toàn giao thông?

1. Quan sát, phát tín hiệu và lái xe nhập vào làn

đường tăng tốc, nhường đường cho các xe

đang chạy trên đường cao tốc, khi đủ điều

kiện an toàn thì tăng tốc độ cho xe nhập vào

làn đường cao tốc.

2. Phát tín hiệu, quan sát các xe đang chạy phía

trước, nếu đảm bảo các điều kiện an toàn thì

tăng tốc độ cho xe nhập ngay vào làn đường

cao tốc.

3. Phát tín hiệu và lái xe nhập vào làn đường

tăng tốc, quan sát các xe phía sau đang chạy

trên đường cao tốc, khi đủ điều kiện an toàn thì

giảm tốc độ, từ từ cho xe nhập vào làn đường

cao tốc.

Câu 257/

Khi điều khiển xe ô tô ra khỏi đường cao tốc người

lái xe cần thực hiện như thế nào để bảo đảm an

toàn giao thông?

1. Quan sát phía trước để tìm biển báo chỉ dẫn

“Lối ra đường cao tốc”, kiểm tra tình trạng giao

@thông phía sau và bên phải, nếu đảm bảo điều

kiện an toàn thì phát tín hiệu và điều khiển xe

chuyển dần sang làn đường giảm tốc và ra

khỏi đường cao tốc.

2. Quan sát về phía trước để tìm biển báo chỉ

dẫn “Lối ra đường cao tốc”, trường hợp vượt

qua “Lối ra đường cao tốc” thì phát tín hiệu, di

chuyển sang làn đường giảm tốc và lùi xe quay

trở lại.

Tracuuphapluat. info EM

Câu 258/

Câu 259/

Câu 260/

Người lái xe được dừng xe, đỗ xe trên làn

dừng khẩn cấp của đường cao tốc trong

trường hợp nào dưới đây?

® 1. Xe gặp sự cố, tai nạn, hoặc trường hợp khẩn

cấp không thể di chuyển bình thường.

œˆ Để nghỉ ngơi, đi vệ sinh, chụp ảnh, làm việc

riêng...

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Trong trường hợp bất khả kháng, khi dừng xe,

đỗ xe trên làn dừng khẩn cấp của đường cao tốc

người lái xe phải xử lý như thế nào là đúng quy tắc

giao thông?

œ 1. Bật đèn cảnh báo sự cố, di chuyển phương

tiện đến vị trí sát lẽ đường

2. Sử dụng các thiết bị cảnh báo như chóp nón,

biển báo, đèn chớp... đặt phía sau xe để cảnh

báo các phương tiện.

3. Gọi số điện thoại khẩn cấp của đường cao

GiS để được hỗ trợ nếu xe gặp sự cố, tai nạn,

hoặc các trường hợp khẩn cấp không thể di

chuyển bình thường.

@4. Tất cả các ý nêu trên.

Khi điều khiển ô tô xuống đường dốc dài, độ

@ dốc cao, người lái xe số tự động cần thực hiện

các thao tác nào dưới đây để đảm bảo an

toàn?

1. Nhả bàn đạp ga, về số thấp (sử dụng số L

hoặc 1, 2), đạp phanh chân với mức độ phù

hợp để giảm tốc độ.

Oˆ Nhả bàn đạp ga, về số không (N) đạp phanh

chân và kéo phanh tay để giảm tốc độ.

Tracuuphapluat. info

Câu 261/

Câu 262/

Câu 263/

Khi đi từ đường nhánh ra đường chính, người

lái xe phải xử lý như nào là đúng quy tắc giao

thông?

® 1. Giảm tốc độ, nhường đường cho xe trên

đường chính từ bất kì hướng nào tới.

CGể: Nháy đèn, bấm còi để xe đi trên đường chính

biết và tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

3. Quan sát xe đang đi trên đường chính, nếu là

@\*° có kích thước lớn hơn thì nhường đường, xe

có kích thước nhỏ hơn thì tăng tốc độ cho xe đi

ra đường chính.

Khi đang lái xe mồ tô và ô tô, nếu có nhu cầu

@ sử dụng điện thoại để nhắn tin hoặc gọi điện,

người lái xe phải thực hiện như thế nào trong

các tình huống nêu dưới đây?

Q1: Giảm tốc độ để đảm bảo an toàn với xe phía

trước và sử dụng điện thoại để liên lạc.

@®”: Giảm tốc độ để dừng xe ở nơi cho phép

dừng xe sau đó sử dụng điện thoại để liên lạc.

G: Tăng tốc độ để cách xa xe phía sau và sử

dụng điện thoại để liên lạc.

Những thói quen nào dưới đây khi điều khiển xe

mô tô tay ga tham gia giao thông dễ gây tai nạn

nguy hiểm?

C1 . Sử dụng còi.

G°: Phanh đồng thời cả phanh trước và phanh

sau.

@a. Chỉ sử dụng phanh trước.

Tracuuphapluat. info

Câu 264/

Câu 265/

Câu 266/

Người ngôi trên xe ô tô cân thực hiện những thao

tác mở cửa như thế nào để xuống xe một cách an

toàn?

1. Quan sát gương chiếu hậu hoặc xoay người

quan sát phía sau để phát hiện các phương

tiện đang di chuyển tới gần, khi đủ điều kiện

an toàn, dùng tay cách xa cửa hơn mở hé cửa,

sau đó mở ở mức cần thiết để xuống xe.

2. Quan sát tình hình giao thông phía trước,

hông cần quan sát phía sau và bên mở cửa;

mở cánh cửa hết hành trình và nhanh chóng ra

khỏi xe ô tô.

Khi điều khiển xe mô tô quay đầu người lái xe cần

thực hiện như thế nào để đảm bảo an toàn?

œ' . Bật tín hiệu báo rẽ trước khi quay đầu, từ từ

giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại.

G2 Chỉ quay đầu xe tại những nơi được phép

quay đầu.

3. Quan sát an toàn các phương tiện tới từ phía

C trước, phía sau, hai bên đồng thời nhường

đường cho xe từ bên phải và phía trước đi tới.

đa. Tất cả các ý nêu trên.

Tay ga trên xe mô tô hai bánh có tác dụng gì trong

các trường hợp dưới đây?

C 1. Để điều khiển xe chạy về phía trước.

Gˆ Để điều tiết công suất động cơ qua đó điều

khiển tốc độ của xe.

C3. Để điều khiển xe chạy lùi.

4. cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 267/

Câu 268/

Câu 269/

Gương chiếu hậu của xe mô tô hai bánh, có tác

dụng gì trong các trường hợp dưới đây?

œ' . Để quan sát an toàn phía bên trái khi chuẩn bị

rẽ trái.

Oˆ: Để quan sát an toàn phía bên phải khi chuẩn

bị rẽ phải.

@°: Để quan sát an toàn phía sau cả bên trái và

bên phải trước khi chuyển hướng.

®» Để quan sát an toàn phía trước cả bên trái và

bên phải trước khi chuyển hướng.

Để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông,

người lái xe lái xe mồ tô hai bánh cần điều khiển

tay ga như thế nào trong các trường hợp dưới đây?

®š . Tăng ga thật nhanh, giảm ga từ từ.

C2. Tăng ga thật nhanh, giảm ga thật nhanh.

đG:a. Tăng ga từ từ, giảm ga thật nhanh.

C4. Tăng ga từ từ, giảm ga từ từ.

Kỹ thuật cơ bản để giữ thăng bằng khi điều khiển

xe mô tô đi trên đường gồ ghề như thế nào trong

các trường hợp dưới đây?

1. Đứng thẳng trên giá gác chân lái sau đó hơi

gập đầu gối và khuỷu tay, đi chậm để không

nẩy quá mạnh.

œ# Ngồi lùi lại phía sau, tăng ga vượt nhanh qua

đoạn đường xóc.

G3 Ngồi lệch sang bên trái hoặc bên phải để lấy

thăng bằng qua đoạn đường gồ ghê.

Tracuuphapluat. info Em

Phần 5. CẤU TẠO VÀ SỮA CHỮA XE Ô TÔ ( 35 Câu, TỪ CÂU 270 - CÂU 304)

Câu 270/

Câu 271

Câu 272/

Chủ phương tiện cơ giới đường bộ có được tự ý

thay đổi màu sơn, nhãn hiệu hoặc các đặc tính kỹ

thuật của phương tiện so với chứng nhận đăng ký

xe hay không?

GI . Được phép thay đổi bằng cách dán đề can

với màu sắc phù hợp.

32. không được phép thay đổi.

Ca. Tùy từng loại phương tiện cơ giới đường bộ.

Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ phải bảo

đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật

và bảo vệ môi trường nào ghi dưới đây?

1. Kính chắn gió, kính cửa phải là loại kính an

toàn, bảo đảm tâm nhìn cho người điều khiển;

có đủ hệ thống hãm và hệ thống chuyển hướng

có hiệu lực, tay lái của xe ô tô ở bên trái của xe,

có còi với âm lượng đúng quy chuẩn kỹ thuật.

2. Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển

5Š: đèn báo hãm, đèn tín hiệu; có đủ bộ phận

giảm thanh, giảm khói, các kết cấu phải đủ độ

bên và bảo đảm tính năng vận hành ổn định.

3ã. cả ý 1 và ý 2

Xe mô tô và xe 6 tö tham gia giao thông trên

đường bộ phải bắt buộc có đủ bộ phận giảm thanh

không?

C 31. Không bắt buộc.

32. Bát buộc.

Ca. 'Tùy từng trường hợp.

Tracuuphapluat. info

Câu 273/

Xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ phải có

đủ các loại đèn gì?

C1. Đèn chiếu sáng gần và xa.

C 2. Đèn soi biển số; đèn báo hãm và đèn tín hiệu.

C3. Dàn đèn pha trên nóc xe.

34. cả ý 1 và ý 2.

Câu 274/

Kính chắn gió của xe ô tô phải đảm bảo yêu cầu

nào dưới đây?

1. Là loại kính an toàn, kính nhiều lớp, đúng

quy cách, không rạn nứt, đảm bảo hình ảnh

quan sát rõ ràng, không bị méo mó.

2. Là loại kính trong suốt, đúng quy cách, không

rạn nứt, đảm bảo tâm nhìn cho người điều khiển

về phía trước mặt và hai bên.

Câu 275/

Bánh xe lắp cho xe ô tô phải đảm bảo an toàn kỹ

thuật như thế nào dưới đây?

1. Đủ số lượng, đủ áp suất, đúng cỡ lốp của nhà

sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật quy định; lốp

bánh dẫn hướng hai bên cùng kiểu hoa lốp,

chiều cao hoa lốp đồng đều; không sử dụng lốp

đắp; lốp không mòn đến dấu chỉ báo độ mòn

của nhà sản xuất, không nứt, vỡ, phông rộp làm

hở lớp sợi mành.

2. Vành, đĩa vành đúng kiểu loại, không rạn, nứt,

cong vênh; bánh xe quay trơn, không bị bó kẹt

hoặc cọ sát vào phân khác; moay ơ không bị rơ;

lắp đặt chắc chắn, đủ các chỉ tiết kẹp chặt và

phòng lỏng.

s3. cả ý 1 và ý 2.

Tracuuphapluat. info mm

Câu 276/

Câu 277/

Câu 278/

Âm lượng của còi điện lắp trên ô tô (đo ở độ cao

1,2 mét với khoảng cách 2 mét tính từ đầu xe) là

bao nhiều?

® 1. Không nhỏ hơn 90 dđB (A), không lớn hơn

115 dB (A).

G'; Không nhỏ hơn 80 dB (A), không lớn hơn 105

dB (A).

G3: Không nhỏ hơn 70 dB (A), không lớn hơn 90

dB (A).

Mục đích của bảo dưỡng thường xuyên đối với xe

ô tô có tác dụng gì?

1. Bảo dưỡng ô tô thường xuyên làm cho ô tô

luôn luôn có tính năng kỹ thuật tốt, giảm cường

độ hao mòn của các chỉ tiết, kéo dài tuổi thọ

của xe.

2. Ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các hư hỏng

và sai lệch kỹ thuật để khắc phục, giữ gìn được

hình thức bên ngoài.

3ã. cả ý 1 và ý 2.

Trong các nguyên nhân nêu dưới đây, nguyên nhân

nào làm động cơ diesel không nổ?

1. Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc

khí bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí, tạp chất.

2. Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc khí

bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí, không có tia lửa

điện.

3. Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc khí

bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí và nước, không

có tia lửa điện.

Tracuuphapluat. info

Câu 279/

Gạt nước lắp trên ô tô phải đảm bảo yêu cầu an

toàn kỹ thuật nào dưới đây?

@ 1. Đây đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn, hoạt

động bình thường.

Oˆ Lưỡi gạt không quá mòn, diện tích quét đảm

bảo tâm nhìn của người lái.

@a. cả ý 1 và ý 2.

Câu 280/

Dây đai an toàn lắp trên ô tô phải đảm bảo yêu cầu

an toàn kỹ thuật nào dưới đây?

1. Đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn không bị

@ “ác. đứt, khóa cài đóng, mở nhẹ nhàng, không

tự mở, không bị kẹt; kéo ra thu vào dễ dàng, cơ

cấu hãm giữ chặt dây khi giật dây đột ngột.

2. Đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn không bị rách,

@G#ứt, khóa cài đóng, mở nhẹ nhàng, không tự

mở, không bị kẹt; kéo ra thu vào dễ dàng, cơ cấu

hãm mở ra khi giật dây đột ngột.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Câu 281/

Thế nào là động cơ 4 kỳ?

1. Là loại động cơ: để hoàn thành một chu trình

công tác của động cơ, pít tông thực hiện 2 (hai)

hành trình, trong đó có một lần sinh công.

2. Là loại động cơ: để hoàn thành một chu

@¡ắmh công tác của động cơ, pít tông thực hiện

4 (bốn) hành trình, trong đó có một lân sinh

công.

Tracuuphapluat. info Em

Câu 282/

Câu 283/

Câu 284/

Công dụng của hệ thống bôi trơn đối với động cơ ô

tô?

1. Cung cấp một lượng đầu bôi trơn đủ và sạch

@ +: áp suất nhất định đi bôi trơn cho các chỉ

tiết của động cơ để giảm ma sát, giảm mài

mòn, làm kín, làm sạch, làm mát và chống gỉ.

CO? Cung cấp một lượng nhiên liệu đây đủ và

sạch để cho động cơ ô tô hoạt động.

C3. Cả ý 1 và ý 2.

Niên hạn sử dụng của ô tô tải (tính bắt đầu từ năm

sản xuất) là bao nhiêu năm?

C1. 15 năm.

C2. 20 năm.

33. 25 năm.

Niên hạn sử dụng của ô tô chở người trên 9 chỗ

ngồi (tính bắt đầu từ năm sản xuất) là bao nhiêu

năm?

C1. 5năm.

32. 20 năm.

C3. 25 năm.

Tracuuphapluat. info Em

Câu 2857

Hãy nêu công dụng của động cơ ô tô?

1. Khi làm việc, nhiệt năng được biến đổi thành

@-°° năng làm trục khuỷu động cơ quay, truyền

lực đến các bánh xe chủ động tạo ra chuyển

động tịnh tiến cho ô tô.

2. Khi làm việc, cơ năng được biến đổi thành

nhiệt năng và truyền đến các bánh xe chủ động

tạo ra chuyển động tịnh tiến cho ô tô.

C3. cả ý 1 và ý 2.

Câu 286/

Hãy nêu công dụng hệ thống truyền lực của ô tô?

® 1. Dùng để truyền mô men quay từ động cơ tới

các bánh xe chủ động của ô tô.

2. Dùng để thay đổi hướng chuyển động hoặc

giữ cho ô tô chuyển động ổn định theo hướng

xác định.

œ3° Dùng để làm giảm tốc độ, dừng chuyển động

của ô tô.

Câu 287/

Hãy nêu công dụng ly hợp (côn) của ô tô?

1. Dùng để truyền mô men xoắn giữa các trục

hông cùng nằm trên một đường thẳng và góc

lệch trục luôn thay đổi trong quá trình ô tô

chuyển động.

@®°: Dùng để truyền hoặc ngắt truyền động từ

động cơ đến hộp số của ô tô.

Cẻ Dùng để truyền truyền động từ hộp số đến

bánh xe chủ động của ô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 288/

Câu 289/

Câu 290/

Hãy nêu công dụng hộp số của ô tô?

1. Truyền và tăng mô men xoắn giữa các trục

vuông góc nhau, đảm bảo cho các bánh xe chủ

động quay với tốc độ khác nhau khi sức cản

chuyển động ở bánh xe hai bên không bằng

nhau.

2. Truyền và thay đổi mô men xoắn giữa các

@Gœrue không cùng nằm trên một đường thẳng và

góc lệch trục luôn thay đổi trong quá trình ô tô

chuyển động, chuyển số êm dịu, dễ điều khiển.

3. Truyền và thay đổi mô men từ động cơ đến

@® bánh xe chủ động, cắt truyền động từ động cơ

đến bánh xe chủ động, đảm bảo cho ô tô

chuyển động lùi.

Hãy nêu công dụng hệ thống lái của ô tô?

1. Dùng để thay đổi mô men từ động cơ tới các

bánh xe chủ động khi ô tô chuyển động theo

hướng xác định.

2. Dùng để thay đổi mô men giữa các trục

vuông góc nhau khi ô tô chuyển động theo

hướng xác định.

3. Dùng để thay đổi hướng chuyển động hoặc

giữ cho ô tô chuyển động ốn định theo hướng

xác định.

Hãy nêu công dụng hệ thống phanh của ô tô?

® 1. Dùng để giảm tốc độ, dừng chuyển động

của ô tô và giữ cho ô tô đứng yên trên dốc.

2. Dùng để thay đổi hướng chuyển động hoặc

giữ cho ô tô chuyển động ổn định theo hướng

xác định.

ek Dùng để truyền hoặc ngắt truyền động từ

động cơ đến bánh xe chủ động của ô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 291/

Đèn phanh trên xe mô tô có tác dụng gì?

1. Có tác dụng cảnh báo cho các xe phía sau

biết xe đang giảm tốc để chủ động tránh hoặc

giảm tốc để tránh va chạm.

Gˆ Có tác dụng định vị vào ban đêm với các xe

từ phía sau tới để tránh va chạm.

ã. cả ý 1 và ý 2

Câu 292/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

® 1. Nhiệt độ nước làm mát động cơ quá ngưỡng

cho phép.

Cz. Áp suất lốp không đủ.

@ki Đang hãm phanh tay.

C4. Cần kiểm tra động cơ.

Tracuuphapluat. info

Câu 293/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

Oh: Báo hiệu hệ thống chống bó cứng khi phanh

bị lỗi.

CÐz. Áp suất lốp không đủ.

Ca. Đang hãm phanh tay.

@a. Cần kiểm tra động cơ.

Câu 294/

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

1. Báo hiệu thiếu dầu phanh.

@à:. Áp suất lốp không đủ.

Ca. Đang hãm phanh tay.

4. Sắp hết nhiên liệu.

Tracuuphapluat. info

Câu 2957

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình

trạng như thế nào của xe ô tô?

1. Báo hiệu hệ thống chống bó cứng khi phanh

bị lỗi.

2. Áp suất lốp không đủ.

C3. Đang hãm phanh tay.

C4. Sắp hết nhiên liệu.

Câu 296/

Khi khởi động xe số tự động có trang bị chìa khóa

thông minh có cần đạp hết hành trình bàn đạp

chân phanh?

® 1. Phải đạp hết hành trình bàn đạp chân

phanh.

C2. Không cần đạp phanh.

C@ 3. Tùy từng trường hợp.

Tracuuphapluat. info

Câu 297/

Câu 298/

Câu 299/

Ắc quy được trang bị trên xe ô tô có tác dụng gì?

1. Giúp người lái xe kịp thời tạo xung lực tối đa

lên hệ thống phanh trong khoảnh khắc đầu tiên

của tình huống khẩn cấp.

O2 Ổn định chuyển động của xe ô tô khi đi vào

đường vòng.

Ca. Hỗ trợ người lái xe khởi hành ngang dốc.

®“. Để tích trữ điện năng, cung cấp cho các phụ

tải khi máy phát chưa làm việc.

Máy phát điện được trang bị trên xe ô tô có tác

dụng gì?

® 1. Để phát điện năng cung cấp cho các phụ tải

làm việc và nạp điện cho ắc quy.

©Oˆ2 Ổn định chuyển động của xe ô tô khi đi vào

đường vòng.

C3. Hỗ trợ người lái xe khởi hành ngang dốc.

O\*' Để tích trữ điện năng và cung cấp điện cho

các phụ tải làm việc.

Dây đai an toàn được trang bị trên xe ô tô có tác

dụng gì?

O}† Ổn định chuyển động của xe ô tô khi đi vào

đường vòng.

@? Giữ chặt người lái và hành khách trên ghế

ngồi khi xe ô tô đột ngột dừng lại.

®x Để tích trữ điện năng và cung cấp điện cho

các phụ tải làm việc.

Tracuuphapluat. info

Câu 300/

Câu 301/

Túi khí được trang bị trên xe ô tô có tác dụng gì?

Gœ': Giữ chặt người lái và hành khách trên ghế

ngồi khi xe ô tô đột ngột dừng lại.

G©ˆ: Giảm khả năng va đập của một số bộ phận

cơ thể quan trọng với các vật thể trong xe.

Gề: Hấp thụ một phần lực va đập lên người lái và

hành khách.

34. cả ý 2 và ý 3.

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất

hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây không tắt trong

thời gian dài, báo hiệu tình trạng như thế nào của

xe ô tô?

QO} Nhiệt độ nước làm mát động cơ quá ngưỡng

cho phép.

C 2. Áp suất lốp không đủ.

@ki Đang hãm phanh tay.

@+. Hệ thống lái gặp trục trặc.

Tracuuphapluat. info

Câu 302/

Câu 303/

Trên xe ô tô có trang bị thiết bị như hình vẽ có tác

dụng gì?

@ 1. Dùng để kích (hay nâng) xe ô tô

Cz. Văn ốc lắp bánh xe.

Ca. Đang hãm phanh tay.

v Hệ thống lái gặp trục trặc.

Trên xe ô tô có trang bị thiết bị như hình vẽ, dùng

để làm gì?

C1 . Thay lốp xe.

2. Chữa cháy.

®›ẻ. Phá cửa kính xe ô tô trong các trường hợp

khẩn cấp.

C4. Văn ốc để tháo lắp bánh xe.

Tracuuphapluat. info

Câu 304/

Trên xe ô tô có trang bị thiết bị như hình vẽ, dùng

để làm gì?

C1 . Thay lốp xe.

@:. Chữa cháy trong các trường hợp hỏa hoạn.

: Phá cửa kính xe ô tô trong các trường hợp

khẩn cấp.

C4. Cầm máu cho người bị nạn.

Phần 6. HỆ THÓNG BIẾN BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ (182 CÂU, TỪ CÂU 305 ĐẾN

CÂU 486)

Câu 305/

Biển nào cấm các loại xe cơ giới đi vào, trừ xe gắn

máy, mô tô hai bánh và các loại xe ưu tiên theo luật

định?

3. Biển 1 và 3.

C4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 306/

Câu 307/

Câu 308/

Biển nào cấm ô tô tải?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Cả ba biển.

2. Biển 2 và 3.

3. Biển 1 và 3.

34. Biển 1 và 2.

Biển nào cấm máy kéo?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

@3¿. Biển 2 và 3.

3. Biển 1 và 3.

4. Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô ba bánh đi vào?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@Ồ. Biến 1 và 2.

C2. Biển 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 309/

Câu 310/

Câu 311/

Biển nào dưới đây xe gắn máy được phép đi vào?

@œ)©

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

C2. Biển 2

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô hai bánh đi vào?

e)@@®

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

C3. Biển 3.

Khi gặp biển nào thì xe mô tô hai bánh được đi

vào?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Không biển nào.

2. Biển 1 và 2.

33. Biển 2 và 3.

C4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 312/

Câu 313/

Câu 314/

Biển nào cho phép 6 tô con được vượt?

= \_

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1 và 2.

C 2. Biển 2.

33. Biến 1 và 3.

C4. Biển 2 và 3.

Biển nào không cho phép ô tô con vượt?

a&= Ma

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

@32. Biển 2.

C3. Biển 3.

Biển nào cấm ô tô tải vượt?

n¬ W=e

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 1 và 2.

3. Biển 1 và 3.

34. Biến 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 315/

Câu 316/

Câu 317/

Biển nào cấm xe tải vượt?

==) tNH-

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

2. Biển 2.

33. cả hai biến.

Biển nào xe ô tô con được phép vượt?

a Wz

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

32 Biến 2.

Biển nào cấm quay xe?

Biển 1 Biển 2

C1. Biển 1.

@32. Biển 2.

Ca. Không biển nào.

4. Cả hai biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 318/

Câu 319/

Câu 320/

Biển nào cấm xe rẽ trái?

Biển 1 Biên 2

31. Biến 1.

C2. Biển 2.

C3. Cả hai biển.

Khi gặp biển nào xe được rẽ trái?

@(@)

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

@3¿. Biển 2.

3. Không biển nào.

Biển nào cấm ô tô rẽ trái?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

2. Biển 2.

33. cả hai biến.

Tracuuphapluat. info

Câu 321/

Câu 322/

Câu 323/

Biển nào cấm các phương tiện giao thông đường

bộ rẽ phải?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@1. Biến 1 và 2.

2. Biển 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

Biển nào cấm các phương tiện giao thông đường

bộ rẽ trái?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@21. Biến 1 và 2.

C2. Biển 1 và 3

3. Biển 2 và 3

4. Cả ba biển.

Biển nào cấm cấm ô tô quay đầu?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@31. Biến 1 và 2.

C2. Biển 1 và 3.

C3. Biển 2 và 3.

C4. Không biển nào.

Tracuuphapluat. info

Câu 324/

Câu 325/

Câu 326/

Biển nào cấm ô tô rẽ phải và quay đầu xe?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

33. Biển 3.

4. Biển 1 và 3.

Biển nào cấm xe taxi mà không cấm các phương

tiện khác?

CS

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

32. Biến 2.

@k Không biển nào

Biển nào cho phép xe rẽ trái?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

32. Biển 2.

Ca. Không biển nào.

Tracuuphapluat. info

Câu 327/

Câu 328/

Câu 329/

Biển nào xe quay đầu không bị cấm?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

3. cả 2 biển.

Biển nào xe được phép quay đầu nhưng không

được rẽ trái?

©œ€@)

Biển 1 Biển 2

31. Biến 1.

2. Biển 2.

C3. Cả 2 biển.

Biển nào là biển “Cấm đi ngược chiều”?

Biển 1 Biển 2

C1. Biển 1.

@3¿. Biến 2.

3. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 330/

Câu 331/

Câu 332/

Biển nào dưới đây các phương tiện không được

phép đi vào?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

C2. Biến 2.

33. Biến 1 và 2.

Gặp biển nào người lái xe không được đỗ xe vào

ngày chăn?

32. Biển 1 và 3.

C3. Biển 2 và 3.

4. Biển 3.

Gặp biển nào người lái xe không được đỗ xe vào

ngày lẻ?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

21. Biển 1 và 2.

2. Biển 2.

3. Biển 2 và 3.

4. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 333/

Câu 334/

Câu 335/

Khi gặp biển nào xe ưu tiên theo luật định vẫn phải

dừng lại?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

32 Biến 2.

C3. Cả ba biển.

Biển nào cấm tất cả các loại xe cơ giới và thô sơ đi

lại trên đường, trừ xe ưu tiên theo luật định (nếu

đường vẫn cho xe chạy được)?

Biển 1 Biển 2

@21. Biến 1.

2. Biển 2.

3. Cả hai biển.

2n

Biển nào là biển “Cấm xe chở hàng nguy hiểm”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

@a. Biến 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 336/

Câu 337/

Câu 338/

Gặp biển nào xe xích lô được phép đi vào?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

€4. Biển 1 và 2.

Gặp biển nào xe lam, xe xích lô máy được phép đi

vào?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

@33. Biển 3.

Biển báo này có ý nghĩa gì?

€@ 1. Đường cấm súc vật vận tải hàng hóa.

2. Đường cấm súc vật vận tải hành khách.

3. Đường cấm súc vật vận tải hàng hóa hoặc

qua.

hành khách dù kéo xe hay chở trên lưng đi

Tracuuphapluat. info

Câu 339/

Câu 340/

Câu 341/

Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

22:00 - 5:00

® 1. Tốc độ tối đa cho phép về ban đêm cho các

phương tiện là 70 km/h.

`: Tốc độ tối thiểu cho phép về ban đêm cho

các phương tiện là 70 km/h.

Khi gặp các biển này xe ưu tiên theo luật định (có

tải trọng hay chiều cao toàn bộ vượt quá chỉ số ghi

trên biển) có được phép đi qua hay không?

€2 C) @)

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Được phép.

@z:. Không được phép.

Biển nào hạn chế chiều cao của xe và hàng?

Tracuuphapluat. info

Câu 342/

Biển số 2 có ý nghĩa như thế nào?

€2 C) @)

Biển 1 Biển 2 Biển 3

œ 1. Cho phép ô tô có tải trọng trục lớn hơn 7 tấn

đi qua.

@®°?. Cho phép ô tô có tải trọng trên trục xe từ 7

tấn trở xuống đi qua.

Câu 343/

Biển 3 có ý nghĩa như thế nào?

€2 G) @)

Biển 2 Biển 3

@ 1. Cấm các loại xe có tải trọng toàn bộ trên 10

tấn đi qua.

C2. Hạn chế khối lượng hàng hóa chở trên xe.

Ca. Hạn chế tải trọng trên trục xe.

Câu 344/

Biển nào cấm máy kéo kéo theo rơ moóc?

Biển 1

1. Biển 1.

2. Biển 2.

33. cả hai biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 345/

Câu 346/

Câu 347/

Khi gặp biển 1, xe ô tô tải có được đi vào không?

@$@@

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@ 1. Được đi vào.

2. Không được đi vào.

Biển nào không có hiệu lực đối với ô tô tải không

kéo moóc?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

31. Biến 1 và 2.

2. Biển 2 và 3.

3. Biển 1 và 3.

4. Cả ba biển.

Biển nào cấm máy kéo?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

2. Biển 1 và 3.

33. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 348/

Khi gặp biển này, xe mô tô ba bánh có được phép

rẽ trái hoặc rẽ phải hay không?

C1 . Được phép.

@Gàz. Không được phép.

Câu 349/

Biển này có hiệu lực đối với xe mô tô hai, ba bánh

không?

cy

—

@i. có.

Cz. Không.

Câu 350/

Biển này có ý nghĩa gì?

n

øSÈ›

—

œ 1. Cấm xe cơ giới (trừ xe ưu tiên theo luật định)

đi thẳng.

@? Cấm xe ô tô và mô tô (trừ xe ưu tiên theo

luật định) đi về bên trái và bên phải.

Ca. Hướng trái và phải không cấm xe cơ giới.

Tracuuphapluat. info

Câu 351/

Câu 352/

Câu 353/

Biển phụ đặt dưới biển cấm bóp còi có ý nghĩa gì?

dJ

1. Báo khoảng cách đến nơi cấm bóp còi.

@°: Chiều dài đoạn đường cấm bóp còi từ nơi

đặt biển.

Ca. Báo cấm dùng còi có độ vang xa 500 m.

Chiều dài đoạn đường 500 m từ nơi đặt biển này,

người lái xe có được phép bấm còi không?

Ñ)

C1 . Được phép.

@:. Không được phép.

Biển nào xe mô tô hai bánh được đi vào?

se

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

32. Biển 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 354/

Câu 355/

Câu 356/

Biển nào xe mô tô hai bánh không được đi vào?

=¬ øS, Km.

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

€2. Biển 2

3. Biển 3

Ba biển này có hiệu lực như thế nào?

¬a][x= ]|L“m

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@ 1. Cấm các loại xe ở biển phụ đi vào.

G': Cấm các loại xe cơ giới đi vào trừ loại xe ở

biển phụ.

Biển nào báo hiệu chiều dài đoạn đường phải giữ

cự ly tối thiểu giữa hai xe?

@

|[Ízsoomj| | zoom

Biển 1 Biển 2

31. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Cả hai biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 357/

Câu 358/

Câu 359/

Biển nào báo hiệu khoảng cách thực tế từ nơi đặt

biển đến nơi cần cự ly tối thiểu giữa hai xe?

c2€-

|Ísoom{ | 200m

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

32. Biến 2.

C3. Cả hai biển.

Biển này có ý nghĩa gì?

C@ 1. Cấm dừng xe về hướng bên trái.

@?. Cấm đỗ xe và cấm dừng xe theo hướng bên

phải.

l® Được phép đỗ xe và dừng xe theo hướng bên

phải.

Theo hướng bên phải có được phép đỗ xe, dừng xe

không?

lv) 1. Không được phép.

C2. Được phép.

Tracuuphapluat. info

Câu 360/

Câu 361/

Câu 362/

Gặp biển này, xe ô tô sơ mi rơ moóc có chiều dài

toàn bộ kể cả xe, moóc và hàng lớn hơn trị số ghi

trên biển có được phép đi vào không?

@ 1. Không được phép.

€@ 2. Được phép.

Xe ô tô chở hàng vượt quá phía trước và sau thùng

xe, mỗi phía quá 10% chiều dài toàn bộ thân xe,

tổng chiều dài xe (cả hàng) từ trước đến sau nhỏ

hơn trị số ghi trên biển thì có được phép đi vào

không?

Gài. Không được phép

CĐz. Được phép

Biển này có ý nghĩa gì?

1. Cấm ô tô buýt.

32. cấm ô tô chở khách.

Ca. Cấm ô tô con.

Tracuuphapluat. info

Câu 363/

Câu 364/

Câu 365/

Biển này có ý nghĩa gì?

C1. Hạn chế chiều cao của xe và hàng.

G:. Hạn chế chiều ngang của xe và hàng.

C 3. Hạn chế chiều dài của xe và hàng.

Biển nào là biển “Tốc độ tối đa cho phép về ban

đêm”?

22:00 = 5:00

Biển 1

€@ 21. Biến 1.

C2. Biển 2.

C3. Cả 2 biển.

€?

Biển 2

Biển báo nào báo hiệu bắt đầu đoạn đường vào

phạm vi khu dân cư, các phương tiện tham gia giao

thông phải tuân theo các quy định đi đường được

áp dụng ở khu đông dân cư?

Biển 1

@1. Biển 1.

C2. Biển 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 366/

Câu 367/

Câu 368/

Biển nào báo hiệu hạn chế tốc độ của phương tiện

không vượt quá trị số ghi trên biển?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

€2. Biển 2.

Trong các biển báo dưới đây biển nào báo hiệu

“Hết đường cao tốc”?

©ï

1. Biển 1.

t~-¬

32. Biển 2.

3. Biển 3.

Số 50 trên biển báo dưới đây có ý nghĩa gì?

@ 1. Tốc độ tối đa các xe cơ giới được phép chạy.

O2 Tốc độ tối thiểu các xe cơ giới được phép

chạy.

Tracuuphapluat. info

Câu 369/

Câu 370/

Câu 371/

Trong các biển báo dưới đây biển nào chỉ dẫn bắt

đầu đường cao tốc.

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

@3¿2\_ Biến 2.

3. Cả biển 1 và biển 2.

Biển báo này có ý nghĩa gì?

] . Báo hiệu tốc độ tối đa cho phép các xe cơ

giới chạy.

@°?: Báo hiệu tốc độ tối thiểu cho phép các xe cơ

giới chạy.

Gặp biển nào người lái xe phải nhường đường cho

người đi bộ?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@21. Biến 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Biển 1 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 372/

Câu 373/

Câu 374/

Biển nào chỉ đường dành cho người đi bộ, các loại

xe không được đi vào khi gặp biển này?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 1 và 3

@33. Biến 3.

4. Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu “Đường dành cho xe thô sơ”?

X...,

Biên 1 Biên 2 Biên 3

€@21.Biến 1.

C2. Biển 2.

€3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau nguy

hiểm?

Biển 1 Biển 2 Biễn 3

€1. Biển 1.

2. Biển 1 và 2.

€3. Biển 2 và 3.

34. cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 375/

Câu 376/

Câu 377/

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường sắt có rào

chắn”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

€1. Biển 1.

2. Biển 2 và 3.

3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Giao nhau có tín hiệu đèn”?

4V

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

33. piển 3.

4. cả ba biển.

Biển nào báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường

sắt?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

3z. Biền 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 378/

Câu 379/

Câu 380/

Biển nào báo hiệu Đường sắt giao nhau với đường

bộ không có rào chắn?

¿@à»><

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

2. Biển 1 và 3.

33. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

` CÂU 379 |

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau giữa

đường bộ và đường sắt?

C4. Biển 1 và 3.

Biển nào báo hiệu “Cửa chui”?

C1. Biển 1.

@22 Biến 2.

C3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 381/

Hai biển này có ý nghĩa gì?

ZZ

Biên 1 Biên 2

® 1. Để chỉ nơi đường sắt giao vuông góc với

đường bộ không có rào chắn.

2. Để báo trước sắp đến vị trí giao cắt đường bộ

với đường sắt cùng mức, không vuông góc và

không có người gác, không có rào chắn.

@a. Nơi đường sắt giao nhau với đường bộ.

Câu 382/

Biển nào báo hiệu “Nơi đường sắt giao vuông góc

với đường bộ”?

><

Biên 1 Biên 2 Biên 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

€3. Biển 3.

34. Biển 1 và 2.

Câu 383/

Các biển này có ý nghĩa gì?

Biển 1 Biển2 Biển 3

C1. Nơi đường sắt giao nhau với đường bộ.

€2. Nơi đường sắt giao vuông góc với đường bộ.

3. Để báo trước sắp đến vị trí đường sắt giao

người gác và không có rào chắn.

không vuông góc với đường bộ, không có

Tracuuphapluat. info

Câu 384/

Biển nào báo hiệu “Hết đoạn đường ưu tiên”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biến 3.

Biển nào báo hiệu, chỉ dẫn xe đi trên đường này

được quyền ưu tiên qua nơi giao nhau?

Câu 385

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1 và 2.

32. Biển 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

Câu 386/

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường không ưu

tiên”?

Biển 3

Biển 1

31. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 387/

Câu 388/

Câu 389/

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường ưu tiên”?

2W ©

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 3.

@3¿2 Biến 2.

C3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Đường bị thu hẹp”?

Biển 1

@ 31. Biển 1 và 2.

C2. Biển 1 và 3.

C3. Biển 2 và 3.

C4. Cả ba biến.

Khi gặp biển nào, người lái xe phải giảm tốc độ,

chú ý xe đi ngược chiều, xe đi ở phía đường bị hẹp

phải nhường đường cho xe đi ngược chiều?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biến 1.

C2. Biển 1 và 3.

33. Biển 2 và 3.

C 4. Cả ba biến.

Tracuuphapluat. info

Câu 390/

Câu 391/

Câu 392/

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường ưu tiên”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

@33 Biến 2.

4. Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu “Đường giao nhau” của các

tuyến đường cùng cấp?

C3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường không ưu

tiên”?

“ˆVÝ.` v4

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

232. Biến 2.

C3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 393/

Câu 394/

Câu 395/

Biển nào báo hiệu “Đường hai chiều”?

C3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu phải giảm tốc độ, nhường

đường cho xe cơ giới đi ngược chiều qua đường

hẹp?

4À Œ II

Biển 1 Biển 3

C 1. Biển 1

32. Biến 2

C 3. Biển 3

Biển nào chỉ dẫn “Được ưu tiên qua đường hẹp”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

C2. Biển 2

33. Biển 3.

C 4. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 396/

Câu 397/

Câu 398/

Biển nào báo hiệu “Đường đôi”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

3z. Biến 2.

3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Đường đôi”?

`2

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

@33. Biến 3.

Biển nào báo hiệu “Kết thúc đường đôi”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

@33. Biến 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 399/

Câu 400/

Câu 401/

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường hai

chiều”?

Biễn 1 Biễn 2 Biển 3

@21. Biến 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Đường hai chiều”?

VI VÔ

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

32. Biển 2.

3. Biển 3.

Biển nào báo hiệu “Giao nhau với đường hai

chiều”?

Biển 1

1. Biển 1.

32. Biến 2.

C3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 402/

Câu 403/

Câu 404/

Biển nào báo hiệu “Chú ý chướng ngại vật”?

Biển 1

1. Biển 1.

@32. Biển 2 và 3.

3. Cả ba biển.

Biển nào chỉ dẫn cho người tham gia giao thông

biết vị trí và khoảng cách có làn đường cứu nạn

hay làn thoát xe khẩn cấp?

Biển 1

C1. Biến 1.

@32. Biến 2.

C3. Cả hai biển.

Biển nào báo hiệu “Đường hầm”?

À ^^

Biển 1 Biển 3

€1. Cả ba biển.

32. Biển 2.

3. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 405%/

Biển nào dưới đây là biển “Cầu hẹp”?

Biển 1

1. Biển 1.

@¿. Biến 2.

3. Biển 3.

Câu 406/

Biển nào dưới đây là biển “Cầu xoay - cầu cất”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

C2. Biển 2.

33. Biển 3.

Câu 407/

Biển nào dưới đây là biển “Kè, vực sâu phía

trước”?

Biển 3

21. Biến 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 408/

Câu 409/

Câu 410/

Biển nào sau đây là biển “Kè, vực sâu bên đường

phía bên trái”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

@a. Biến 3.

4. Biển 1 và Biển 2.

Biển nào sau đây là biển “Kè, vực sâu bên đường

phía bên phải”?

ê Êˆ â

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

@32. Biến 2.

3. Biển 3.

Biển nào sau đây là biển “Đường trơn”?

A£

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

32. Biến 2.

3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Cầu 411/

Cầu 412/

Câu 413/

Biển nào sau đây là biển “Lề đường nguy hiểm”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

@3¿2\_ Biên 2

3. Biển 3.

Biển nào sau đây báo trước gân tới đoạn đường

đang tiến hành thi công?

Biển 1

€@®31. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

C4. Không biển nào.

Biển nào dưới đây cảnh báo nguy hiểm đoạn

đường thường xảy ra tai nạn?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biến 2.

3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Cầu 414/

Cầu 415/

Câu 416/

Biển nào báo hiệu đoạn đường hay xảy ra ùn tắc

giao thông?

Biển 1 iể Biển 3

1. Biển 1.

@3¿. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Cả 3 biển.

Gặp biển nào người tham gia giao thông phải đi

chậm và thận trọng đề phòng khả năng xuất hiện

và di chuyển bất ngờ của trẻ em trên mặt đường?

4` Á

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

@32. Biển 2.

Biển nào chỉ dẫn nơi bắt đầu đoạn đường dành

cho người đi bộ?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

32. Biến 2.

C3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 417/

Biển nào báo hiệu gần đến đoạn đường thường có

trẻ em đi ngang qua?

3. Biển 3.

4. Cả 3 biển.

Câu 418/

Gặp biển nào dưới đây người tham gia giao thông

cân phải điều chỉnh tốc độ xe chạy cho thích hợp,

đề phòng gió thổi mạnh gây lật xe?

C3. Cả hai biển.

Câu 419/

Biển nào sau đây là biển “Dốc xuống nguy hiểm”?

Â. Â

Biển 1 Biên 2

€1. Biến 1.

2. Biển 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 420/

Biển nào sau đây là biển “Dốc lên nguy hiểm”?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

€2. Biển 2.

Câu 421/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

® 1. Chỗ ngoặt nguy hiểm có nguy cơ lật xe bên

phải khi đường cong vòng sang trái.

Oˆ\* Chỗ ngoặt nguy hiểm có nguy cơ lật xe bên

trái khi đường cong vòng bên phải.

Câu 422/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

C1. Báo trước đoạn đường có gió ngang.

Cz. Báo trước đoạn đường trơn trượt.

G:. Báo trước sắp đến bến phà.

Tracuuphapluat. info

Câu 423/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

31. Báo hiệu đường có ổ gà, lồi lõm.

C2. Báo hiệu đường có gờ giảm tốc phía trước.

Câu 424/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

C 1. Báo hiệu đường có ổ gà, lồi lõm.

@z. Báo hiệu đường có gờ giảm tốc phía trước.

Câu 425/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

1. Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện

tượng đất đá từ trên ta luy dương sạt lở bất ngờ

gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi đường.

2. Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời

Gr'a© khi phương tiện đi qua, làm cho các viên đá,

sỏi băng lên gây nguy hiểm và mất an toàn cho

người và phương tiện tham gia giao thông.

3. Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu,

đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận

hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.

Tracuuphapluat. info

Câu 426/

Các biển báo này có ý nghĩa gì?

Biển 1 Biển 2

1. Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện

@tưons đất đá từ trên ta luy dương sạt lở bất

ngờ gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi

đường.

2. Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời

O'2e. khi phương tiện đi qua, làm cho các viên đá,

sỏi văng lên gây nguy hiểm và mất an toàn cho

người và phương tiện tham gia giao thông.

3. Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu,

đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận

hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.

Câu 427/

Biển báo này có ý nghĩa gì?

1. Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện

tượng đất đá từ trên ta luy dương sạt lở bất ngờ

gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi đường.

2. Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời

@- khi phương tiện đi qua, làm cho các viên

đá, sỏi băng lên gây nguy hiểm và mất an toàn

cho người và phương tiện tham gia giao thông.

3. Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu,

đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận

hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.

Tracuuphapluat. info

Câu 428/

Cầu 429/

Câu 430/

Gặp biển báo này người lái xe phải xử lý thế nào?

@®'': Đi chậm, quan sát và dừng lại nếu gặp gia

súc trên đường.

œ2 Bấm còi to để gia súc tránh đường và nhanh

chóng di chuyển qua đoạn đường có gia súc.

Biển báo này có ý nghĩa gì?

Gœ! . Báo hiệu khu vực nguy hiểm thường xuyên có

sét đánh.

@®? Báo hiệu khu vực có đường dây điện cắt

ngang phía trên tuyến đường.

Biển nào báo hiệu các phương tiện phải đi đúng

làn đường quy định và tuân thủ tốc độ tối đa cho

phép?

EYNY

'

C3. Cả hai biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 431/

Biển nào báo hiệu các phương tiện phải tuân thủ

tốc độ tối đa cho phép trên từng làn đường?

+11

Œ@ @ €)

Biển 1

€1. Biển 1.

2. Biển 2.

€3. cả hai biển.

Câu 432/

Biển nào báo hiệu “Đường dành cho xe ô tô”?

Biễn 1 Biễn 2

@21. Biến 1.

2. Biển 2.

Câu 433/

Biển nào báo hiệu “Hết đường dành cho xe ô tô”?

Biển 1 Biên 2

C1. Biển 1.

32. Biển 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 434/

Khi gặp biển nào thì các phương tiện không được

đi vào, trừ ô tô và mô tô?

co X5

Biển 1 Biển 2

@31. Biến 1.

2. Biển 2.

Câu 435/

Biển này có ý nghĩa gì?

1. Chỉ hướng đi phải theo.

2. Biển báo hiệu cho người lái xe biết số lượng

làn đường trên mặt đường và hướng đi trên

mỗi làn đường phai theo.

3. Chỉ hướng đường phải theo.

Câu 436/

Biển nào (đặt trước ngã ba, ngã tư) cho phép xe

được rẽ sang hướng khác?

33. không biến nào

Tracuuphapluat. info

Câu 437/

Câu 438/

Câu 439/

Biển nào báo hiệu “Hướng đi thẳng phải theo”?

Biển 1 Biển 2

@21. Biển 1.

C2. Biển 2.

Biển nào báo hiệu “Đường một chiều”?

Biển 1 Biển 2

1. Biển 1.

@32. Biển 2.

C3. Cả hai biển.

Trong các biển dưới đây biển nào là biển “Hết tốc

độ tối đa cho phép”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

€1. Biến 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3

€4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 440/

Cầu 441/

Hiệu lực của biển “Tốc độ tối đa cho phép” hết tác

dụng khi gặp biển nào dưới đây?

Biển 2 Biển 3

2. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Biến 1 và 2.

Trong các biển dưới đây biển nào là biển “Hết tốc

độ tối thiểu”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

€1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Cả ba biển

Tracuuphapluat. info

Câu 442/

Biển nào dưới đây báo hiệu hết cấm vượt?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

C3. Biển 3.

4. Biến 2 và 3.

Câu 443/

Trong các biển dưới đây biển nào là biển “Hết mọi

lệnh cấm”?

Biển 2 Biển 3

3. Biển 3.

4. Cả ba biển

Tracuuphapluat. info

Câu 444/

Câu 445/

Biển nào cho phép được quay đầu xe đi theo

hướng ngược lại khi đặt biển trước ngã ba, ngã tư?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

€1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biên 3.

C4. Không biển nào.

Biển nào không cho phép rẽ phải?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

3. Biển 3.

4. Biển 1 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 446/

Câu 447/

Khi đến chỗ giao nhau, gặp biển nào thì người

lái xe không được cho xe đi thẳng, phải rẽ sang

hướng khác?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

@Ồ1. Biển 1 và 2.

C2. Biển 1 và 3.

3. Biển 2 và 3.

4. Cả ba biển.

Biển nào cho phép quay đầu xe?

Biển 1 Biển 2

€1. Biển 1

C2. Biển 2

@ã. cả 2 biến

Tracuuphapluat. info

Câu 448/

Câu 449/

Biển nào chỉ dẫn tên đường trên các tuyến đường

đối ngoại?

70NE ˆ 70NE

®@ © rw

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

2. Biển 2.

@. Biển 3.

C4. Biển 1 và 2.

Biển 1 có ý nghĩa gì?

/70N /0NE /0N

:f - 18:0

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển chỉ dẫn hết cấm đỗ xe theo giờ trong

khu vực.

2. Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực đỗ xe trên

các tuyến đường đối ngoại.

®= Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến

đường đối ngoại.

Tracuuphapluat. info

Câu 450/

Biển 3 có ý nghĩa gì?

/0NE

/0N

/0NE

® Z2 ©

Biển 1

Biên 2

Biên 3

1. Biển chỉ dẫn khu vực cấm đỗ xe trên các

tuyến đường đối ngoại

Oˆ2 Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến

đường đối ngoại.

@:. Biển hạn chế tốc độ tối đa trong khu vực.

4. Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực cấm đỗ xe

theo giờ trên các tuyến đường đối ngoại.

Cầu 451/

Biển nào báo hiệu “Đường phía trước có làn đường

dành cho ô tô khách”?

Ù

=

Biển 1

C1. Biển 1.

2. Biến 2.

C3. Biển 3.

S KH

-¬—Í{

Biển 2 Biển 3

Tracuuphapluat. info

Câu 452/

Câu 453/

Biển nào báo hiệu “Rẽ ra đường có làn đường dành

cho ô tô khách”?

ảmrLB

=

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

C2. Biển 2.

3. Biến 3.

Biển nào đặt trên đường chính trước khi đến nơi

đường giao nhau để rẽ vào đường cụt?

Biển 3

Biển 1

1. Biển 1 và 2.

C2. Cả ba biển.

Ca. Không biển nào.

Tracuuphapluat. info

Cầu 454/

Cầu 455/

Biển nào chỉ dẫn cho người đi bộ sử dụng cầu vượt

qua đường?

©

"

Biển 1 Biển 2

31. Biển 1.

C2. Biển 2.

3. Cả hai biển.

4. Không biển nào.

Biển nào chỉ dẫn cho người đi bộ sử dụng hâm

chui qua đường?

@

P)

Biển 1 Biển 2

C1. Biển 1.

232. Biến 2.

C3. Cả hai biển.

€ 4. Không biển nào.

Tracuuphapluat. info

Câu 456/

Câu 457/

Biển nào báo hiệu nơi đỗ xe cho người tàn tật

c? len €)

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

Gặp biển báo này, người lái xe phải đỗ xe như thế

nào?

C1. Đỗ xe hoàn toàn trên hè phố.

C2. Đỗ xe hoàn toàn dưới lòng đường.

3ã. bỏ 1⁄2 thân xe trở lên trên hè phố.

Tracuuphapluat. info

Câu 458/

Câu 459/

Gặp biển báo này, người tham gia giao thông phải

xử lý như thế nào?

CSGT

POLICE

@œ 1. Dừng xe tại khu vực có trạm Cảnh sát giao

thông.

C2. Tiếp tục lưu thông với tốc độ bình thường.

@®@: Phải giảm tốc độ đến mức an toàn và không

được vượt khi đi qua khu vực này.

Gặp biển báo này người lái xe có bắt buộc phải

chạy vòng theo đảo an toàn theo hướng mũi tên

khi muốn chuyển hướng hay không?

1. Bắt buộc

C2. Không bắt buộc.

Tracuuphapluat. info

Câu 460/

Biển nào chỉ dẫn địa giới hành chính giữa các

thành phố, tỉnh, huyện?

MAM ĐỊNH NINH BÌNH

CỤ 34 km

jLu

HẠ LŨNG

b4

Biến 1

C1. Biển 1.

2. Biển 2.

C )3. Biển 3.

Câu 461/

Biển nào báo hiệu “Cầu vượt liên thông”?

QUỐC LỘ 1 0100) 00 90

TT Hì QUỐC LỘ 6

Biển 1

HÀ NỘI È HÒA LẠC

Biển 3

C1. Biển 2 và 3.

2. Biển 1 và 2.

3. Biển 1 và 3.

4. Cả ba biển.

Tracuuphapluat. info

Câu 462/

Câu 463/

Biển số 1 có ý nghĩa gì?

Biển 2 Biển 3

C1. Đi thẳng hoặc rẽ trái trên cầu vượt.

QUỐC LỘ 1

HÀ NỘI QUỐC LỘ 6

Biên 1

C2. Đi thẳng hoặc rẽ phải trên cầu vượt.

3. Báo hiệu cầu vượt liên thông.

Biển nào báo hiệu “Tuyến đường cầu vượt cắt

qua”?

Biển 1 Biển 2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

2. Biển 1 và 3.

C3. Biển 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 464/

Câu 465/

Biển báo dưới đây có ý nghĩa gì?

300 m

® 1. Chỉ dẫn khoảng cách đến làn đường cứu

nạn (làn thoát xe khẩn cấp).

Cz. Báo hiệu đường cụt phía trước.

Ca. Báo hiệu nút giao gần nhất phía trước

C4. Báo hiệu trạm dừng nghỉ phía trước.

Tại đoạn đường có biển “Làn đường dành riêng

cho từng loại xe”, các phương tiện có được phép

chuyển sang làn khác để đi theo hành trình mong

muốn khi đến gần nơi đường bộ giao nhau hay

không?

A1

@:. Được phép chuyển sang làn khác

Oˆ Không được phép chuyển sang làn khác, chỉ

được đi trong làn quy định theo biển

Tracuuphapluat. info

Câu 466/

VI}. CÂU 465 CÂU 466 CÂU 467 l\C

Tại đoạn đường có cắm biển dưới đây, xe tải và xe

khách có được phép đi vào không?

Câu 467/

CÂU 466 CÂU 467 CÂU 468 CÂU

Tại đoạn đường có cắm biển dưới đây, xe tải và xe

khách có được phép đi vào không?

€1. Có.

@ 2. Không.

Tracuuphapluat. info

Câu 468/

Câu 469/

Biển nào báo hiệu kết thúc đường cao tốc?

I0 ng

TRUNG LƯƠNG [Í{|

2020451 \Á

KẾT THÚC

END

Biển 1 Biển 2 Biển 3

C1. Biển 1.

2. Biển 2.

3. Biển 3.

Biển này có ý nghĩa gì?

ID ST -\U

MERGE LANE

C1. Chỉ dẫn sắp đến vị trí nhập làn xe.

2. chỉ dẫn vị trí nhập làn xe cách 250 m.

G\*: Chỉ dẫn vị trí nhập làn cách trạm thu phí 250

m.

Tracuuphapluat. info

Câu 470/

Cầu 471/

Biển này có ý nghĩa gì?

TP. HCM

TRUNG LƯƠNG Ñ

EXPRESSWAY

C1. Bắt đầu đường cao tốc.

Oÿ Chỉ dẫn địa giới đường cao tốc, chiều dài

đường cao tốc.

G: Tên và ký hiệu đường cao tốc, tốc độ tối đa

và tối thiểu khi di chuyển trên cao tốc.

4. cả ý 1 và ý 3.

Ý nghĩa các biểu tượng ghi trên biển chỉ dẫn là gì?

„TW

|

DU)

@ 1. Xăng dầu, ăn uống, thông tin, sửa chữa xe.

C2. Xăng dầu, ăn uống, nhà nghỉ, sửa chữa xe.

C )3. Xăng dầu, ăn uống, cấp cứu, sửa chữa xe.

Tracuuphapluat. info

Câu 472/

Biển này có ý nghĩa gì?

TRẠM KTTT

WEIGH STATION

@œ 1. Chỉ dẫn đến trạm kiểm tra tải trọng xe.

O2 Chỉ dẫn hướng rẽ vào nơi đặt trạm kiểm tra

tải trọng xe.

@®@°. Chỉ dân khoảng cách đến trạm kiểm tra tải

trọng xe cách 750 m.

Câu 473/

Khi di chuyển trên đường cao tốc, gặp biển nào

thì người lái xe đi theo hướng bên trái để tránh

chướng ngại vật?

ến 1 Biển 2 Biển 3

¬ Biển 1.

C2. Biển 2.

C3. Biển 3.

Tracuuphapluat. info

Cầu 474/

Khi di chuyển trên đường cao tốc, gặp biển nào

thì người lái xe đi theo hướng bên phải để tránh

chướng ngại vật?

Biển1 Biển2 Biển 3

C1. Biển 1.

C2. Biển 2.

3. Biển 3.

Khi di chuyển trên đường cao tốc, gặp biển nào thì

người lái xe đi được cả hai hướng (bên trái hoặc

bên phải) để tránh chướng ngại vật?

Biển 1 Biển2 — Biển 3

C1. Biển 1.

2. Biến 2.

C3. Biển 3.

Cầu 475/

Tracuuphapluat. info

Câu 476/

Khi di chuyển trên đường cao tốc, gặp biển nào

người lái xe phải chú ý đổi hướng đi khi sắp vào

đường cong nguy hiểm?

Biến1 Biển2 Biển 3

1. Biển 1 và 2.

2. Biển 1 và 3.

O3. Biển 2.

C4. Biển 3.

Vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường nào dưới

đây cho phép xe chỉ được đi thẳng và rẽ phải?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

C1. Vạch 1.

Cầu 477/

C2. Vạch 2 và 3.

33. vạch 3.

C4. Vạch 1 và 2.

Tracuuphapluat. info

Câu 478/

Câu 479/

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia các

làn xe cùng chiêu?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

C1. Vạch1.

C2. Vạch 2.

C3. Vạch 3.

34. vạch 1 và 2.

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia hai

chiều xe chạy (vạch tim đường), xe không được

lấn làn, không được đè lên vạch?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

C1. Vạch 1.

¿. vạch 2.

C3. Vạch 3.

4. Cả 3 vạch.

Tracuuphapluat. info

Câu 480/

Câu 481/

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia hai

chiều xe chạy (vạch tim đường)?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

C1. Vạch 1.

C2. Vạch 2.

C3. Vạch 3.

4. Vạch 1 và 3.

Các vạch dưới đây có tác dụng gì?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

® 1. Phân chia hai chiêu xe chạy ngược chiều

nhau.

Q)¿. Phân chia các làn xe chạy cùng chiêu nhau.

Tracuuphapluat. info

Câu 482/

Các vạch dưới đây có tác dụng gì?

Vạch 1 Vạch 2

OÏ . Phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều

nhau.

@:. Phân chia các làn xe chạy cùng chiều nhau.

Câu 483/

Khi gặp vạch kẻ đường nào các xe được phép đè

vạch?

Vạch 1 Vạch 2 Vạch 3

@4. Vạch 1 và vạch 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 484/

Vạch dưới đây có tác dụng gì?

C1. Để xác định làn đường.

2. Báo hiệu người lái xe chỉ được phép đi thẳng.

@›°. Dùng để xác định khoảng cách giữa các

phương tiện trên đường.

C4. Để trang trí.

Câu 485/

Vạch dưới đây có ý nghĩa gì?

Đơn vị: cm

1. Báo cho người điều khiển không được dừng

phương tiện trong phạm vi phần mặt đường có

bố trí vạch để tránh ùn tắc giao thông.

@®@”°: Báo hiệu sắp đến chỗ có bố trí vạch đi bộ

qua đường.

GŠ. Dùng để xác định khoảng cách giữa các

phương tiện trên đường.

Tracuuphapluat. info

Câu 486/

Vạch dưới đây có ý nghĩa gì?

0.1020 2.0

++

Đơn vị: m

® 1. Vị trí dừng xe của các phương tiện vận tải

hành khách công cộng.

2. Báo cho người điều khiển được dừng phương

tiện trong phạm vi phân mặt đường có bố trí

vạch để tránh ùn tắc giao thông.

- Dùng để xác định vị trí giữa các phương tiện

trên đường.

Phần 7. GIẢI CÁC THẺ SA HÌNH (114 CÂU, TỪ CÂU 487 ĐÉN CÂU 600)

Câu 487/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

C1 . Xe tải, xe khách, xe con, mô tô.

@:. Xe tải, mô tô, xe khách, xe con.

Ca. Xe khách, xe tải, xe con, mô tô.

C4. Mô tô, xe khách, xe tải, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 488/

Câu 489/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@ 1. Xe công an, xe con, xe tải, xe khách.

z. Xe công an, xe khách, xe con, xe tải.

Ca. Xe công an, xe tải, xe khách, xe con.

€4. Xe con, xe công an, xe tải, xe khách.

Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào

là đúng quy tắc giao thông?

1 . Xe tải, xe công an, xe khách, xe con.

Oz. Xe công an, xe khách, xe con, xe tải.

Ga. Xe công an, xe con, xe tải, xe khách.

@a. Xe công an, xe tải, xe khách, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 490/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@œ 1. Xe tải, xe con, mô tô.

@ 2. Xe con, xe tải, mô tô.

@:. Mô tô, xe con, xe tải.

C4. Xe con, mô tô, xe tải.

Câu 491/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

@:. Xe con.

C2. Xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu 492/

Trường hợp này xe nào được quyền đi trước?

Câu 493/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

2 1. Xe con (A), xe cứu thương, xe con (B).

Cz. Xe cứu thương, xe con (B), xe con (A).

@ 3. Xe con (B), xe con (A), xe cứu thương.

Tracuuphapluat. info

Câu 494/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@ 1. Xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe con.

@:. Xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe con.

Ca. Xe cứu thương, xe con, xe cứu hỏa.

Câu 495/

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

C1. Mô tô.

@:. Xe cứu thương.

Tracuuphapluat. info

Câu 496/

Xe nào phải nhường đường đi cuối cùng qua nơi

giao nhau này?

Câu 497/

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao

thông?

Tracuuphapluat. info

Câu 498/

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

C1 . Xe công an.

@:. Xe chữa cháy.

Câu 499/

Theo tín hiệu đèn, xe nào được phép đi?

@ 1. Xe con và xe khách.

C2. Mô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 500/

Theo tín hiệu đèn, xe nào được quyền đi là đúng

quy tắc giao thông?

1. Xe khách, mô tô.

@:. Xe con, xe tải.

3. Xe tải, mô tô.

Câu 501/

Trong trường hợp này xe nào được quyền đi trước?

@ 1. Xe công an.

@:. Xe quân sự.

Tracuuphapluat. info

Câu 502/

Câu 503/

Theo tín hiệu đèn, xe tải đi theo hướng nào là

đúng quy tắc giao thông?

€1. Hướng 2, 3, 4.

2. chỉ hướng 1.

Ga. Hướng 1 và 2.

4. Hướng 3 và 4.

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy

tắc giao thông?

Ồ1. xe khách, xe tải, mô tô.

Oz. Xe tải, xe con, mô tô.

Ga. Xe khách, xe con, mô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 504/

Câu 505/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@ 1. Xe khách, xe tải, mô tô, xe con.

Cz. Xe con, xe khách, xe tải, mô tô.

@:. Mô tô, xe tải, xe khách, xe con.

C4. Mô tô, xe tải, xe con, xe khách.

Trong trường hợp này xe nào đỗ vi phạm quy tắc

giao thông?

1. xe tải.

Cz. Xe con và mô tô.

Ga. Cả ba xe.

4. Xe con và xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu 506/

Xe nào được quyền đi trước?

€1. Xe tải.

@:. Xe con (B).

Ca. Xe con (A).

Câu 507/

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy

đi được?

@:. Cả ba hướng.

2. Chỉ hướng 1 và 3.

C3. Chỉ hướng 1.

Tracuuphapluat. info

Câu 508/

Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?

@:. Cả hai xe.

Cz. Không xe nào vi phạm.

Ga. Chỉ xe mô tô vi phạm.

C4. Chỉ xe tải vi phạm.

Câu 509/

Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?

€1. Chỉ mô tô.

2. Chỉ xe tải.

@:. Cả ba xe.

C4. Chỉ mô tô và xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu S10/

Xe tải kéo mô tô ba bánh như hình này có đúng

quy tắc giao thông không?

G1. Đúng.

2. Không đúng.

Câu 511/

Theo hướng mũi tên, hướng nào xe không được

phép đi?

““

1. Hướng 2 và 5.

¿. chỉ hướng 1.

Tracuuphapluat. info

Cầu 512/

Theo hướng mũi tên, những hướng nào ô tô không

được phép đi?

1. Hướng 1 và 2.

¿. Hướng 3.

Ga. Hướng 1 và 4.

4. Hướng 2 và 3.

Câu 513/

Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?

@:. Cả 2 xe đều đúng.

Cz. Xe con.

3. Xe khách.

Tracuuphapluat. info

Câu 514/

Theo hướng mũi tên, gặp biển hướng đi phải theo

đặt trước ngã tư, những hướng nào xe được phép

đi?

1. Hướng 2 và 3.

C2. Hướng 1, 2 và 3.

C3. Hướng 1 và 3.

Câu 515/

Xe kéo nhau như hình này có vi phạm quy tắc giao

thông không?

C1 . Không.

@:. Vi phạm.

Tracuuphapluat. info

Câu S16/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

1. xe khách.

C2. Xe tải.

Câu 517/

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

@ 2. Xe mô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu S18/

Xe kéo nhau trong trường hợp này đúng quy định

không?

1. không đúng.

Cz. Đúng.

Theo hướng mũi tên, những hướng nào ô tô con

được phép đi?

Câu SŠ19/

1. Hướng 1.

¿. Hướng 1, 3 và 4.

3. Hướng 2, 3 và 4.

4. Cả bốn hướng.

Tracuuphapluat. info

Câu 520/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@œ 1. Xe con (A), mô tô, xe con (B), xe đạp.

@œ 2. Xe con (B), xe đạp, mô tô, xe con (A).

Ga. Xe con (A), xe con (B), mô tô + xe đạp.

@a. Mô tô + xe đạp, xe con (A), xe con (B).

Câu 521/

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe tải được

phép đi?

"5>

Ồ!. chỉ hướng 1.

2. Hướng 1, 3 và 4.

3. Hướng 1, 2 và 3

„4. Cả bốn hướng.

Tracuuphapluat. info

Câu 522/

Những hướng nào xe tải được phép đi?

=>

`v

1. Cả ba hướng.

2. Hướng 2 và 3.

Câu 523/

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?

1. Chỉ hướng 1.

Cz. Hướng 1 và 4.

3. Hướng 1 và 5.

4. Hướng 1, 4 và 5.

Tracuuphapluat. info

Câu 524/

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?

==c=vx

1. Cả bốn hướng.

@ 2. Trừ hướng 2.

3. Hướng 2, 3 và 4.

C4. Trừ hướng 4.

Câu 525/

Xe nào được quyên đi trước trong trường hợp này?

Tracuuphapluat. info

Câu 526/

Ô tô con đi theo chiều mũi tên có vi phạm quy tắc

giao thông không?

@ 1. Không vi phạm.

@ 2. Vi phạm.

Câu 527/

Xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

1. Xe khách.

2. Mô tô.

@:. Xe con.

C4. Xe con và mô tô.

Tracuuphapluat. info

Câu 528/

Các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

O] . Các xe ở phía tay phải và tay trái của người

điều khiển được phép đi thẳng.

Cz. Cho phép các xe ở mọi hướng được rẽ phải.

3. Tất cả các xe phải dừng lại trước ngã tư, trừ

những xe đã ở trong ngã tư được phép tiếp tục

đi.

Câu 529/

Theo hướng mũi tên, xe nào được phép đi? |

@ 1. Mô tô, xe con.

Cz. Xe con, xe tải.

3. Mô tỏ, xe tải.

C4. Cả ba xe.

Tracuuphapluat. info

Câu 530/

Xe con vượt xe tải như trường hợp này có đúng

không?

1. búng.

Cz. Không đúng.

Câu 531/

Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?

C1. Xe tải.

C2. Cả hai xe.

@›:. Xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 532/

Đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc

giao thông?

C1 . Xe chữa cháy.

2. xe tải.

Ca. Cả hai xe.

Câu 533/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@ 1. Xe khách, xe tải, xe con.

Cz. Xe con và xe tải, xe khách.

@:. Xe tải, xe khách, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 534/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

@ 1. Xe khách và xe tải, xe con.

Cz. Xe tải, xe khách, xe con.

Ca. Xe con, xe khách, xe tải.

Câu 535/

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?

1. Cả bốn hướng.

2. Chỉ hướng 1 và 2.

@:. Trừ hướng 4.

Tracuuphapluat. info

Câu 536/

Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào

là đúng?

@ 1. Xe công an, xe con, xe tải, xe khách.

Oz. Xe con, xe khách và xe công an, xe tải.

Ca. Xe công an, xe con, xe khách, xe tải.

C4. Xe con, xe tải, xe khách, xe công an.

Câu 537/

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?

Tà

G1. Cả bốn hướng.

2. Hướng 1,2 và 3.

Oa. Hướng 1 và 4.

4. Hướng 1, 3 và 4.

Tracuuphapluat. info

Câu 538/

Trong hình dưới đây, xe nào chấp hành đúng quy

tắc giao thông?

C1 . Chỉ xe khách, mô tô.

@:. Tất cả các loại xe trên.

O$ Không xe nào chấp hành đúng quy tắc giao

thông.

Câu 539/

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe mô tô

được phép đi?

G1. Cả ba hướng.

2. Hướng 1 và 2.

@:. Hướng 1 và 3

4. Hướng 2 và 3.

Tracuuphapluat. info

Câu 540/

Trong trường hợp này, thứ tự xe đi như thế nào là

đúng quy tắc giao thông?

@ 1. Xe công an, xe quân sự, xe con + mô tô.

@:. Xe quân sự, xe công an, xe con + mô tô.

Ca. Xe mô tô + xe con, xe quân sự, xe công an.

Câu 541/

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao

thông?

Tracuuphapluat. info

Câu 542/

Câu 543/

Xe con quay đầu đi ngược lại như hình vẽ dưới có

vi phạm quy tắc giao thông không?

G1. Không vi phạm.

@:. Vi phạm.

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc

giao thông?

@ 1. Xe con (E), mô tô (C).

2. Xe tải (A), mô tô (D).

C3. Xe khách (B), mô tô (©).

4. Xe khách (B), mô tô (D).

Tracuuphapluat. info

Câu 544/

Để điều khiển cho xe đi thẳng, người lái xe phải

làm gì là đúng quy tắc giao thông?

@ 1. Nhường xe con rẽ trái trước.

2. Đi thẳng không nhường.

Câu 545/

Người lái xe điều khiển xe chạy theo hướng nào là

đúng quy tắc giao thông?

1. Chỉ hướng 2.

2. Hướng 1 và 2.

Ca. Tất cả các hướng trừ hướng 3.

C4. Tất cả các hướng trừ hướng 4.

Tracuuphapluat. info

Câu 546/

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao

thông?

€1. Xe con (A).

@ 2. Xe con (B).

Câu 547/

Người lái xe điều khiển xe rẽ trái như thế nào là

đúng quy tắc giao thông?

@ 1. Rẽ trái ngay trước xe buýt.

Cz. Rếẽ trái trước xe tải.

@:. Nhường đường cho xe buýt và xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu 548/

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc

giao thông?

@ 1. Xe con (B), mô tô (C).

COz. Xe con (A), mô tô (C).

3. xe con (E), mô tô (D).

C4. Tất cả các loại xe trên.

Câu 549/

Xe nào đi trước là đúng quy tắc giao thông?

1. Xe của bạn.

¿. xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu S50/

Người lái xe có thể quay đầu xe như thế nào là

đúng quy tắc giao thông?

@ 1. Quay đầu theo hướng A.

Cz. Quay đầu theo hướng B.

Ca. Cấm quay đầu.

Câu 551/

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

1 . Xe con và xe tải, xe của bạn.

Cz. Xe của bạn, xe tải, xe con.

@:. Xe của bạn và xe con, xe tải.

C4. Xe của bạn, xe tải + xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu S52/

Khi muốn vượt xe tải, người lái xe phải làm gì là

đúng quy tắc giao thông?

C1 . Tăng tốc cho xe chạy vượt qua.

2. Bật tín hiệu báo hiệu bằng đèn hoặc còi, khi

đủ điều kiện an toàn, tăng tốc cho xe chạy

vượt qua.

ek Đánh lái sang làn bên trái và tăng tốc cho xe

chạy vượt qua.

Câu 553/

Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy

tắc giao thông?

1. Xe khách, mô tô.

Cz. Xe tải, mô tô.

@:. Xe con, xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu S554/

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao

thông?

1. Xe tải.

32. xe khách.

@ki Xe con.

Người lái xe có được vượt xe tải để đi thắng trong

trường hợp này không?

Câu SS5/

1. Được vượt.

2. cấm vượt.

Tracuuphapluat. info

Câu S56/

Câu SS7/

Bạn có được phép vượt xe mô tô phía trước

không?

C1 . Cho phép.

@ 2. Không được vượt.

Người lái xe dừng tại vị trí nào là đúng quy tắc giao

thông?

C1. Vị trí A và B.

C2. Vị trí A và C.

€3. vị trí B và c.

C4. Cả ba vị trí A, B, C.

Tracuuphapluat. info

Câu SS58/

Bạn được dừng xe ở vị trí nào trong tình huống

này?

1. Được phép dừng ở vị trí A.

C2. Được phép dừng ở vị trí B.

C3. Được phép dừng ở vị trí A và B.

@4. Không được dừng.

Câu 559/

Theo tín hiệu đèn của xe cơ giới, xe nào vi phạm

quy tắc giao thông?

C1. Xe mô tô.

@ 2. Xe ô tô con

Ca. Không xe nào vi phạm.

@-. Cả hai xe.

Tracuuphapluat. info

Câu S560/

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy

tắc giao thông?

1. Xe con.

¿. xe tải.

Ca. Xe con, xe tải.

CÂU 561

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy

tắc giao thông?

Câu S61/

G1. Xe tải, xe con.

Oz. Xe khách, xe con.

@:. Xe khách, xe tải.

Tracuuphapluat. info

Câu 562/

Câu 563/

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy

tắc giao thông?

@œ 1. Xe con, xe tải, xe khách.

@ 2. Xe tải, xe khách, xe mô tô.

l@k Xe khách, xe mô tô, xe con.

C4. Cả bốn xe.

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy

tắc giao thông?

@ 1. Xe khách, xe tải.

O2. Xe khách, xe con.

Ca. Xe con, xe tải

4. Xe khách, xe tải, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 564/

Trong tình huống dưới đây, để tránh xe phía trước

bị hỏng đột xuất trên đường, người lái xe phải làm

gì?

@œ® 1. Đánh lái sang trái cho xe vượt qua.

2. Quan sát phía trước, phía sau, khi đủ điều

kiện an toàn, bật tín hiệu bằng đèn hoặc còi rồi|

cho xe chạy vượt qua.

Ca. Cấm vượt.

Câu 5657

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào chấp hành

đúng quy tắc giao thông?

€1. Xe tải, mô tô.

2. xe khách, mô tô.

@®k Xe tải, xe con.

C4. Mô tô, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 566/

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc

giao thông?

@®) 1. Xe con (A), xe con (B), xe tải (D).

Cz. Xe tải (D), xe con (E), xe buýt (G).

@:. Xe tải (D), xe con (B).

C4. Xe con (B), xe con (C).

Câu 567/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

@œ 1. Xe của bạn, mô tô, xe con.

Cz. Xe con, xe của bạn, mô tô.

@:. Mô tô, xe con, xe của bạn.

Tracuuphapluat. info

Câu 568/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

1. Xe của bạn, mô tô, xe con.

@:. Xe con, xe của bạn, mô tô.

@ki Mô tô, xe con, xe của bạn.

Câu 569/

Xe nào phải dừng lại trong trường hợp này?

@:. Xe con.

C2. Xe của bạn.

Ca. Cả hai xe.

Tracuuphapluat. info

Câu 570/

Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường

hợp này?

1. bi thẳng hoặc rẽ trái.

C2. Đi thẳng hoặc rẽ phải.

C3. Rẽ trái.

C4. Đi thẳng, rẽ phải hoặc rế trái.

Câu 571/

Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường

hợp này?

G1. Chuyển sang làn đường bên phải và rẽ phải.

Ơˆ Dừng lại trước vạch dừng và rẽ phải khi đèn

xanh.

@›ẻ. Dừng lại trước vạch dừng và đi thẳng hoặc

rẽ trái khi đèn xanh.

Tracuuphapluat. info

Câu S72/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

@) 1. Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe tải và xe đạp.

@:. Giảm tốc độ, rẽ phải sau xe tải và xe đạp.

C3. Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe đạp.

Câu 573/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

QO}: Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe con màu xanh

phía trước và người đi bộ.

Oˆ Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ

phải trước xe con màu xanh.

@®°. Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ

phải sau xe con màu xanh.

Tracuuphapluat. info

Câu 574/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

O 1. Nhường đường cho xe khách và đi trước xe

đạp.

Oˆ Nhường đường cho xe đạp và đi trước xe

khách.

@:. Nhường đường cho xe đạp và xe khách.

Câu 575/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

T im “ \_g

| ¬ b- sá

€1. Xe con.

2. xe tải.

Ca. Xe của bạn.

Tracuuphapluat. info

Câu S576/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

C1. Xe đi ngược chiều.

@:. Xe của bạn.

Câu 577/

Bạn xử lý như thế nào khi lái xe ô tô vượt qua đoàn

người đi xe đạp có tổ chức?

1. Tăng tốc độ, chuyển sang làn đường bên trái

để vượt.

@:. Không được vượt những người đi xe đạp.

Tracuuphapluat. info

Câu 578/

Phía trước có một xe đang lùi vào nơi đỗ, xe con

phía trước đang chuyển sang làn đường bên trái,

bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

O1! Nếu phía sau không có xe xin vượt, chuyển

sang làn đường bên trái.

O2 Nếu phía sau có xe xin vượt, thì giảm tốc độ,

ở lại làn đường, dừng lại khi cần thiết.

O3 Tăng tốc độ trên làn đường của mình và vượt

Xe con.

®Ồa. ý 1 và ý 2.

Câu 579/

Bạn xử lý như thế nào khi xe phía trước đang lùi ra

khỏi nơi đỗ?

C1. Chuyển sang nửa đường bên trái để đi tiếp.

2. Bấm còi, nháy đèn báo hiệu và đi tiếp.

@:. Giảm tốc độ, dừng lại nhường đường.

Tracuuphapluat. info

Câu S80/

Phía trước có một xe màu xanh đang vượt xe màu

vàng trên làn đường của bạn, bạn xử lý như thế

nào trong trường hợp này?

@®': Phanh xe giảm tốc độ và đi sát lề đường bên

phải.

Oˆ: Bấm còi, nháy đèn báo hiệu, giữ nguyên tốc

độ và đi tiếp.

e®x Phanh xe giảm tốc độ và đi sát lề đường bên

trái.

Câu S81/

Xe tải phía trước có tín hiệu xin chuyển làn đường,

bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

1. Bật tín hiệu xin chuyển làn đường sang trái

để vượt xe tải.

@®@?. Phanh xe giảm tốc độ chờ xe tải phía trước

chuyển làn đường.

+ Bấm còi báo hiệu và vượt qua xe tải trên làn

đường của mình.

Tracuuphapluat. info

Câu S82/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

G1. Tăng tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.

Cz. Dừng xe trước vạch dừng.

@:. Giảm tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.

Câu 583/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

C1 . Xe của bạn, mô tô, xe đạp.

Cz. Xe mô tô, xe đạp, xe của bạn.

@:. Xe đạp, xe mô tô, xe của bạn.

Tracuuphapluat. info

Câu S84/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

@ 1. Xe của bạn, xe tải, xe con.

Cz. Xe con, xe tải, xe của bạn.

Ca. Xe tải, xe của bạn, xe con.

€4. Xe của ban, xe con, xe tải.

Câu 585/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

@:. Xe của bạn.

Cz. Xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu S586/

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

1. Xe con.

@:. Xe của bạn.

Câu 587/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

“I|JJ

œ@ 1. Tăng tốc độ, đi qua vạch người đi bộ sang

đường, để người đi bộ sang đường sau.

“ Giảm tốc độ, đi qua vạch người đi bộ sang

đường, để người đi bộ sang đường sau.

3. Giảm tốc độ, để người đi bộ sang đường

trước, sau đó cho xe đi qua vạch người đi bộ

sang đường.

Tracuuphapluat. info

Câu S88/

Xe nào được đi trước trong trường hợp này?

1. Xe con.

@:. Xe của bạn.

Câu S89/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

@ 1. Xe con, xe tải, xe của bạn.

@:. Xe tải, xe con, xe của bạn.

Ca. Xe tải, xe của bạn, xe con.

Tracuuphapluat. info

Câu 590/

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

O\*: Tăng tốc độ cho xe lấn sang phần đường bên

trái.

O? Giảm tốc độ cho xe lấn sang phần đường bêr

trái.

@®°. Giảm tốc độ cho xe đi sát phần đường bên

phải.

Câu S91/

Xe nào được đi trước trong trường hợp này?

1. xe tải.

Cz. Xe của bạn.

Tracuuphapluat. info

Câu 592/

Xe nào dừng đúng theo quy tắc giao thông?

@:. Xe con.

@ 2. Xe mô tô.

Ca. Cả 2 xe đều sai.

Câu 593/

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao

thông đường bộ?

@ 1. Xe tải, xe đạp, xe của bạn.

Cz. Xe của bạn, xe đạp, xe tải.

@:. Xe của bạn, xe tải, xe đạp.

Tracuuphapluat. info

Cầu 594/

Để điều khiển xe rẽ trái, bạn chọn hướng đi nào

dưới đây?

@:. Hướng 1.

Oz. Hướng 2.

Ca. Cả 02 hướng đều được.

Câu 595/

Khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha trong tình

huống dưới đây, bạn xử lý như thế nào?

đr Bật đèn chiếu xa, tăng tốc độ vượt xe cùng

chiều.

@?: Giữ nguyên đèn chiếu gần, giảm tốc độ, đi

sau xe phía trước.

O3 Giữ nguyên đèn chiếu gần, tăng tốc độ vượt

xe cùng chiều.

Tracuuphapluat. info

Câu 596/

Xe của bạn đang di chuyển gần đến khu vực giao

cắt với đường sắt, khi rào chắn đang dịch chuyển,

bạn điều khiển xe như thế nào là đúng quy tắc giao

thông?

Ol . Quan sát nếu thấy không có tàu thì tăng tốc

cho xe vượt qua đường sắt.

@®? Dừng lại trước rào chắn một khoảng cách an

toàn.

O3 Ra tín hiệu, yêu cầu người gác chắn tàu kéo

chậm Barie để xe bạn qua.

Câu 597/

Trong tình huống dưới đây, xe con màu đỏ nhập

làn đường cao tốc theo hướng mũi tên là đúng hay

sai?

Tracuuphapluat. info

Câu 598/

Trong tình huống dưới đây, xe con màu đỏ có được

phép vượt khi xe con màu xanh đang vượt xe tải

hay không?

C1. Được vượt.

@:. Không được vượt.

Câu 599/

Trong tình huống dưới đây, xe con màu vàng vượt

xe con màu đỏ là đúng quy tắc giao thông hay

không?

@ 1. Đúng.

Cz. Không đúng.

Tracuuphapluat. info

Câu 600/

Trong tình huống dưới đây, xe đầu kéo kéo rơ

moóc (xe container) đang rẽ phải, xe con màu

xanh đi như thế nào để đảm bảo an toàn?

C1. Vượt về phía bên phải để đi tiếp.

@®@? Giảm tốc độ chờ xe đầu kéo rẽ phải, rồi tiếp

tục đi.

C 3. Vượt về phía bên trái để đi tiếp.

Tracuuphapluat. info